

Thế mới biết tu đạo là việc vĩnh cửu, nếu như lấy sự huyền hoặc mộng lung mê hoặc lờng người đều là đạo nhất thời, chẳng phải đạo trường cửu. Ngày nay Thánh Hiền Đường giữ sứ mệnh phổ hóa thế đạo, song thế gian biến đổi quá nhiều nên phải giải quyết vấn đề từ căn bản, để giúp mọi người tu tâm sửa tính có hiệu quả một cách mau lẹ, và sớm minh tâm kiến tánh cùng tự tu tự độ.

Do đó, việc hoằng dương đạo pháp của Thánh Hiền Đường hiện nay được Thánh Thần Tiên Phật tận lực giúp đỡ, chủ vị không ngại khó khăn gian khổ quyết tâm nâng cao trí tuệ giác ngộ của người tu đạo. Nếu như kẻ tu đạo mà không tu, không giác ngộ thì đạo hóa ra vô ích, chỉ say mê cái vô bổ ngoài, còn đối với việc tu đạo chỉ là giả dối mà thôi.

Thái Sinh: Thưa, tác lờng tha thiết của ân sư thực quả đúng, cách tu đạo ngày nay, có kẻ thích tìm hiểu về cơ tạo hóa, có kẻ ưa hiền hóa, tôi nổi đạo trăng ồn ào náo nhiệt như cảnh chợ đêm, theo như con nghĩ người ta sẽ miả mai là: "khói nhang nghi ngút lăm đấy".

Tế Phát: Trờ ngoan nhận xét rất đúng, song liệu con có thể biến đạo trăng thành cảnh chợ đêm như vậy không?

Thái Sinh: Ha ha, lẽ khách đạo chân tu sợ rằng sẽ như chim én, cố gắng bay cũng chỉ phí sức mà thôi.

Tế Phát: Ha ha, quả nhiên trí tuệ trờ ngoan sáng suốt, chúng ta không chỉ bàn luận suông, mà còn phải lo viết sách.

Thái Sinh: Thưa vâng, con đã lên đài sen, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phát: Đã tới nơi.

Thái Sinh: Thưa ân sư, phía trước có một

luồng hào quang, xung phá chín tầng trời, ô! nguyên lai vì đàn cở lăm cách nào mà có thể hòa hợp một cách khéo đến như thế, trong Thánh Hiền Đường đang bày đàn cở để phát huy đạo giáo. A, a! Bình thời trở ngu thường ngồi đàn cở để nhiều người khác quan sát, bữa nay lại được quan sát người khác ngồi đàn cở, người trên đàn trở thành kẻ dưới đàn thực là vi diệu.

Tế Phât: Hiện tại có thần thánh tới nghinh tiếp, trở ngoan hãy mau chỉnh tề y phục, cháng thể thất lễ.

Thái Sinh: Xin tuân lệnh.

(Lúc này vị phó chủ tịch Thánh Đường Huyền Thiên Thượng Đế đã tới nghinh tiếp.)

Phó Chủ Tịch: Hoan nghênh Tế Phât đã hướng dẫn Thái Sinh tới thăm, xin mời vào khách đường ngồi nghỉ.

Tế Phât: Quý đường đang cầu đàn cở giáng bút vô cũng bận rộn, xin đạo huynh chớ quá hậu lễ đối với chúng tôi như vậy.

Phó Chủ Tịch: Nhưng thưa, Tế Phât và Thái Sinh vì viết sách Nhân Gian Du Ký, ngăn dậm bốn ba không quản gian lao, tinh thần hy sinh đó quả là đáng khâm phục bội phần, bữa nay lại hướng dẫn Thái Sinh tới đây quả là vinh hạnh cho tệ đường lắm lắm.

Thái Sinh: Cảm tạ Ân Chủ đã quá thương, song quả là đấm đường không nổi, trách nhiệm hiện tại của kẻ hậu sinh gian khổ thực cháng thể nào tả hết, bữa nay được mục kích cách quý đường thực hiện đàn cở mới rõ Thần Thánh độ chúng sinh còn gian khổ hơn.

Phó Chủ Tịch: Ha ha, đó là trách nhiệm của bản đường.

Tế Phật: Này trơ ngoan, thấy trơ mình hầy vảo trong khách đường.

(Lúc này Tế Phật cũng Thái Sinh tiến vảo trong khách đường, được các Thần Thánh trong Thánh Đường nhiệt liệt hoan nghênh. Vị giữ việc nghi lễ trong Thánh Đường cũng vội vàng dâng hoa quả, trà ngon thiết đãi, Tế Phật cùng chư Thần Thánh hân huyên vui vẻ với nhau.)

Thái Sinh: Được gặp tu sĩ của quý đường phần lớn là những vị cao niên tiền bối, đạo căn chắc hẳn là thâm hậu.

Phó Chủ Tịch: Ha ha, chỉ là "lão tu sĩ", chẳng phải là "lão tiền bối".

Thái Sinh: Ân chủ thực quá khiêm nhường, rõ ràng là "lão tiền bối" nhưng lại chỉ nhận là "lão tu sĩ".

Phó Chủ Tịch: Chứ vị tuổi trẻ của Thánh Hiền Đường tích cực phổ biến đạo lý, đã lập được kỳ công mới được người đời khâm phục.

Thái Sinh: Tuổi trẻ đạo căn nông, chẳng thể bằng tuổi cao đạo căn sâu vì kiên định trì chí tu đạo.

Phó Chủ Tịch: Việc này chẳng thể bần luận sượng, nếu như Thái Sinh không tin, tới xin mời đi thăm các đạo sinh của tệ đường để rõ sự tu hành của họ.

Thái Sinh: Thưa, được như vậy thì hay quá, xin mời đi thăm.

(Huyền Thiên Thượng Đế và Thái Sinh cũng cưỡi xe mây rời Thánh Đường.)

Phó Chủ Tịch: Thái Sinh, hãy nhìn vị trung niên bị chính huấn, trước đây vị đó hết sức có đạo

tâm, thường xuất tiền, xuất lực cúng dường của Thánh song năm ngoài đây sự nghiệp đồ võ vì bị khách hàng ký nhiều chi phiếu không tiền bảo chứng liền oán Thần oán Thánh không thiêng. Hiện tại không những không khuyến khích kẻ khác tu thiện, lại còn lớn tiếng tuyên bố: "Thời đại khoa học, không có Thần Thánh không có ma quỷ." Ngay cả cha mẹ cũng không kính nể, tạo nghiệp quá nhiều.

Thái Sinh: Ôi! quả là chẳng minh lẽ đạo.

Phó Chủ Tịch: Sở dĩ người tu đạo cầu hiền hóa, hoặc cầu huyền cơ, tâm tính phần lớn còn u mê không thể tự tu tự độ, bữa nay vị trung niên này chính là người không tự tin, tự lập được.

Thái Sinh: Thừa ân chủ dạy rất phải.

Phó Chủ Tịch: Thái Sinh thấy bữa nay khắp nơi ồn ào náo nhiệt cơ nhớ là lễ chúc mừng ai không?

Thái Sinh: Chắc là lễ chúc mừng thánh dẫn Thánh Mẫu trên trời.

Phó Chủ Tịch: Đúng, hiện nay người đời kính thờ Thánh Mẫu trên trời bằng cách không lấy hành động cứu đời chân thực mà lại lấy sự rượu thịt ê hề, ăn nhậu no nê để bày tỏ sự tôn kính quả sai một ly đi một dặm, chẳng hiểu ngày nào chúng sinh mới tỉnh ngộ.....

(Phó Chủ Tịch Huyền Thiên Thượng Đế lại phát hiện ra một người.)

Phó Chủ Tịch: Vị trung niên bạn đồ trắng ngồi trước bàn ăn có tính ham uống rượu, thân thể vốn không được khỏe mạnh hiện tại lại không biết tiết chế, một sớm hủy hoại thân tâm nên tới Thánh Hiền Đường cầu thuốc chữa.

Thái Sinh: Ha ha, một mặt uống thuốc độc,

một mặt uống thuốc giải, chẳng uống thuốc độc, chẳng cần thuốc giải.

Phó Chủ Tịch: Chúng sinh ngu si, lao đầu xuống hố thăm vực sâu, thân thánh cứng khó cứu nổi, trừ khi tự giác ngộ mới tránh khỏi mã thời.

Thái Sinh: Thưa quả đúng như vậy.

(Phó Chủ Tịch lại hướng dẫn Thái Sinh tới thăm một khu khác)

Phó Chủ Tịch: Phía trước là nhà của một giám đốc công ty thương mại, người này vốn giàu tám đạo, song vì công việc làm ăn phát đạt, kiếm được quá nhiều tiền, liền lấy vợ bé mua nhà đẹp cho ở, lại còn thường lui tới cao lầu tửu điểm cũng vũ trường.

Thái Sinh: Ha ha, tửu gia coi là đạo tràng, vũ trường xem như đàn cô, có lẽ vị đó đang bị khảo đảo vì đạo chăng?

Phó Chủ Tịch: Việc đó đều do cơ trời, chẳng thể tìm hiểu nổi, chỉ biết chắc chắn bị họa phúc nhân quả báo ứng. Còn như hoàn cảnh vừa rồi, có thể là bị học bài, và nếu như vậy thì hẳn sẽ còn bị khảo đảo hoài hoài, nghịch cảnh khảo đảo, tiền của khảo đảo, một lời chẳng thể kể hết, song nếu như một kẻ tu đạo thì chỉ cần kiên định tín tâm, nhiệt thành tinh tiến không mỏi mệt, tự nhiên Thần Thánh sẽ ngầm giúp đỡ, nhất định sẽ phá bỏ được tất cả chướng ngại vật.

Thái Sinh: Trong lúc bị trả bài, bị khảo đảo Thần Thánh có ngầm giúp đỡ không?

Phó Chủ Tịch: Có chứ, song Thần Thánh khó cứu độ kẻ nghiệp quả quá nặng, kẻ tu đạo nếu như không phải là người chân thành thực hành pháp, thì Tiên Phật chẳng thể giúp đỡ nổi.

Thái Sinh: Người tu đạo có tiền duyên nghiệp chướng chăng?

Phó Chủ Tịch: Đúng vậy, người tu đạo, phần lớn bị chi phối bởi nhân quả kiếp trước, nếu như đời xưa gieo nhân tốt thì nay nhận quả tốt, như một kẻ chưa bước vào cửa đạo, chưa tu thánh đạo, song ngẫu nhiên gặp cơ hội tốt như bắt gặp sách hay, gặp cửa đạo, gặp dân cơ liền chợt cảm thấy ngay là mình đã được trở lại lãg xưa chốn cũ vô cùng thân thiết. Còn nếu như không có nhân duyên tốt, tự nhiên tâm lực hướng về việc tu đạo rất yếu ớt, nên kinh Phật có nói: "Mưa trời tuy lớn, song cỏ không rễ chẳng thể thấm nhuần; pháp Phật tuy rộng mà khó độ kẻ vô duyên." (*Thiên vũ tuy đại, bất nhuận vô căn chi thảo; Phật pháp tuy quảng, nan độ vô duyên chi nhân.*) đã chứng thực quá rõ ràng.

Thái Sinh: Nhưng chúng sinh đều có Phật tính.

Phó Chủ Tịch: Đúng vậy, song Phật tính của chúng sinh có kẻ rễ sâu, có kẻ rễ nông, vì thế nếu là người nghiệp chướng oan khiến nhiều thì rất khó được độ đời này.

Thái Sinh: Thừa đích xác lắm.

Phó Chủ Tịch: Thôi tạm ngưng cuộc đàm đạo tại đây, chúng ta chuẩn bị trở về.

Thái Sinh: Thừa vâng.

(*Phó Chủ Tịch và Thái Sinh cũng cưỡi xe mây trở về..... Lúc này Thái Sinh đang xuống xe.*)

Tế Phật: Cảm tưởng của trò ngoan lúc đi thăm viếng thế nào?

Thái Sinh: A, tũ sắc tiền của khiến người tham, khiến trí u mê, che mờ bản tính, trở thành kẻ bất nhân vô nghĩa.

Tế Phạt: Sở dĩ trơ ngoan hiện giờ nghèo, song nghèo mà vẫn biết đủ mới còn đạo tâm, nếu như không biết đủ tức là mê tâm. Hòn nữa lại là người được ngồi trên đàn cò thì chắc chắn lúc bình thường phải có tiết tháo, không tự cao tự đại, bởi vì danh vọng, địa vị, tiền tài, dâm dục như sóng to biển lớn, luôn luôn muốn nhận chìm bản tính của người tu, cho nên trơ ngoan phải luôn luôn báo tri đức tính sẵn có đó.

Thái Sinh: Thừa lời dạy của ân sư con xin ghi lòng tạc dạ trọn đời.

Tế Phạt: Hay, bữa nay tạm ngưng việc viết sách tại đây, thầy trò mình chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

(Tế Phạt chào từ biệt, Chủ Tịch cũng toàn thể Thần Thánh đưa tiễn. Tế Phạt cũng Thái Sinh lên đài sen bay mau.)

Tế Phạt: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI TÁM

**CHÍN ĐÁNH MƯỜI THUA
KHÔNG ĐÁNH KHÔNG THUA LÀ TỐT NHẤT**

**SỬA TÁNH TU THÂN
GIỮ MÌNH CÂN THẬN ĐỂ PHÒNG NGỪA**

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 6 tháng 4 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Tài bảo chi quý chú tính trung
Mê trục ngoại vật chân nhân thường
Luân hồi bất diệt tượng cực giới
Tái hối khủng trì đạo nan phùng.

Dịch

Lòng tham tiền bạc mãi không nguôi
Vật chất chạy theo tính mọi người
Muôn kiếp luân hồi không thể dứt
Hồi tâm chậm trễ đạo xa rời.

Tế Phât: Của cải tiền bạc người người đều tham, người người đều tranh, song chỉ là tham lam tranh giành cái giả. Họ chẳng hề biết tới của cải châu báu thực có của chính mình ở tại trong tâm mới có thể tìm thấy và chiếm hữu nổi mãi thôi.

Người đời nay, của cải châu báu quý giá thực của chính mình không biết quý trọng nên dần dần đánh mất đi, để rồi lấy của cải châu báu giả là tao thêm tội, mang thêm nghiệp, chịu trăm luân khổ hải, đã không hiểu biết, không giác ngộ lại còn lấy làm sung sướng hãnh diện.

Ồi! chúng sinh, chúng sinh, đợi tới phút nhắm mắt tắt hơi có đem bạc vãng tiền của ra cũng khó đổi được chân thân quý báu, có hối cũng chậm rồi. Do đó, lúc sống phải biết mở rộng của lòng tiếp nhận lời dạy của chủ Tiên Thánh Phât, không được tự mãn lạ mình đã thông suốt lẽ trời, để rồi che mờ mất bản tính, tuệ căn, bỏ mất đạo lớn.

Thái Sinh: Thừa lời dạy của ân sư, trở ngu tai nghe, lòng cảm kích vô biên, người đời nay tranh sống giành chết, chiếm đoạt lợi lộc, chỉ có kẻ giác ngộ vượt được sinh tử mới có thể sáng lẽ đạo mà hóa độ được chúng sinh thôi.

Tế Phát: Do đó, kẻ mê tham tài tham vật, giành hưởng vinh hoa, há chẳng rõ kẻ bị nhiễm tính phù hoa, cuối cùng sẽ bị phù hoa làm cho điều đứng khổ sở, người giác ngộ đổ mồ hôi, máu mủ để tẩy rửa tội lỗi của chúng sinh, cuối cùng rửa sạch tội mình, tự tính thanh tịnh, tiêu dao cõi Phật. Hai bên khác nhau tại đó.

Thái Sinh: Thực là chí lý, do đó chúng sinh cho tu đạo là khổ, là ngu; người giác ngộ cho chúng sinh không tu là khổ, là ngu.

Tế Phát: Trờ ngoan nhận xét rất đúng, thôi thầy trò mình hãy bắt đầu cuộc đạo thăm cõi nhân gian.

Thái Sinh: Thưa vâng, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.....

Tế Phát: Đã tới nơi.

Thái Sinh: Phía trước là cả một vùng độc khí, nguyên do tại đó có sông bãi, ha ha, xin ân sư hướng dẫn con tới đó để con học đánh bài.

Tế Phát: Thầy không tin rằng con sẽ học nổi.

Thái Sinh: Xin ân sư chỉ dẫn cho con.

Tế Phát: Ha ha, làm sao thầy có thể dạy con đánh bạc đánh bài nổi. Tục ngữ nói "Mười đánh chín mất" song kỹ thực phải nói "chín đánh mười mất" mới chính xác, nghĩa là đánh bài đánh bạc cuối cùng chỉ có một kẻ thắng nên họ mới mở sòng bãi, kẻ thua bài thua bạc, tuy được tiền được bạc song mất đạo đức, bị pháp luật bắt bớ tù đày. Do đó, chớ nghĩ đánh bài đánh bạc chỉ mất tiền, hay không đánh không mất, mà là mất luôn cả pháp bảo tốt lành

Thái Sinh: Ha ha, chẳng lạ gì chúng sinh xung tụng ân sư là Phật Sống, không đánh không

thua, đó là thuật thắng vô cùng cao minh. Hưởng nửa tiền được bạc là tiền bất nghĩa, nên chỉ để hoang phí rồi chôn lấu xanh tũu điếm, do đó thất nhân, thất nghĩa, cuối cùng người vơ của đều mất cả hai.

Tế Phạt: Vậy con có muốn học hay không?

Thái Sinh: Đương nhiên con không học.

Tế Phạt: Ha ha, con đã từng thắng bài rồi vậy.

Thái Sinh: Ha ha, thầy dạy rất phải..... Nhìn cảnh sông bãi lộng lầy, có gái đẹp rót rượu, châm thuốc dăng cho khách, khách nhâm nhi hít hà sung sướng mê tởm, con bạc củ vậy mà say sưa đốc tưởi, kẻ cầm cái lại luôn luôn mỉm cười vui vẻ mỗi mợc.

Tế Phạt: Kẻ đánh bài gian lận mỉm cười như vậy để cho người ta có cảm tưởng y lạ một kẻ hiền lành chân thật như hoa, không còn để ý đến mảnh khóc xảo trá của hắn, song làm sao có thể so sánh nổi vẻ chân thực đẹp đẽ của hoa.

Thái Sinh: Sự tỷ dụ của ân sử thực là siêu diệu, con nghĩ xã hội ngày nay suy đồi, án mạng cướp bóc ngày mỗi nhiều, sự kiện này có quan hệ gì tới việc đánh bài đánh bạc không?

Tế Phạt: Một người chỉ nghĩ tới việc cướp đoạt thì tâm thần chẳng khác nào kẻ cầm dao giết cha mẹ.

Thái Sinh: Thưa, như vậy nghĩa là thế nào?

Tế Phạt: Kẻ cướp đoạt phải lãnh hình phạt rất nặng ở cả cõi dương lẫn cõi âm, cha mẹ khi hay được đau đớn như bị dao cắt, sống không nổi.

Thái Sinh: Thưa ân sử, quả đúng như vậy,

"cách vật", như Thần Tú nói: "Thân như cây bồ đề, tâm như đài gương sáng, luôn luôn cần lau chùi, chớ để bụi phủ mờ." (*Thân như bồ đề thụ, tâm như minh kính đài, thời thời cần phát thức, vật sử nhạ trần ai.*) Đó là tâm tính kẻ bị nhiễm vật dục trước khi lo tu, bởi vậy phải luôn luôn lau chùi bụi trần mà mình bị nhiễm để cho tâm được trong trẻo sáng ngời. Còn Lục Tổ Huệ Năng, bản tính thanh tịnh, chẳng thể bị nhiễm thường sinh trí tuệ, nên nói: "Bồ đề vốn không cây, gương sáng cũng không đài, vốn chẳng có mây may, lấy đâu nhiễm bụi trần." (*Bồ đề bản vô thụ, minh kính diệc phi đài, bản lai vô nhất vật, hà xứ nhạ trần ai*) Sở dĩ không bị nhiễm là bởi "không mây may" nên "vốn thanh tịnh" do đó "không nhiễm trần".

Kẻ mắc chứng tham dục mới cần diệt chứng tham, cần công phu định tĩnh, kẻ không có lòng tham dục lại càng cần phải công phu định tĩnh nhiều hơn để chế phục tâm vọng niệm.

Thái Sinh: Công phu định tĩnh để phòng ngừa hậu họa có thể xảy ra. Ví như những ai chưa từng ham bài bạc rượu chè hút sách, có gặp rượu ngon, gái đẹp, sông bãi cũng không mấy may ảnh hưởng.

Tế Phát: Những trong thế giới ống kính vạn hoa, giống như một cái ang bị nhiễm, ai có thể nhìn thấy sự trống không chẳng có, "tử, sắc, tài, khí, ái, ố, dục"? Giữ cho tâm không bị nhiễm trước, đường nhiên phải đạt tới bản tính thanh tịnh, song kẻ đạt tới tâm cảnh này hẳn là quá hiếm ngoại trừ số ít người đại trí, đại huệ còn thực khó hãnh nổi, ngộ nổi.

Thái Sinh: Thừa ân sư quả đúng như vậy..... Một số người ham mê tử đồ tượng hiện nay, con thiết nghĩ họ nên sớm trở về đường ngay, vì gia đình vì sự nghiệp, vì quốc gia hết lòng lo bồn phần.

Tế Phát: Tiền của không thể giúp con người

đạt được mọi thứ, chiếm hữu được tất cả, lại càng không thể ôm mang được hết, con người tuy phân biệt thấp cao, không có sự bình đẳng, song tại nơi tâm linh sâu thẳm lại có một loại bình đẳng chân chính đó là "tự tính bình đẳng", bởi vậy con người phải truy tầm bình đẳng, chẳng cần truy cầu ngoại vật, phải hướng vào nội tâm để lãnh hội sự bình đẳng của tâm linh, mới có thể đạt tới sự hạnh phúc cùng bình đẳng chân chính.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư thể hiện đúng Phật pháp tam muội, người đời phải chú tâm thể hội, không được coi thường bỏ phước, tự cam chịu đọa lạc.

Tế Phát: Phải lắm, đêm nay tạm ngưng viết sách tại đây, chuẩn bị lên đài sen trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thừa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phát: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI CHÍN

LUẬN VỀ NGUYÊN LÝ BA KIẾP LUẬN HỒI CHUNG ĐƯỢC NGUYÊN TẮC NHÂN QUẢ BÁO ỨNG

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 26 tháng 4 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

*Khoa kỹ phát đạt thần luận phi
Hồ tác vong vi đa ngật khuy
Nhân quả do lai minh minh báo
Mạc thuyết mê tín tính mệnh nguy.*

Dịch

Kỹ thuật cơ tâm thật bất lường
Văn minh nguy hiểm biết đâu lường
Nguyên nhân quả báo thường sâu kín
Chớ sống di đoan nghiệp khổ vương.

Té Phạt: Gần đây khoa học kỹ thuật dần dần phát đạt, do đó bọn gây nghiệp chuyên lớn tiếng hờ hào những thuyết vô thần, tuyên truyền không tin về nhân quả. Song không thể vì người ta không tin nhân quả mà không có nhân quả báo ứng. Có một số kẻ lầm ác bị báo ứng nhân tiền, có một số kẻ lầm ác lại ung dung sống ngoài vòng pháp luật, những kẻ lầm ác đó, sợ dĩ chưa bị báo ứng nhân quả ngay lập tức, là vì kiếp trước tu nhân tích đức, hoặc được hưởng phúc đức ông bà để lại, do đó không bị trừng phạt ngay. Nếu như không rõ lẽ này mà phủ nhận nhân quả, tiếp tục lầm ác, thì làm sao tránh khỏi tai ương, đợi tới lúc bị nhân quả báo ứng trừng phạt hẳn là chẳng thể thoát khỏi.

Giống như kẻ giết người chỉ có thể tạm thời trốn lánh cảnh sát và pháp luật, song chẳng thể vĩnh viễn trốn khỏi sự ám ảnh của lương tâm trừng phạt. Bọn lầm ác đại đa số tâm trí rối loạn, xung động nhất thời mà bản tính bị đánh mất, tuy nhiên có một số đang bị luật pháp giam cầm, một số đang sống khời khời ngoài vòng pháp luật, song kẻ sống ngoài vòng pháp luật chớ tưởng là người chẳng hay, qui chẳng rõ mà cố tình tái phạm, nếu như còn giữ ý niệm này, chắc chắn sẽ gặp cảnh vô cùng bi thảm.

Giờ thầy giảng cho con một chuyện cũ:

"Ngày xưa có một kẻ cường đạo gặp một vị hòa thượng tính cướp tiền, vị hòa thượng liền nhỏ lệ khiến tên cường đạo cười ha hả, nói "Chẳng thể ngờ được rằng một kẻ xuất gia tu hành khi mất của lại có thể khóc được." Khi đó vị hòa thượng nói với

vẻ từ bi: "Đến ngay thân xác này tôi cũng chẳng hề quý trọng nữa là của cải, tôi sợ dĩ khóc là bởi vì thương anh, chẳng rõ kiếp trước anh đã gieo nhân gì khiến kiếp này anh trở thành kẻ cướp, đã vậy ngày nay lại còn gieo nhân đại ác, tương lai hẳn là sẽ càng phải nhận quả ác báo ứng, do đó tôi không thể cầm lòng nên nhỏ lệ." Tên cướp nghe xong bàng hoàng tỉnh ngộ, từ đó cải tà qui chánh.

Thái Sinh: Thưa ân sư nói rất phải, song có kẻ hỏi con rằng làm việc thiện kiếp này chưa được thiện báo, bọn làm ác chưa thấy ác báo, thưa xin ân sư giảng giải cho con được thấu triệt.

Tế Phật: Trờ ngoan hỏi rất đúng, nhân quả có thể chia ra làm hai loại là "nhân quả ẩn tàng" và "nhân quả hiển lộ".

Nhân quả ẩn tàng là vì chúng sinh mắt bị che mờ nên phần đông không thấy được vì quan hệ của căn tính bị đắm chìm. Cho nên ngoài những bậc đại trí tuệ, chẳng thể liễu ngộ, tu tâm dưỡng tính, bồi đắp công đức, ẩn tàng trở thành hiền hóa, đạt được sự cải tạo tính mệnh khí bẩm, thoát thai hoán cốt, căn tính ẩn tàng của sinh mệnh mới này có thể chủ định trăm năm, ngàn năm, vạn năm trong mọi hoàn cảnh sinh hoạt, (tiêu dao cõi thiên đàng) do đó căn tính nhân quả quyết định vậy, như kẻ trồng đậu được đậu, trồng dưa được dưa, trồng đậu chẳng thể được dưa, đó là hạnh âm chất, nhân quả của sự âm thầm hành thiện. Nhân quả của tính nóng hiển minh cũng bất đồng, người ta thường thưởng trong sự sinh hoạt hằng ngày cũng thể nghiệm được về phùng diện thiện, như ngày nay mình cứu giúp kẻ khác, mình cũng được kẻ khác tôn kính, được người ủng hộ, đó cũng là phúc đức. Về phùng diện ác, như ngày nay đánh người, giết người, ngày khác mình sẽ bị đánh bị giết. Ngày nay làm ác giết chóc, chẳng tôn trọng luật pháp quốc gia, ngày khác sẽ bị tai nạn lao tù. Ngày nay giận dữ phẫn nộ, ngày khác ắt thân tâm sẽ bị đau đớn.

Thiên Cảm Ứng trong sách Thái Thường có nói: "Tâm khởi từ thiện, thiện tuy chưa làm, song cát thần (thần tốt) đã theo; tâm khởi từ ác, ác tuy chưa làm, hung thần đã theo. Cho nên người tốt nói thiện, nhìn thiện, hành thiện, một ngày có ba thiện, ba năm trời ắt được giáng phúc; kẻ bất thiện noi ác, nhìn ác, làm ác, mỗi ngày có ba ác, ba năm trời ắt bị giáng họa. Cổ Đức có nói: Làm thiện ắt sáng sủa, làm thiện không sáng sủa, tổ tiên ắt có dư tai ương, tai ương hết ắt sáng sủa; làm ác ắt gặp tai ương, làm ác không gặp tai ương, tổ tiên ắt có dư đức, đức hết ắt gặp tai ương."

Thái Sinh: Thưa, theo như lời dạy của ân sư, báo ứng nhân quả chỉ là vấn đề thời gian tính?

Tế Phát: Đúng vậy, chỉ là tới sớm hay trễ mà thôi, như trồng cây tùng phải mất mấy chục năm mới nở hoa kết trái; trồng cây ăn quả ít năm liền nở hoa kết trái, trồng lúa chỉ cần ít tháng là có thể gặt hái, trồng rau chỉ ít chục ngày là có thể thu hoạch. Vì thời gian gieo giống khác nhau, có người mấy chục ngày, có người ít tháng ít năm mà quả báo đã đến sớm hay trễ. Như chư đệ tử Thánh Hiền Đường cũng chủ vị ấn tống Thánh Hiền tạp chí công đức thật là vô lượng, đã vì sự mệnh phổ hóa đại đạo, không kể tư lợi hy sinh nhần nhục, trồng được nhân thiện lớn lao, song loại nhân thiện lớn lao này đang ở giai đoạn manh nha, và lại cũng do nhân duyên kiếp trước mà đạt thành quả ở kiếp này, do đó người hành thiện dần dần tiêu được nghiệp là nhờ làm công quả. Như vậy nếu kẻ phàm phu tục tử làm thiện mà đòi được thiện báo ngay thì quả là chưa ngộ đạo lớn tinh vi. Thế mới biết việc người tu đạo tưởng lai sẽ công thành nghiệp giải, chứng quả thành chân, kẻ phàm phu tục tử chẳng thể nào hiểu nổi.

Thái Sinh: Thưa đúng vậy, lời dạy của ân sư, người tu đạo ở trên đời đương nhiên phải thể hội thâm sâu, chẳng thể lơ là nhìn bề ngoài, nếu thấy người khác chân thành tu đạo, tự mình mới đi được

một bước thì khi thấy người tu đạo thoái chí ắt là mình cũng thoái chí theo họ. Cũng có những kẻ mê muội, nếu nhìn người khác hành thiện mà được thiên báo, mình mới thực hành đạo thiện, nếu nhìn người khác làm thiện, chưa được thiện báo liền chẳng tiếp tục làm thiện nữa, là chẳng rõ thiện ác nhân quả vốn mờ mờ nên cần phải chú định lâu thì phạm phu tục tử mắt mờ làm sao nhìn rõ được.

Tế Phát: Trờ ngoan nói rất đúng, nếu như người tu đạo hành đạo một cách a dua thì loại người này quả là ngu si lắm, chẳng biết nắm vận mệnh mình ở ngay trong tâm mình, người khác làm thiện làm ác, đối với mình chẳng hề có quan hệ.

Thái Sinh: Thưa phải, chúng sinh nếu như giác ngộ được lẽ này, hẳn chẳng còn là chúng sinh nữa, vả lại còn một số người hoài nghi, ngộ ngác ngoài cửa đạo, thật là đáng thương.

Tế Phát: Đúng lắm, đêm nay thời giờ đã muộn, hai thầy trò mình chuẩn bị đạo cốt nhân gian, trờ ngoan hãy mau lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa con đã sẵn sàng, kính mời ân sư lên đường.....

Tế Phát: Đã tới nơi.

Thái Sinh: Thưa tại sao mau quá?

Tế Phát: Tại vì tài giỏi.

Thái Sinh: Gia đình này hòa khí tràn đầy, bàn thờ Phật trong nhà có trưng hình đức cổ Phật Nam Hải, tướng mạo trang nghiêm, hào quang ngời tỏa, cùng ba vị khác là đức Quan Thánh Đế Quân, Phật Sống Tế Công, Lã Tiên Tổ, nên biết ngay là gia đình tu đạo.

Tế Phát: Đúng vậy, hiện tại có rất nhiều gia đình tu đạo, nhà nhà sinh Phật.

Thái Sinh: Ha ha, nhà nhà sinh Phật, cho nên phòng khách ở dưới lầu có một vị sư tử đang bằng một hài nhi là "con Phật"

Tế Phật: Người đời nay rất dễ xúc động, giác ngộ không giống nhau, tâm phân biệt nặng nề, do đó chúng ta không nên nhắc tới hai tiếng con Phật, chỉ biết chắc chắn rằng đạo căn phi thường thiện lành và linh ứng.

Thái Sinh: Quả đúng như vậy, con trông thấy hài nhi này tuệ tính khá cao, đạo căn sâu dày, xin thỉnh ý ân sư có phải những người trong gia đình của hài nhi này đạo căn đều thâm sâu cả phải không?

Tế Phật: Chẳng nhất định như vậy, nếu xét về nhân duyên, căn cơ, tổ đức, gia đình này tu đạo đã được ít chục năm, do đó ân đức tổ tông sâu dày, nên có cơ duyên đặc đạo, còn nếu như tiến vào cửa đạo, đạo căn không sâu, tự nhiên cơ duyên tự khó đạt.

Thái Sinh: Thưa, ân sư dạy rất đúng, có một số gia đình tu đạo, bị khảo đảo hoải, lời than oán rên vang, nên càng oán càng phiền.

Tế Phật: Chúng ta hãy tới một gia đình khác... Con hãy nhìn tòa biệt thự kia, là nơi ở của một đại xí nghiệp gia, bên trong có một đại công tử, hiện đang theo học ở một trường đại học, kiếp trước là một đại thiên nhân triều nhà Thanh, lúc sống ban nhiều phước cho lành, xây cầu đắp đường, nên kiếp này hưởng trọn phú quý công danh, lại còn phát tâm nguyện đời này tiếp tục làm việc thiện, tích lũy công đức, tương lai hưởng thụ phước trời, siêu sinh cực lạc.

Thái Sinh: A thì ra nguyên nhân là như vậy, quả là phước đức, do đó cũng chẳng lạ là kiếp này đã phở trợ cho sự nghiệp của cha thành tựu.

Tế Phât: Gia đình khác ở ven núi, đang bị gió cát phủ mờ, hai thầy trò mình hãy tới đó tham quan.....Nguyên lai gia đình này kiếp trước mắc oan với người, con có nhìn thấy đứa nhỏ ngồi trên xe lăn không?

Thái Sinh: Thưa con nhìn thấy.

Tế Phât: Đứa nhỏ này ba kiếp trước là dân lưu manh, ham ăn mà chẳng ham làm, hai kiếp sau từng bị luân hồi làm súc vật, trong thời gian đó linh hồn chịu mọi khổ đau. Tới nay đầu thai vào gia đình này, lại là gia đình không có đức, chuyên kể chuyện thị phi của người, không tin nhân quả, phá hoại danh tiết của người, không kính trọng bậc trưởng thượng, do đó trong chốn tối tăm đã bị nghiệp quả báo ứng.

Thái Sinh: Đúng là nhân quả nghiệp chướng, báo ứng một ly chẳng sai, người đời gặp phải nghiệp chướng này khó mà thay đổi thì làm cách nào để tiêu nghiệp được?

Tế Phât: Có thể trước ban thờ, hoặc ngửa mặt lên trời, hoặc hướng nội, phát nguyện ấn tống sách Nhân Gian Du Ký, thực tâm sám hối, hoặc âm thầm thực hành lập công đức, giúp đỡ kẻ nghèo khổ. Thần linh sẽ ngầm giúp đỡ, tử nhiên oan nghiệp dần dần giải trừ, gia đình dần dần trở thành hòa thuận tốt lành.

Thái Sinh: Thưa ân sư phát tâm ấn tống kinh sách lại có thể giải nghiệp, chuyển kiếp được hay sao?

Tế Phât: Được lắm, song cũng không thể phát tâm ấn tống kinh sách vài ba lần mà có thể hoàn toàn giải trừ hết được nghiệp chướng.

Giúp in kinh sách, tốt nhất là hướng tới mục tiêu phát nguyện trường kỳ, giúp ấn tống hằng tháng, hoặc ba tháng một lần, hoặc nửa năm một

lần, như vậy sự phát nguyện mới giúp cho thiện tâm khỏi đọa lạc, tu cả trong lẫn ngoài, việc giải nghiệp chuyên kiếp suy nghĩ so sánh thấy ứng nghiệm, tương lai sẽ chứng đạo tiêu dao.

Thế mới biết trách nhiệm phở hơ đạo lý của Thánh Hiền Đường so với trước quả là khác quá nhiều, đề cao việc ấn tống kinh sách ất hiệu nghiệm. Hay lắm, hai thầy trò mình tiếp tục dạo thăm nơi khác.

Thái Sinh: Thưa hay lắm.....

Tế Phât: Phía trước là phủ quan tướng.

Thái Sinh: Có lẽ vì vậy khiến con cảm thấy một luồng chính khí hào nhiên bao trùm.

Tế Phât: Phía trong có một vị công tử đang chăm chỉ đọc kinh sách, kiếp trước là vị tướng của triều đại nhà Nguyên, chỉ vì lúc sống tận trung báo quốc, vị quốc vong thân, nhờ vậy sau khi rời cõi trần, được ban tước lộc hưởng thụ tại cõi trời ít trăm năm, tới nay phước hết, do đợ được tái sinh nơi đất lạnh. Nếu như kiếp này vẫn tiếp tục tận trung báo quốc, sẽ lại được hưởng phước lộc vô biên; còn nếu như ở ưế gian tã, bán nước cầu vinh không biết quý chuộng thân trong sạch, thì cuối cùng sẽ mất thân, muốn kiếp khó phục hồi.

Thái Sinh: Quả là đáng sợ muôn phần, siêu thăng và đọa lạc chỉ cách nhau có một ly, hoàn toàn do mình lựa chọn, người đời được có thân, nếu như không hãnh Tam Cường Ngũ Thường Tứ Duy Bát Đức quả là đáng tiếc.

Tế Phât: Thầy trò mình tới thăm một gia đình khác.

Thái Sinh: Trờ ngu thấy gia đình phía trước có một vị anh nhi khóc mãi không ngưng.

Tế Phạt: Vị anh nhi này trí tuệ thông minh, ngày sau sẽ làm được nhiều việc lớn lao; gia đình này vốn không có con, song chỉ vì cha mẹ lại ao ước có con nên một mặt phát tâm ấn tống kinh sách, một mặt cầu xin ở trên, cuối cùng đáng thiêng liêng cảm động ban ân. Tuy sung sướng được có con song vợ chồng gia đình này đã phải trải qua sáu năm khảo đảo đầy khổ đau, cho nên hiện tại đứa con thường ốm đau bệnh hoạn, nếu như lại nguyện cũng Thần Thánh lâm điều ởn phước có thể giải trừ được nghiệp..... Nay trở ngoan, đêm nay thời giờ đã trễ, hãy tạm ngưng tại đây, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phạt: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI

**THIÊN LÝ CHIÊU ROI
BÁO ÚNG KHÔNG SÓT MỘT MẢY MAY**

**NHÂN QUẢ QUA LAI
OAN NGHIỆP ĐƯỜNG NHIÊN ĐƯỢC GIẢI TRỪ**

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 9 tháng 4 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

*Cái quan luân định bình hằng tu
Hữu thủy vô chung khốn khổ nhân
Hoạt hình chiêu chiêu vọng nhãn khán
Hậu báo lâm thân thán tâm đầu.*

Dịch

Muốn rõ công tu đời cuối đời
Trước tu sau bỏ tội cũng trời
Rõ ràng trừng phạt mà không thấy
Hoa đèn kêu than đã muộn rồi.

Tế Phật: Đức tin là nguồn cội của sức mạnh, vì thế đến ngay kẻ sắp chết, chỉ cần có chút đức tin cũng cảm thấy vô cùng ấm áp, ngược lại thanh niên đang tuổi cường tráng thiếu đức tin mà lại đem của cải giàu sang đến cho họ hẳn là họ sẽ bằng hoàng khố hiệu. Bữa nay ta nói vậy, chúng sinh có thể sẽ hỏi tại sao hai kẻ lại có sự cách biệt quá xa như vậy? Bởi lẽ kẻ thứ nhất giống như chiếc thuyền nhỏ bình thường, nhưng lại có địa bàn hướng dẫn, nên tâm hồn dễ trở về với đức tin, cuối cùng có thể tới bờ. Kẻ thứ hai tuy là chiếc thuyền đẹp đẽ, nhưng không có địa bàn hướng dẫn hay là sức mạnh của đức tin, sẽ ngổ ngăng không biết hướng về đâu, bênh bồng trôi giạt.

Ta tha thiết mong cầu chúng sinh có được đức tin mạnh mẽ, để đề phòng lúc gặp nghịch cảnh như là ly tán, hoạn nạn, khổ đau, đày đọa, có được đức tin sẽ đương cự nổi, bởi vậy chúng sinh chưa từng thiếu một thứ gì, mà chỉ thiếu đức tin thôi.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư hay quá, con thiết nghĩ đức tin giống tựa luồng ánh sáng chiếu rọi đường tăm tối, nếu như thiếu luồng ánh sáng này, chắc chắn kẻ bộ hành sẽ đi mù quờ quạng chẳng biết lối mà đi.

Tế Phật: Chân lý luôn luôn tồn tại và ngấm soi sáng cho chúng sinh, song chúng sinh lại thường cho chân lý là không hiện hữu, chẳng khác nào kẻ có đôi mắt sáng nhìn được rất xa nhưng nhãn tuyến lại bị che lấp, nên cứ đi mãi trên đường tội lỗi. Ngược lại những kẻ mắt mù bị sự tối tăm vây

phủ, nhưng trong tâm họ lại có ngọn đèn tuệ sáng ngời. Do đó những kẻ được phước mà không biết là mình có phước, cứ mãi tham lam không chán, đó là bệnh lớn của chúng sinh, thuốc tim vô hình chúng sinh lại không có, bởi vậy muốn chiến thắng gian tà, phải phát huy sự thiện lành thì hẳn là rất công hiệu.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư vô cùng quan trọng, vô cùng tha thiết, trò ngu hết sức cảm kích, con nguyện truyền bá tâm linh vô tận của thầy, song chỉ ngại rằng lòng nhiệt thành thì có dư nhưng sức lại chẳng đủ.

Tế Phất: Chỉ cần có ngọn đèn vô tận, một sẽ truyền mười, mười sẽ truyền trăm; vả lại cùng sinh hoạt với những người sáng suốt nhiệt thành trong một lãnh vực, con sẽ có dịp gom tất cả lại để tạo thành sức mạnh của chính con.

Thái Sinh: Thừa lời dạy của ân sư rất đúng, con hy vọng ngọn đèn vô tận sẽ bất diệt.

Tế Phất: Song con phải luôn luôn chăm dầu để nó không bao giờ tắt.

Thái Sinh: Thừa ân sư, con ráng cố gắng thực hành như vậy.

Tế Phất: Bữa nay tạm ngưng tại đây để con bắt đầu cuộc hành trình.

Thái Sinh: Thừa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phất: Tục ngữ nói: "Đẩy nắp hòm hãy bản luận" (*Cái quan luận định*), nghĩa là, bản tính thiện hay ác của người chẳng thể phê phán lúc người đó còn sống, phải đợi tới sau khi họ chết mới có thể phạm bình, giống như chạy đua đường trường không thể có nhận xét lúc mới bắt đầu chạy hoặc mới chạy được nửa phần đường, thắng hay bại

chỉ hoàn toàn quyết định ở mức cuối cùng. Từ ngàn xưa tới nay, nhân hào nghĩa sĩ, trung thần hiếu tử danh tiếng để lại muôn đời, là đều do một đời giữ tiết tháo, dù chết cũng không bỏ, do đó mới được mọi người tôn thờ.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư vô cùng hữu lý, trơ ngu thường thấy một số người tu đạo, lúc ban đầu nhiệt thành, sau này gặp trở ngại liền nản lòng thối chí.

Tế Phât: Phât với chúng sinh khác nhau chỗ đó, có một số nửa đường bỏ dở là vì chưa sáng lẽ đạo, chưa tỏ chân lý, ta rất lấy làm tiếc cho họ. Tuy hiện nay người tu đạo rất nhiều, nhưng có trước có sau, tới chết không bỏ lại chẳng có được là bao.

Thái Sinh: Theo như lời dạy của ân sư, tu đạo giống như chạy đường trường, nếu như không có lòng tin tuyệt đối, hẳn là sẽ sớm bỏ dở nửa chừng.

Tế Phât: Đúng vậy, chúng ta cũng phải giữa đường ngừng nghỉ.

Thái Sinh: Thưa tại sao vậy?

Tế Phât: Chẳng tại sao cả, vì chúng ta đã tới được mục đích.

Thái Sinh: A, thì ra nguyên nhân là như vậy.....

Tế Phât: Phía trước là nơi giúp tiểu tan nghiệp chướng, tức chốn thi hành hình phạt lúc còn sống.

Thái Sinh: Thưa ân sư, nơi đó là một y viện.

Tế Phât: Đúng, thầy trò mình mau tới phỏng vấn.

Thái Sinh: Mũi người thấy mùi hóa chất nồng nặc, mắt nhìn thấy những phòng bệnh vắng vẻ thể lương, giống như chốn địa ngục ở cõi nhân gian.... phía trước bác sĩ, y tá chạy tán loạn, bởi vì họ bị bệnh nhân đang cầm dao rượt.

Tế Phát: Người có là cầm thú mới có ngày bị đồ tể mổ bụng, và nếu đúng vậy thì con người thời nay có khác chi, cho nên thường bị mổ xẻ đau đớn.

Thái Sinh: Thừa đúng là như vậy, con người bị đau ốm và cần có thuốc thang cũng có lý do.

Tế Phát: Phần lớn những người tới đây là để nghiệp chướng của họ tiêu tan.

Thái Sinh: Thừa, ân sư dạy rất có lý.....Vị trung niên phía trước, nhìn vẻ mặt bề ngoài cũng thấy có thiện tâm, nhưng tại sao còn bị tới nơi đây xé thịt cắt da đau đớn?

Tế Phát: Theo như thần Tam Thi ghi chép, vị đó kiếp này tuy hiền lương, song kiếp trước là một y sĩ, trong khi hành nghề, có một kẻ nhà quê nghèo hèn mắc chứng bệnh ngặt nghèo cần cấp cứu, nhưng khi tới bệnh viện vì không có tiền đóng, vị y sĩ này bèn lăm ngợ, không chữa trị, đợi tới lúc đưa đến bệnh viện khác thì quá trễ, mới đi nửa đường vì cơn bệnh hãn hạ không chịu nổi đành phải thác. Sau khi bệnh nhân đó chết, lòng oán hận không tiêu ngưng kết thành nghiệp quả ác báo, do đó mà vị y sĩ đó ngày nay phải tới đây giải phẫu ruột và bao tử để cho nghiệp chướng tiêu tan.

Thái Sinh: Là y sĩ phải tôn sùng đề cao y đức, y đạo mới được người tôn kính, còn như chỉ nghĩ tới tiền của, không đem tinh thần cứu thế ra để giúp đời há chẳng bất hạnh lắm sao.

Tế Phát: Người đời nay được lăm y sĩ, kẻ thiện kiến nhìn thấy vậy tưởng là nhờ thành quả nỗ lực nên không ngờ rằng kiếp trước có tu, cũng được

trời đất sắp xếp mới thành tựu nổi. Nếu như đời nay không biết tu thân, đánh mất lương tâm của người thầy thuốc, tương lai hẳn là chẳng tránh khỏi sự trừng phạt của nghiệp quả.

Thái Sinh: Còn vị thanh niên kia hình như cũng phải tới đây trả nghiệp.

Tế Phât: Vị thanh niên đó không biết quý trọng mạng sống, phóng xe gắn máy như bay giống như hỏa tiễn, đã gây nên thảm kịch: "Chi lớn chùa đến thân đã thác, khiến cho cha mẹ lệ đầm khăn." (Tráng chí vị thù thân tiên tử, thường sử phụ mẫu lệ, sái khâm.) quả là uổng phí tâm huyết vun bồi của cả gia đình lẫn quốc gia.

Thái Sinh: Thưa đúng là như vậy, dục tốc tất bất đạt (muốn mau ắt chẳng tới) chỉ phút lỡ tay thành ôm hận ngàn đời..... Cách tương có một vị thanh niên mất lỡ dờ, tinh thần hoàn toàn suy sụp.

Tế Phât: Mắc nghiệp quả báo nên bị nhiều oan hồn vây bủa.

Thái Sinh: Thưa ân sử tại sao con không nhìn thấy.

Tế Phât: Con hãy dùng quạt Phât, quạt một cái oan hồn sẽ hiện ra ngay.

Thái Sinh: A..... quả nhiên có một người con gái xuất hiện.

Tế Phât: Người con gái này cứ theo sát thanh niên đó để đời trả nghiệp đã lâu.

Thái Sinh: Thưa, có thể phỏng vấn người con gái này được không?

Tế Phât: Được, hãy yêu cầu người con gái đó nói rõ nguyên nhân.

Thái Sinh: Oan hồn có được manh giải không? Nhờ gặp được chúng tôi nên chúng tôi đã giúp hiện ra, vậy có thể trả lời ít câu hỏi của chúng tôi không?

(Oan hồn không hiểu cách xưng hô của Thái Sinh, cho nên Tể Phật đã làm phép khiến oan hồn vô cùng đau đớn)

Nữ Oan Hồn: Tôi với quý vị không thù không oán, có sao lại bắt tôi phải gặp quý vị?

Tể Phật: Oan chỉ có thể giải, không thể buộc, tại sao oan hồn lại muốn hại đời người thanh niên.

Nữ Oan Hồn: Oan hồn này được lệnh từ cõi âm lên hãm hại kẻ đó, hai vị là Thần Thánh cõi nào mà lại muốn ngăn cản tôi?

(Vi nữ oan hồn không tuân lệnh, Tể Phật liền rút cây Lục Trụ Long Kim Thần hạo quang tỏa ngời, nữ oan hồn chống cự không nổi, đau đớn khóc òa.)....
có sao lại muốn lăng nhục tôi?

Thái Sinh: Không phải vậy đâu, chúng tôi vì viết sách Nhân Gian Du Ký cho nên muốn được rõ một số chi tiết để làm tài liệu hữu thức tính người đời, tôi mong nữ oan hồn hãy hợp tác với chúng tôi, nói rõ nguyên nhân đau khổ.

Nữ Oan Hồn: A.....

Thái Sinh: Chớ quá đau lòng, hãy kể rõ đi, còn nếu như gặp khó khăn ân sư Tể Phật sẽ giải quyết cho, vả lại chúng tôi không có nhiều thời giờ.

Nữ Oan Hồn: Người thanh niên đó không có lương tâm, hai mươi năm trước tôi làm việc tại một xưởng giấy, thì có một thanh niên thuộc họ Trần tên là giữ chức ngoại vụ của một công ty, thấy tôi là người có nhan sắc nên thường đem lời ong bướm dụ dỗ tôi rồi một hôm hẹn đưa tôi đi

chơi, tôi không ngờ đêm đó đã bị chàng phá hoại tiết trinh, rồi suốt thời gian sau chàng bảo gì tôi cũng nghe, nên đã đem hết tiền của dâng cho chàng để chàng tiêu pha hoang phí.

Một ngày nọ, khi tôi báo tin cho chàng biết là tôi đã có mang được bốn tháng, chàng nhẩn tâm cao chạy xa bay, khiến tôi mất người mất cửa, quá phần uất vì tội bất nhân bất nghĩa của chàng, lại thêm quá xấu hổ, không còn mặt mũi nào nhìn người thân cũng bạn bè, nên đã quyết định uống độc được quyền sinh, sau khi oan hồn về tới âm phủ, khối oan khí không tiêu, do đó Minh Vương cho phép tôi vào lúc đêm khuya được trở lại dương gian trả oan tình địch.

Thái Sinh: A thì ra nguyên nhân là như vậy, nhưng làm cách nào oan hồn lại có thể tìm được người tình cũ?

Nữ Oan Hồn: Kể lại thì câu chuyện quá dài, vì tôi tìm chàng rất lâu nên việc tìm thấy chàng chẳng dễ dàng gì.

Thái Sinh: Có thể kể lại mọi chi tiết cho tôi nghe không?

Nữ Oan Hồn: Được, vì tôi biết chàng có máu say mê cờ bạc, chắc chắn sẽ la cà tại các sông bãi, mười lăm năm trước, mỗi buổi chiều tôi đều tìm tới sông bãi, nhưng cách mấy năm sau tôi mới tìm thấy chàng vào một buổi tối ở một sông bãi, tôi liền theo sát bên chàng, nhưng dương khí của chàng quá mạnh, và tôi không tìm ra phương cách nên chỉ còn biết kiên nhẫn chờ đợi cơ hội.

Thái Sinh: Cơ hội như thế nào?

Nữ Oan Hồn: Đại khái là có quan hệ với phúc đức tổ tiên..... Cho đến năm năm trước đây, có một bữa chàng uống rượu say, chệnh choáng cưỡi xe gắn máy, tôi thừa cơ nhập xác, khiến chàng ốm đau

thuốc thang mãi chẳng khỏi, cuối cùng chẳng được người nhà đưa tới bệnh viện này chữa trị, tôi không ngờ rằng hai vị lại phách giác ra được.

Thái Sinh: Oan hồn trả oan như thế nào?

Nữ Oan Hồn: Tôi đã tận dụng tất cả sức mạnh của âm linh để đề nghị mạnh lên hồn phách của chàng khiến tâm linh chàng cảm thấy vô cùng đau đớn.

Thái Sinh: Lầm như vậy không đúng, người ta ai cũng có lòng thương xót, cứ sao lại nhẫn tâm làm như vậy?

Nữ Oan Hồn: Không hành động như vậy tôi sẽ chẳng còn cơ hội nào khác.

Thái Sinh: Phải nhờ đức ân sư Tế Phật mở trí cho.

Tế Phật: Nữ oan hồn họ Lâm này, thiện có thiện báo, ác có ác báo, ân có ân báo, oán oán oán bao giờ dứt, hy vọng oan hồn có thể bỏ lòng oán giận, vì linh hồn chàng thanh niên đó đã bị dây xuống hăng cầm thú, tượng lai tự nhận lãnh ác nghiệp quả báo, oan hồn chẳng cần ôm nỗi bất bình, hy vọng oan hồn sớm nghĩ tới tương lai của mình, thức tâm làm việc thiện, giúp kẻ khác được hạnh phúc mới đúng.....

Nữ Oan Hồn: A..... cảm ơn đức Đại Phật đã mở trí, khi còn sống vì không lo tu nhân tích đức, bữa nay được nghe đức Đại Phật thuyết pháp, quả là mắc cỡ vô cùng.

Tế Phật: Nữ oan hồn họ Lâm này, bữa nay nhờ duyên viết sách Nhân Gian Du Ký, oan hồn có thể thuật lại rành mạch về những nỗi khổ đau đã trải qua, nếu như có tâm học đạo, hẳn là chẳng còn nghĩ tới sự báo thù, nếu như bỏ được nỗi oán hận của quá khứ, ta sẽ vì oan hồn mà thuyết pháp và nhận làm đệ tử, có muốn được như vậy không?

Nữ Oan Hồn: Cảm tạ Đại Phật, cảm tạ Đại Phật.

(*Nữ oan hồn liền quỳ gối cúi đầu vái lạy tạ ân và nghe Tế Phật thuyết pháp.*)

Tế Phật: Hay lắm, này nhé con phải cố gắng tu trì, phải biết là tất cả thiện duyên, ác duyên đều do kiếp trước gieo nhân, chỉ cần nhìn rõ mọi việc, bị ghét bỏ không oán giận, phải có tinh thần hy sinh nhân nhượng sẽ có ngày công thành quả mãn, chúng được Cửu Phẩm Liên Đài.

Nữ Oan Hồn: Cảm tạ ân sư đã mở trí cho con, đứa gái nhỏ ngu si này sợ rằng khó thành tựu nổi.

Tế Phật: Trờ nữ họ Lâm, con hãy nghe cho rõ, mọi người đều có Phật tính, cho nên việc tu đạo lớn không phân biệt giàu nghèo, sang hèn, chỉ cần có lòng chân thành là có thể khắc phục được mọi khó khăn, không được tự mình khinh mình, phải biết rõ là con người thấp hèn nhưng có tâm tinh tiến vẫn có thể thành đạo, ngược lại kẻ cao sang mà tâm tính ngạo mạn thì chẳng thể thành đạo. Sách có nói: "Giàu sang học đạo khó, nghèo hèn tu đạo dễ." (*Phú quý học đạo nan, bần ngu tu đạo tiện*) hy vọng con gắng gỏi thực hành.

(*Oan hồn bất chợt cảm kích ân sâu, nghẹn ngào nước mắt.*)

Thái Sinh: Hỡi sư tỷ họ Lâm, Thánh Hiền Đường có rất nhiều bạn đạo nữ tu, tuy chưa đọc nhiều sách, song tâm lòng vì đạo hờn hận các bạn đạo nam, hy vọng sư tỷ học được tinh thần cao quý của họ, bữa nay tự nhiên sư tỷ và đức ân sư Tế Phật đã kết được mối duyên thầy trò, quả là sư tỷ đã được cái may mắn ba đời mới có nổi.

Tế Phật: Điều đó rất đúng bữa nay thời giờ đã trễ, trò nữ họ Lâm này, thầy và Thái Sinh phải trở lại Thánh Hiền Đường, con phải lo giữ gìn cẩn thận. Thái Sinh mau lên đài sen, chuẩn bị trở về.

(Oan hồn động lòng trắc ẩn, quuyến luyến khôn cùng,
cầm tay Tế Phật và Thái Sinh nghẹn ngào ngỏ lời từ
giã. Thái Sinh cầu chúc phước lành cũng tự nguyện
sẽ phổ biến với chúng sinh dưới gầm trời câu
chuyện này để mọi người có thể bỏ ác theo thiện
cùng tin Phật đạo. Sau đó chỉ một sát na đã thấy
Thánh Hiền Đường hiện ra trước mắt.)

Tế Phật: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái
Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯƠI MỐT

TU CHÍNH ĐẠO ĐẠI TIÊN GIẢI BÀY DUYÊN CỐ BỊ QUẢ BÁO ÂM HỒN HIỂU RÕ LÝ DO

Phật Sóng Tế Công

Giảng ngày 3 tháng 5 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Vô vi luyện đạo vạn chướng phách
Phù hoa hử vọng trở đạo cơ
Thành tâm hành đạo chung thành quả
Bán đờ nhi phế như đoạn cơ.

Dịch

Luyện đạo vô vi chướng ngại tan
Phù hoa cân rõ pháp không còn
Đốc tâm chung cuộc tu thành đạo
Bỏ dỡ nửa đường chớ có nên.

Tế Phát: Học đạo, học đạo; tu đạo, tu đạo; hành đạo, hành đạo; năm năm có đạo, ngày ngày có đạo, đạo suốt cả hai mươi bốn giờ, phải luôn luôn giữ tâm đạo, vừa niệm vừa hạnh. Nếu như giả dối, bỏ dở nửa đường thì thực quả là đáng tiếc. Bởi vậy kẻ hạnh đạo, kiến thức về đạo bắt buộc phải nghiên cứu sâu xa mới tránh được cái cảnh treo lên non bấu mà xuống tay không.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư quả là chí lý, đạo khó hành thì thực khó hạnh, đạo dễ hạnh thì thực dễ hạnh, kẻ tâm thanh, ý kiên định thì dễ hạnh, còn kẻ không có chút lòng thành, có tham gia chẳng nữa cũng chỉ là nhòm ngó tham khảo thôi; vì vậy việc tu đại đạo đối với họ nhất định vô cùng khó khăn, song cái khó đó do chính họ tạo nên, tự họ ngăn trở đường vào cửa đạo.

Tế Phát: Trơ ngoan nói rất đúng, các tín hữu của Thánh Hiền Đường tu đạo thấy rất dễ dàng, nhưng kẻ đứng ngoài cửa nhìn vào lại thấy vô cùng khó khăn. Bởi vậy dễ hay khó đều tùy thuộc ở sự quyết tâm của chính mình mà thôi. Còn nếu như hăng hái mạnh mẽ bước thẳng vào cửa đạo thì việc tu đạo hẳn chẳng còn thấy khó khăn.

Thái Sinh: Họ chẳng dám bước thẳng ngay vào cửa đạo là vì thiếu can đảm.

Tế Phát: Con nói vậy chưa hẳn là đúng, bởi lẽ người ta đã trót tham danh, tham lợi quá nhiều rồi, một sớm thấy việc thiện sinh lòng sợ hãi. Còn nếu như gặp danh lợi tiền tài liền ủa nhau chạy theo, giữ chặt chẳng buông.

Thái Sinh: Ân sư dạy rất đúng, không phải họ hoàn toàn thiếu can đảm mà vì cái nhìn còn thiên cận mà thôi.

Tế Phát: Đạo Kinh nói: "Bậc thượng sĩ nghe đạo liền chăm chỉ thực hành; hạng trung sĩ nghe đạo nửa nhớ nửa quên; hạng hạ sĩ nghe đạo phát

cười lớn; không cười, không đủ cho lẽ đạo" (*Thượng sĩ vẫn đạo, căn nhi hành chi; trung sĩ vẫn đạo, nhược tôn nhược vong; hạ sĩ vẫn đạo đại tiểu chi, bất tiểu, bất túc dĩ vi đạo*)

Cho nên chỗ quý báu của đạo khó mà nói được, khó mà hình dung được, chỉ những bậc thượng sĩ, thượng căn, thượng thiện, thượng trí mới có thể hội nhập được một cách trang trọng quý báu mà thôi. Còn hạng hạ căn, hạ trí chỉ để cho công cùm xiềng xích lợi danh trói buộc, thất tình lục dục đốt cháy, bánh xe luân hồi nghiền nát.

Thái Sinh: Lời dạy của ẩn sư quả là vô cùng hay đẹp, nếu kẻ đọc sách thiện mà còn nghi hoặc thì hẳn là quá ngu si, quá vô duyên cũng Phật.

Tế Phật: Đúng vậy, đêm nay thầy trò mình tạm ngừng cuộc đàm đạo ở đây, hãy chuẩn bị lên đường.

Thái Sinh: Thưa vâng.....Con đã lên đài sen, kính mời ẩn sư khởi hành.

Tế Phật: Trò ngoan, đã tới nơi, vì chúng ta còn ở trên đài sen cho nên mới thấy được một tòa Phật Đương, bên trong mọi người đang nghiên cứu học hỏi đạo pháp.

Thái Sinh: Thời mạt thế đã tới, các tông phái quá nhiều, quả là kiếm điếm không hết, song những ai lo việc đạo, đều là tìm con đường giải thoát khổ đau cho chúng sinh bằng tâm từ bi vô lượng.

Tế Phật: Cửa đạo lớn vào thời mạt pháp đã mở rộng để cứu độ, dẫn dắt các đệ tử có duyên. Nếu như sinh nhằm thời này mà còn chưa tìm tới cửa đạo tức là kiếp này có cũng như không.

Thái Sinh: Thưa rất đúng, gian niệm Phật đường này giống như niệm Phật đường công cộng, bên trong có khoảng hai ba chục người đang ngồi trụ

điền, lắng nghe minh sử thuyết pháp. Nơi tấm bảng đen treo trên tường thấy viết những dòng chữ:

Đức tin là mẹ công đức tưới nguồn đạo lớn
Đức tin có thể xa rời nỗi khổ tử sinh
Đức tin có thể nuôi lớn muôn mầm thiện
Đức tin là nền tảng xây dựng tâm giác ngộ.

*Tín vi đạo nguyên công đức mẫu
Tín năng viễn ly sinh tử khổ
Tín năng trưởng dưỡng chư thiện căn
Tín vi bờ đê tác cơ sở.*

Ha ha, tu đạo đúng là phải cần có lòng tin tuyệt đối.

Tế Phật: Hiện tại chư vị thần thánh đã tới tiếp đón, chúng ta mau lại chào ra mắt.

Thái Sinh: Thưa vâng.....

(Một vị Đại Tiên rảo bước tới trước tiếp đón Tế Phật và Thái Sinh.)

..... kính chào đức Đại Tiên.

Hạo Nhiên Đại Tiên: Miễn lễ Thái Sinh, bữa nay may mắn được kết duyên tại đây, tôi cảm thấy vô cùng vinh hạnh. quý đấng đang dốc tâm phổ hóa đạo pháp để cứu độ chúng sinh, thần và người luôn luôn tận dụng tâm huyết, quả đã khiến mọi người vô cùng cảm kích.

Thái Sinh: Đại Tiên quá khen ngợi, chỉ sợ rằng sức không đảm đương nổi, nên ước mong Đại Tiên rời bỏ cuộc sống tiêu dao lạc thú cõi thiên đường, giáng phàm ban đạo hành pháp bốn phương, hẳn là khiến chúng sinh cảm động vô biên.

Hạo Nhiên Đại Tiên: Không dám, không dám, hiện thời cõi trời không được rảnh rang, Tiên Phật khắp nơi rộn rịp giúp đỡ đạo, chẳng phải chỉ một

mình tôi đâu mà ngay cả khắp cõi Nam Thiềm Bộ Châu đều như vậy hết.

Thái Sinh: Đại Tiên tuổi còn trẻ mà đã chứng đắc quả vị quá lớn lao, vậy xin chỉ giáo cho kinh nghiệm tu trì mau thành đạt đó của Đại Tiên?

Hạo Nhiên Đại Tiên: Kể lại thì thấy thẹn vì có vẻ tử khoe, ngày nay tôi được thụ phong Hạo Nhiên Đại Tiên là bởi lúc sống, suốt đời vì đạo bốn ba, chỉ cả chẳng hề nao núng nên cuối cùng đã vì đạo tuân tiết, còn ngoài ra không có công đức lớn lao nào đáng kể.

Thái Sinh: A, tinh thần đó khiến càng kính trọng, song Đại Tiên đã hành đạo như thế nào?

Hạo Nhiên Đại Tiên: Câu chuyện kể lại sẽ dài lắm, khoảng hai mươi năm trước đây, nhân đạo lớn phổ biến, bởi vậy tôi cũng có duyên đạt được sự chân truyền, nên biết rõ là đạo lớn qui bấu, từ đó tới đi khắp bốn phương lấy việc khuyên mọi người làm thiện, giúp đỡ người cùng khổ làm vui. Có một hôm song thân lâm trọng bệnh, thuốc thang chạy chữa không thuyên giảm, tôi phát nguyện giảm thiểu tuổi thọ của mình để cha mẹ được sống lâu hơn. Từ đó những tội lỗi trong gia tộc tôi gánh chịu thay hết mọi người. Tuy thân thể không được yên song đạo tâm càng thêm kiên định nên không hề sợ khổ đau, vẫn đi khắp chốn truyền pháp giảng đạo. Có ai mời tôi chẳng bao giờ chối từ, trường kỳ bốn ba, tích chứa nhọc nhằn thành đau ốm, nên ít năm trước đây tuổi thọ của tôi tới giai đoạn phải về cõi vô, tính hạo nhiên liền xung phá chín tầng trời, khiến Lão Mẫu cảm động, phong cho tôi là Hạo Nhiên Đại Tiên, song tôi hiểu rõ chính tôi công quả cho đạo chưa đủ, để báo đáp ơn trời sâu dày, tôi nguyện giáng phàm hy sinh vì đạo.

Thái Sinh: Thật là cảm động, còn đêm nay Đại Tiên giáng phàm vì nhiệm vụ gì?

Hạo Nhiên Đại Tiên: Tôi đi khắp bốn phương hoàn toàn vì đạo như ngài Lâm Tế, dốc lực công phu bình định, các nơi được an lành, giúp các đạo tràng bị ma quỷ nhiễu loạn trở nên thanh tịnh.

Thái Sinh: À thì ra nguyên nhân là như vậy, cảm tạ Đại tiên đã chỉ giáo cho.

Hạo Nhiên Đại Tiên: Xin Thái Sinh chớ khách sáo, thôi chúng ta tạm từ giã, mong sớm có dịp gặp lại.

(Hạo Nhiên Đại Tiên chào giã từ Tế Phật, Thái Sinh cảm ơn tạ lễ Hạo Nhiên Đại Tiên.)

Thái Sinh: Thừa ân sư, lời dạy của Đại Tiên vừa rồi, những thiện nam tín nữ vào cửa Thánh nghe đạo, những oan hồn đòi trả nghiệp chẳng thể vào trong đời nọ, như vậy hiện những oan hồn đó ẩn núp tại đâu?

Tế Phật: Trờ ngoan quá là không rõ, vì hào quang của Phật tỏa chiếu, vì điển chú Tiên Thánh Thần hội tụ cho nên những oan hồn không dám xâm nhập cửa đạo mà chỉ lảng vảng bên ngoài.

Thái Sinh: Thừa việc này có thực được sao?

Tế Phật: Nếu con không tin đợi ta phát quạt Phật, con sẽ thấy ngay.

Thái Sinh: Chắc gì cầu mà được.....

(Tế Phật lấy quạt Phật ra quạt, hào quang tỏa chiếu, hồn quỷ hiện nguyên hình, run rẩy sợ sệt kiếm chỗ núp, những gì khi trước Thái Sinh không thấy, thì giờ đây chúng kiến thật rõ ràng, nên kinh hoàng thất sắc.)

..... thừa ân sư những oan hồn chờ ngoài cửa, tại sao trước đây con không nhìn thấy?

Tế Phật: Vì con chưa đạt tới cảnh giới mặt Phật, cho nên những nỗi tối ám, dường nhiên chẳng thể nhìn thấy.

Thái Sinh: Thưa ân sư, có thể gọi một oan hồn tới phỏng vấn không?

Tế Phật: Có thể được, để thầy kêu một oan hồn tới.

(Quả nhiên có ngay một nữ oan hồn chạy trốn không nổi phải tới trình diện trước mặt Tế Phật.)

Thái Sinh: Nữ oan hồn chớ sợ hãi, hãy thuật lại ý định tìm tới đây làm gì?

Nữ Oan Hồn: Thưa tôi không....

(Vì quá sợ hãi, chỉ run rẩy, chẳng nói nên lời.)

Thái Sinh: Đừng chớ hãi, hãy chậm chậm thuật rõ lại.

Tế Phật: Vì thời giờ đã trễ, để ta ban cho một viên thuốc định thần.

(Nữ oan hồn nhận viên thuốc và uống.)

Nữ Oan Hồn: Kính xin Thần Phật xá tội, oan hồn tới đây tuyệt nhiên không có ý đồ gì hết.

Thái Sinh: Đúng không, vậy thì oan hồn tới đây làm chi?

Nữ Oan Hồn: Thưa, vì tôi được lệnh từ cõi âm trở lại cõi dương tìm kẻ thù để trả oán song không ngờ lại may mắn được tới đây nghe pháp, học đạo, tu thân quả là không thể ngờ được.

Tế Phật: Nợ oan khiến chẳng phải chuyện thường nên không thể nói dăm ba lời mà giải quyết được dễ dàng.

Thái Sinh: Vậy nữ oan hồn báo thù bằng cách nào?

Nữ Oan Hồn: Vì bọn oan hồn chúng tôi không có thân xác bằng xương bằng thịt, mà chỉ bằng luồng khí âm linh, luồng âm khí này theo sát hồn phách một số người đời, vì những người này tinh thần bất ổn, thân xác yếu đuối nên dễ dàng nóng giận đọa lạc và bất an, gia đình dễ xào xáo bất hòa, sự nghiệp khó thành tựu. Do đó Trần... .. nghe thuyết pháp nơi cửa đạo năm sáu năm trước đây tâm tâm thường bị tối nhiều loạn, song nhờ hiểu được lẽ đạo, mỗi lần bị tối báo thù, gia đình gặp phong ba bão táp tối đâu, họ Trần vẫn nhẫn nhục chịu đựng không than oán. Cho tới gần đây, khi bị tối theo sát, nên thường tối đạo trăng nghe pháp, lâu ngày chầy tháng, tôi được cảm hóa, nên bỏ ý tưởng báo thù.

Thái Sinh: Đúng như vậy nên chẳng lạ gì có một số người tu đạo, sau khi được vào cửa Thánh, thân thể dần dần khỏe mạnh, gia đình dần dần hòa thuận, sự nghiệp dần dần thuận lợi, tới nỗi ngày nay không thể ngờ được, chính oan hồn trong lúc đi tìm kẻ thù để báo oán lại tìm ra cửa đạo, lòng oán hận đổi thành lòng tin pháp, lòng ơn Phật. Ha ha, đạo quả là diệu dụng thâm sâu..... Như vậy thì có thể kết luận kẻ thù đã cứu chuộc được tính linh của oan hồn.

Nữ Oan Hồn: Đúng vậy, hiện tại nhờ mỗi ngày được nghe kinh, tâm oán giận dần tiêu, tâm linh dần sáng, sau này trở lại cõi âm, hy vọng có thể được tiếp tục học đạo với giác linh đức Cổ Phật Địa Tạng.

Thái Sinh: Nếu được vậy thì quả là oan hồn gặp được kỳ duyên.

Nữ Oan Hồn: A, vì lúc sống không biết cho việc tu đạo là phước báu, tới khi bị đọa xuống âm phủ thì việc tu đạo vô cùng khó khăn.

Thái Sinh: Đúng như thế, song nguyên nhân tại sao?

Nữ Oan Hồn: Vì sống ở cõi dương không những việc tu đạo dễ dàng, mà còn chóng đạt thành quả vị, nhưng khi đã bị đẩy xuống cõi âm tu rất chậm, việc chứng quả phải từ từ, vì bị khảo đáo nhiều hơn mới có thể qua cửa, đó là tất cả nguyên nhân.

Thái Sinh: Cơ chí thì nên, oan hồn phải cố gắng kiên nhẫn, thế nào cũng thành công.

Nữ Oan Hồn: Cảm ơn sự khuyến khích chân thành.

Tế Phât: A, thời gian đã trễ, cuối cùng ta tặng oan hồn mấy câu sau đây: "Ai tu người ấy đắc, ai ăn kẻ đó no" (Các nhân tu đạo các nhân đắc, các nhân ngạt phạm các nhân bão) Oan hồn Lý Sinh được vinh hạnh gần cửa đạo, tương lai sẽ sáng sủa, hãy cố gắng đi. Thái Sinh, thấy trở mình chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hân.

(Nữ oan hồn vô cùng cảm kích, giây lát sau hồn biến mất giữa bóng đêm mịt mùng. Thoáng sau đài sen chỗ Tế Phât và Thái Sinh cũng về tới Thánh Hiền Đường.)

Tế Phât: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI HAI

CẦU PHÚC ĐỨC MỖI NHÀ LO NHÂN QUẢ LUẬN BÁO ỨNG LÔNG NGƯỜI TẠO PHÚC HOA

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 23 tháng 5 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Nhân luân thường thủ gia hĩa tán
Tứ duy tuấn hãnh đôn thân nhân
Tam tinh ngô thân khiết kỷ ý
Cường đức tứ hải lạc đạo cần.

Dịch

Gia đạo nhân luân lo giữ bền
Tuấn hãnh giới luật người thân nên
Tâm thời thức tỉnh thân tinh khiết
Bốn biển đức sâu pháp lý chuyên.

Tế Phật: Tục ngữ nói: "Không nhìn thấy quan tài không rơi lệ" (*Bất kiến quan tài bất lưu lệ*), câu nói trên bao hàm ý nghĩa tính cố chấp của con người khó bỏ được, kẻ mê muội nếu như trong đời họ không có phút lâm chung, dưỡng nhiên sẽ hườu hườu tự đắc, coi như không có chuyện luận hồi, do đó sẽ sống đam mê cuồng nhiệt, bị lợi danh trói buộc, cuốn lôi.....Chợt tới giờ phút lâm chung sắp sửa liã đời mới than là kiếp người như mộng, những đã muộn rồi. Từ xưa tới nay, dù giàu sang phú quý tới đâu, đến lúc sắp sửa về chầu Diêm Vương đều buông lời than như vậy cả. Bởi lúc sống luôn luôn tham danh trục lợi, cho nên có câu nói: "Sống không tu nhân tích đức, sắp chết mới nói điều thiện thì chẳng hóa ra là lúc sống tâm có dư mà thiếu sức

sao? Hay là sức có dư mà tâm không đủ. Theo như ta thấy, những kẻ lực dư mà tâm thiếu thì nhiều, còn tâm dư mà lực thiếu thì ít, đó là căn bệnh của chúng sinh.

Thái Sinh: Thừa ân sư, tại sao chúng sinh lại mắc phải chứng bệnh này, và nguyên nhân vì đâu?

Tế Phát: Đó gọi là "Tâm không nhất định" (*Tâm chi vô thường*) tức là những kẻ tu đạo khi thấy kẻ khác ngoài đời hưởng phú vinh hoa, tâm liền nảy sinh dục vọng rồi bỏ chạy theo, hoặc khi nhìn thấy cái chết của kẻ khác liền nói: "Kiếp người qua mau như giấc mộng". Vậy thì tâm đó là tâm luôn luôn điên đảo vì vọng tưởng, khi thì coi danh lợi dục vọng là trọng, khi thì coi danh lợi dục vọng là nhẹ, bởi vậy có câu: "Tu đạo dễ, hành đạo khó" (*Tu đạo dị, hành đạo nan*)

Thái Sinh: Quả đúng như vậy, sách có nói: "Tu đạo một ngày, Phật ở trước mắt; tu đạo một tháng, Phật ở cuối trời; tu đạo một năm, Phật liền chẳng thấy." (*Tu đạo nhất nhật, Phật tại nhãn tiền; tu đạo nhất nguyệt, Phật tại thiên biên; tu đạo nhất niên, Phật tự bất kiến.*) kẻ mới phát tâm tu đạo khí tiết mảnh liệt, song một thời gian sau đạo tâm đánh mất.

Tế Phát: Sở dĩ tu đạo khó là bởi lẽ đó, còn nếu như tu đạo dễ thì ngày nay Tiên Phật hẳn là chẳng phải khổ sở vì chúng sinh. Thôi chúng ta chuẩn bị vì chúng sinh đi kiểm soát dân cư xem sao.

Thái Sinh: Thừa ân sư, thầy và con không phải là cảnh sát lâm sao kiểm soát dân cư được?

Tế Phát: Sự kiểm soát dân cư của thầy trở mình khác với sự kiểm soát của cảnh sát. Ở thế gian cảnh sát kiểm soát dân cư chỉ là đối chiếu hộ tịch không mà thôi, còn chúng ta kiểm soát dân cư với thiên chi nên ý nghĩa khác nhau.

Thái Sinh: Thưa ân sư dạy rất đúng, con xin thi hành theo ý thầy.

Tế Phật: Mau lên dài sen, thầy trò mình khởi hành.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Muốn kiểm tra dân số phải tìm gặp Thổ Công, Thổ Địa mới dễ dàng có tài liệu để tìm hiểu, so sánh và làm sáng tỏ vấn đề.

Thái Sinh: Thưa thầy dạy rất có lý, Thổ Công cũng dân cư trong vùng có quan hệ với nhau, do đó muốn biết tổ tông phải tìm gặp Thổ Công.

Tế Phật: Muốn gặp Thổ Công không khó, bên sườn núi kia có một vị.

(Tế Phật giảm tốc độ dài sen đáp xuống, bên sườn núi Thổ Công đang ngồi uống rượu và đàm luận say sưa với mấy vong hồn lương thiện, không ngờ rằng có Tế Phật tới bằng hoàng chướng biết xử trí ra sao với và đứng lên đón chào hỏi han.)

Phúc Thần: Hoan nghênh Tế Phật tới thăm, tiếc rằng tiểu thần tiếp đón không được chu toàn, xin rộng lòng tha thứ.

Tế Phật: Không ngờ Trần (Phúc Thần) còn thích hỏi men.

Phúc Thần: Quả thật là xấu hổ, xấu hổ, bữa nay may mắn hên gặp được mấy ban hiền tại đây, nên chỉ uống vài chén để vui vầy mà thôi, kính mời Tế Phật ngồi..... Còn thưa không rõ đại danh của vị được Tế Phật dẫn đi theo?

Tế Phật: Đó là thiên bút Thái Sinh thuộc Thánh Hiền Đường.

Phúc Thần: A thì ra là người ngồi đàn cơ của Thánh Hiền Đường đã được kính phục từ lâu.

Tế Phạt: Phúc Thần vẫn được mạnh giỏi chứ? Bữa nay chúng tôi tới đây làm rộn, thực quả là áy náy vô cùng.

Phúc Thần: Thừa không phải vậy, được hân hạnh Tế Phạt tới thăm tôi rất lấy làm vinh dự.

Tế Phạt: Trần... .. (Phúc Thần), bữa nay chúng tôi tới đây là muốn tìm hiểu về những điều lành dữ của dân cư trong vùng, để làm tài liệu cho bộ sách trời Nhân Gian Du Ký là cuốn cuối cùng trong ba cuốn nói về ba cõi Thiên Địa Nhân, mong được Phúc Thần hướng dẫn chúng tôi đi dạo thăm quý vùng để biết rõ sự tình.

Phúc Thần: À thì ra nguyên nhân là như vậy, nhưng xin quý vị nghỉ chân một lát, sau đó tới xin hướng dẫn đi coi xét mọi việc.

Tế Phạt: Việc công quá gấp, không thể trì hoãn.

Phúc Thần: Nếu vậy thì chúng ta phải đi ngay.

(Tế Phạt và Thái Sinh cùng Phúc Thần đi tới khu dân cư)

Phúc Thần: Tôi xin trình bày hoàn cảnh của gia đình này. Vợ chồng họ hòa hợp, con cái thông minh khỏe mạnh, chồng là giám đốc một công ty bán thực phẩm, nên phải điều hành mọi việc của công ty. Người vợ kiếp trước sống hiền lương, luôn luôn giúp đỡ kẻ nghèo khổ, do đó đã gây được nhân tốt cho kiếp này, hiện giờ lại đang tu theo pháp môn "Phật Giáo Tịnh Thổ" (Đất Phật yên lành).

Thái Sinh: Phước huệ song tu quả là rất hay, đúng là tiêu chuẩn hạnh phúc gia đình.

Phúc Thần: Tiếp theo tôi xin giới thiệu một gia đình bình thường không thiện không ác, chẳng cần nghĩ ngợi nhiều về họ.

Thái Sinh: Hay lắm.

Phúc Thần: Gia đình thứ ba này vốn được phúc báo nhưng nữ chủ nhân từ nhỏ vốn sống cuộc đời xa hoa, không hề biết tiết kiệm là gì. Khi lập gia đình, chồng đi làm ở nhà một mình buồn bã vì không có việc gì làm nên đã la cà hàng xóm láng giềng, ngồi lê đôi mách, khẩu đức không tu, tạo nhiều khẩu nghiệp, tiêu diệt phúc đức, đánh mất hòa khí trong gia đình, tương lai con cái sẽ bị ảnh hưởng, người vợ sẽ bị họa.

Vợ chồng của gia đình thứ tám này, kiếp trước oan nghiệp chưa giải, kiếp này vợ chồng gặp nhau, do đó gia đình xào xáo, trung bình mỗi ngày cãi lộn nhau đến ba lần, nguyên do đều tại người vợ trong gia đình này lòng dạ quá cay nghiệt, hẹp hòi gây đau khổ nhiều cho người thân.

Còn mấy gia đình phía trước không thiện không ác, chẳng cần lấy tài liệu, chúng ta hãy đi về hướng kia để phỏng vấn một số gia đình khác.

Thái Sinh: Vâng, song thưa cơ phiền lắm không.

Phúc Thần: Không sao, không sao. Cha mẹ trong gia đình này lúc trẻ bần hàn nhưng lại quyết chí nuôi nấng dạy dỗ đần con nên người, bởi vậy các con hiện thời đều thành thân, gia đình êm ấm hòa thuận và sống rất hạnh phúc. *(Thở Công còn chỉ thêm một gia đình khác)* Người chồng của gia đình này là một người tu đạo, hiện tại ẩn chạy trường, song còn người vợ vẫn chưa chịu tu, vì để tai nghe quá nhiều những lời dèm pha phá hoại đức tin, và lại chính người vợ trí tuệ chưa đủ nên không phân biệt nổi phải quấy. Tương lai người chồng có thể tu tới quả vị thiên tiên, còn người vợ sẽ bị luân hồi quả báo.

Thái Sinh: Vị tu đạo đó có thường lễ vái Phúc Thần không?

Phúc Thần: Chăm lắm, mỗi lần đi qua miếu thờ đều có vào thắp nhang khấn khứa.

Thái Sinh: Đó là đức tính của người tu đạo.

Phúc Thần: Có một số người đả tu đạo song vẫn coi thường tôi vì họ tự cho mình là cao, quá duy ngã độc tôn.

Thái Sinh: Cao tăng đặc đạo!

Phúc Thần: Nếu là người cao tăng hoặc người đức lớn qua đây, tôi có nhiệm vụ bảo vệ hộ tống ngay, song tiếc rằng họ chỉ là người có được chút đức mà đã tự cho là mình đặc đạo nên mới như vậy.

Thái Sinh: Quả là người thông bác thì luôn khiêm nhường, kẻ dốt nát lại thích tự cao tự đại.

Phúc Thần: Ha ha, đúng lắm, không ngờ Thái Sinh lại có thể lấy một ví dụ chí lý đến như vậy thật đáng kính phục thay.

Thái Sinh: Phúc Thần quá khen, kẻ hạ ngu này còn phải học hỏi nhiều hơn nữa.

Phúc Thần: Thái Sinh quá hạ mình..... chúng ta đi về hướng kia..... Gia đình này có một vị kiếp trước là người tu nhân tích đức, kiếp này giáng sinh đất phước, do đó từ bé được sống sung sướng, đã có sẵn sẵn nghiệp lại cố gắng kinh doanh nên rất thành công. Gần đây, vì kết giao với một số bạn cờ bạc, nếu như không sớm hồi tỉnh, sự nghiệp sẽ tiêu tan.

Thái Sinh: Hy vọng vị ấy có đủ đức dừng để bỏ tật đó.

Phúc Thần: Nhà nầy sống chung không hòa thuận nên thường hay gây gổ lẫn nhau.

Thái Sinh: Như vậy là lỗi tại người nào trong gia đình?

Phúc Thần: Theo tôi thì nàng dâu trong gia đình phải nhẫn nhục chịu đựng, ngược lại mẹ chồng phải coi con dâu như con gái đẻ, rộng lòng tha thứ những lỗi lầm, tự nhiên sẽ san bằng được hồ chia rẽ cách biệt, còn không cả hai rất đau khổ. Hiện tại mẹ chồng thường hay nóng giận, áp huyết tăng cao, ngũ tạng suy nhược. Nàng dâu thần kinh não bộ luôn luôn căng thẳng, đưa đến chứng bệnh mất ngủ, từ tâm bệnh đã ảnh hưởng đến thân bệnh, đó là hiện tượng rất tự nhiên.

Thái Sinh: Đó là nghiệp chướng của nhiều kiếp trước.

Phúc Thần: Điều đó kính xin Tể Phật giảng giải dùm cho.

Tể Phật: Tuy là nghiệp chướng, song nếu biết nghe lời của những vị chân tu khuyên giải tự nhiên có thể đời tính nóng giận thành tính hiền hòa. Nàng dâu nếu biết chấn thành sám hối, hiểu đó là nghiệp chướng của nhiều kiếp trước tích lũy sẽ giải được uất khí ở tâm, không còn thù hận mẹ chồng, tính tình trở nên hiền thực, chứng bệnh mất ngủ không cần thuốc cũng chữa khỏi. Còn mẹ chồng nếu như lúc tuổi còn trẻ mà biết tu tâm dưỡng tính hẳn là tới lúc tuổi già không có tật cố chấp cũng tâm phân biệt để đến nỗi gia đình mất hòa khí.

Phúc Thần: Lời dạy của Tể Phật vô cùng hữu lý, bây giờ chúng ta tới phỏng vấn một gia đình khác.

Thái Sinh: Thưa hay lắm.

Phúc Thần: Gia đình nầy hiện giờ sự nghiệp

đang lên như điều gặp gió, vì có cả một công xưởng lớn đang trên đà phát triển mạnh mẽ. Chẳng rõ vì chủ nhân này kiếp trước có tu hay không mà kiếp này được sinh nơi phúc địa, chỉ tiếc rằng trong lúc sự nghiệp đang lên lại bắt đầu sống cuộc đời ăn chửi hoang phí, lấy vợ bé giấu kín một nơi, theo tôi thấy chẳng bao lâu nữa sẽ nếm mùi đau khổ.

Thái Sinh: Xin hỏi, dân cư quanh vùng thường lễ bái cầu xin Thổ Công, Thổ Công có gia hộ cho họ không?

Phúc Thần: "Họa phúc không có cửa, do người tự chuốc" (*Họa phúc vô môn, duy nhân tự chiêu*) họ lễ bái tôi mới chỉ là bày tỏ sự thành tâm mà thôi, còn nếu như không tự mình tu nhân tích đức, chỉ ý lại vào sự gia hộ của tôi thì đó là tự hại mình; còn nếu giữ được trung hiếu tiết nghĩa, tôi sẽ trình lên cõi Nam Thiên, khi đó hẳn là được tướng thưởng.

Thái Sinh: À thì ra nguyên nhân là như vậy. Xin hỏi kiếp trước của Thổ Công như thế nào?

Phúc Thần: Ha ha, muốn biết về gia thế của tôi sao? Được, để khuyên răn người đời, tôi xin tường thuật lại. Kiếp trước tôi sống tại Bàn Hồ, lúc còn trẻ đã thích làm việc nghĩa, do đó mỗi khi thấy người hoạn nạn cần cứu giúp tôi liền phát tâm ngay, bởi vậy sau khi lià trần được Minh Vương tướng thưởng cho ở tại sở Tu Thiện để tu luyện thân thức, rồi được cử tới phục vụ tại đây.

Thái Sinh: Chúc vụ của Thổ Công như thế nào?

Phúc Thần: Chúc vụ của tôi như cảnh sát ở thế gian, nên trong khu vực này những điều thiện ác xảy ra tôi đều ghi chép đầy đủ rồi trình với Thành Hoàng địa phương, âm phủ và cõi Nam Thiên. Tương lai họ sẽ nhận được sự báo ứng rất là thực tế. Như vậy người đời chớ nghĩ là thiện ác không



báo ứng, mà chỉ là chưa tới lúc, còn tới lúc rồi thì chẳng thể tránh thoát nổi.

Thái Sinh: Đa tạ sự chỉ dẫn của Thổ Công bữa nay.

Phúc Thần: Không có chi, không có chi, quý đường vì sứ mệnh khuyên răn người đời đã phát tâm viết sách Nhân Gian Du Ký nên mới cần tìm hỏi những tài liệu thực, việc làm đó rất tốt, tôi rất lấy làm hân hạnh được giúp đỡ quý đường.

Tế Phât: Bữa nay thời giờ đã trễ, hãy tạm kết thúc tại đây.

Thái Sinh: Tạm biệt Phúc Thần.

Phúc Thần: Hy vọng sớm gặp lại.

Tế Phât: Trơ ngoan hãy chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư khởi hân.

Tế Phât: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI BA

**THÔNG MINH GIAN XẢO,
NGỤC TỐI ĐẠO ĐÂY KHỔ SỞ TÂM THẦN**

**AN PHÂN GIỮ MÌNH
CƯỚC ĐỜI TỰ DO GIỮA CHỖN NHÂN GIAN**

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 3 tháng 6 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Nhân sinh phù du chuyển nhẩn cần
Tạo nghiệp tội chướng nan tiêu trừ
Hữu triêu nhất nhất lam lao cấm
Bi thán tự sâu dĩ thái trì.

Dịch

Kiếp sống phù du chớp mắt qua
Tạo nhiều nghiệp chướng khó tiêu trừ
Tội ngày ngục tối thân giam cấm
Hắn quá muộn rồi biết trách ai.

Tế Phát: Ha ha, kiếp người quá ngắn ngủi và tạm bợ, đeo mang thân xác chẳng qua chỉ ít chục năm, do đó cần phải tu sửa, song chúng sinh thường không thực hiện nổi, nên càng sống càng nhiễm bụi trần tanh hôi để rồi đau khổ triền miên. Có nhiều kẻ lại còn tán tận lương tâm làm mọi điều ác độc hại người tới khi gặp họa lao tù mới hối thì chẳng kịp nào. Do đó chỉ một chút sai lầm mà phải lâm vòng địa ngục thì thực quá ngu.

Thái Sinh: Thừa đúng vậy, không chỉ thanh thiếu niên mà cả người đứng tuổi, chỉ vì thiếu suy nghĩ nên thường có những hành động hoang đường, quá là thiên dang có lỗi không ai tới, địa ngục của cải lắm kẻ thăm.

Tế Phát: Trơ ngoan từng dạo địa ngục nhưng còn cảnh lao tù ở chốn thế gian trở đã tới thăm bao giờ chưa?

Thái Sinh: Thừa ân sư con chưa từng.

Tế Phát: Vậy thì bữa nay thầy dẫn con đi thăm cảnh địa ngục trần gian.

Thái Sinh: Việc đi thăm các cửa ngục trần gian để tìm hiểu quả là khó khăn.

Tế Phát: Hãy tạm ngưng cuộc bàn luận, đã tới giờ khởi hành, mau lên đũa sen.

Thái Sinh: Thưa, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phát: Phía trước là ngục Qui Sơn, tọa lạc giữa một vùng đất rộng, cảnh trí xanh tươi đẹp đẽ hơn cả cảnh địa ngục dưới âm phủ.

Thái Sinh: Quả đúng như vậy, phúc báo của đạo ở trần gian còn nhiều hơn phúc báo của đạo ở địa ngục. Á, trên tường phía trước có treo một bức bích họa tả cảnh tiết thanh minh bên sông thật trữ danh.

Tế Phát: Người ta khi làm điều sai quấy không phải hoàn toàn do kẻ đó chủ động gây nên mà còn do hoàn cảnh đưa đẩy, họ cũng có khối óc thông minh và đôi tay khéo léo nhưng tiếc rằng đã sử dụng không đúng chỗ để đến nỗi mắc phải cạm bẫy, đó cũng là hậu quả sai lầm do sự phản tác dụng của khối óc thông minh gây nên. Phải chỉ những người đó biết đem trí não và sức lực của mình phục vụ cho đường ngay, lẽ thẳng thì hẳn là giúp ích được rất nhiều cho tương lai.

Thái Sinh: Thưa lời dạy của ân sư quả là chí lý, sẽ giúp một số kẻ bị xã hội loại bỏ có được cơ hội tốt xây dựng lại cuộc đời, chớ tưởng rằng họ bị đui con mắt, cắt đôi tay, què hai cẳng, là hoàn toàn vô dụng, bởi lẽ nếu như họ còn có đủ ý chí kiên cường để tiến tới thì vẫn có thể thành công. Bất kể ai cứ không còn mặc cảm thân thể bị tàn phế chắc chắn sẽ được kẻ khác mến phục.

Tế Phát: Tuy thân thể họ bị tàn phế song tâm linh vẫn còn nguyên vẹn, ngược lại những kẻ tội phạm trong chốn nhà lao tuy thân thể còn nguyên song tâm linh lại khiếm khuyết, cho nên ngục Qui Sơn này chỉ là một "dưỡng tâm viện" để mọi người ở đó có dịp tu tâm sửa tánh, sau khi xuất viện đường nhiên là một người đường đường chính chính.

Thái Sinh: Bên trong có rất nhiều trường sở công tác, có phòng điện cơ, xưởng in, xưởng cắt may, lại còn có cả phòng chỉ huy phân chia công tác, cũng giúp bệnh nhân có việc làm. Ngoài ra còn thấy có cả khu đồng ruộng xanh tươi do bệnh nhân vun xới trồng trọt.

Tế Phật: Tay làm hăm nhai, tự lực cánh sinh đó là mục đích của đời sống nhân loại, trước kia họ được hưởng nhiều phúc lộc, hiện tại phải tới đây lao động để đền bù cũng đáng lắm. Nhiều người đuổi theo cuộc sống hoang đàng xa hoa, ít ai biết tìm cuộc sống thanh nhàn đạm bạc, thiếu quan niệm bình đẳng lợi người lợi mình, làm mất đi hoàn cảnh thuận tiện chung quanh, không tạo nổi cuộc sống hạnh phúc khàng an, mà chỉ đẩy đời sống cá nhân, gia đình, xã hội đến chốn sa đọa, tất cả đều thảm bại. Hiện nay chính phủ không những thiết lập công xưởng kỹ nghệ để dân chúng học tập kỹ thuật mà lại còn mở mang các trường học nữa.

Thái Sinh: Thừa mở tại đâu?

Tế Phật: Để thấy dẫn con tới thăm.

Thái Sinh: Thừa vắng.....

(Tế Phật hướng dẫn Thái Sinh tới quận Tân Trúc để thăm trại thiếu niên trường giới.)

... Quả nhiên phía trước có một trường dạy về đạo đức, những học viên ở đây toàn là thanh thiếu niên, thật không ngờ được rằng tuổi còn quá trẻ mà đã bị lãnh án tù đầy. Cũng thấy có rất nhiều công xưởng để cho các thiếu niên phạm pháp học về kỹ thuật.

Tế Phật: Thật đáng tiếc nếu như trong hoàn cảnh tốt đẹp này mà không chịu rèn luyện thì quả là đánh mất cơ hội quá may mắn.

Thái Sinh: Thừa ân sử, con thấy có nhiều đứa

trẻ ngộ ngược không chịu nghe lời giáo huấn là tại nguyên nhân nào?

Tế Phât: Trẻ con phần lớn chịu ảnh hưởng tính tình cha mẹ, bởi lẽ bẩm sinh chúng trực tiếp bị chi phối bởi sự hướng dẫn của người dạy dỗ nuôi nấng chúng, do đó nếu như cha mẹ chúng có đời sống tinh thần bình an vui vẻ thì chúng cũng hiền lành ngoan ngoãn. Còn nếu như cha mẹ hay nóng giận, gây gổ thì con cái cũng bướng bỉnh khó dạy, do đó cá tính của mỗi đứa trẻ bị ảnh hưởng bởi cha mẹ chúng, nên cách dạy dỗ hay nhất là người lớn phải làm gương.

Thái Sinh: Thưa, nếu cha mẹ tính tình hiền hòa, song con cái lại ngộ nghịch thì sao?

Tế Phât: Trường hợp đó không thể nói được vì có quan hệ với vấn đề nhân quả, nên cần phải hết sức nhẫn nại và kiên trì giáo hóa dần dần, không được hăng động vội vã nóng nảy, bởi lẽ muốn chuyển hóa được loại nhân quả này phải mất từ ba tới sáu năm, thì tánh đứa trẻ mới từ từ thay đổi được, ngoài ra trong thời gian này cũng phải tập cho đứa trẻ quen với tánh vị tha. Trường hợp bị nhân quả khổ đau thì đó là nghiệp chướng vì kiếp trước không tu, nếu như gặp phải cảnh này chớ có oán than mà hãy thanh tâm nhẫn nại hướng dẫn chắc chắn sẽ thành công.

Thái Sinh: Thưa phải hướng dẫn như thế nào?

Tế Phât: Người ta khi mới sinh ra tính vốn lành (*Nhân chi sơ tính bản thiện*), tâm trẻ thơ giống như hạt giống, hãy đem hạt giống đó gieo xuống mảnh đất tốt rồi nhẫn nại cũng để tâm khuyến khích, nó sẽ mọc xanh tươi. Còn đã làm cha mà lại quá bận rộn với công việc khiến bỏ bê con cái chẳng ngó ngàng, làm mẹ lại thường hay nóng giận, cố chấp cố thành kiến, quá nghiêm khắc hoặc quá nuông chiều hay chẳng quan tâm để mặc chúng sống cảnh tự sinh tự diệt. Nuôi con cách trên đều là

chưa thể hiện đạo trung hòa, nên mới sinh ra các vấn đề của gia đình. Do đó, nếu như cha mẹ có những hành vi này đều là không biết yêu con mà là hại con. Một số cha mẹ đã không sống gương mẫu lại còn có những hành vi bất chính có ảnh hưởng tai hại tới con cái, tâm hồn chúng luôn luôn như trang giấy trắng, tai mắt bị nhiễm những thói quen bất lương khó sửa đổi, cho nên phải nuôi con trai thành rồng, con gái thành phượng (*Dưỡng tử thành long, dưỡng nữ thành phượng*). Đó là tâm nguyện số một của cha mẹ, song cũng cần phải chỉnh bản thân mình làm gương cho con cái noi theo.

Thái Sinh: Thừa ân sư quả đúng như vậy, cầu ở mình thì được mà cầu ở người thì chẳng thành.... Những người đó hiện giờ họ đang nằm mộng, hoặc trần trọc không ngủ nổi vì tâm hồn luôn luôn xao động, họ cũng thường hồi tưởng lại đời sống tự do hạnh phúc trước đây.

Tế Phât: Chỉ những kẻ đã đánh mất tự do mới hiểu được tự do là quý giá; chỉ những ai chịu nhiều đau khổ mới hiểu được hưởng vị hạnh phúc đậm đà. Cho nên nếu như hiện tại đang được hưởng hạnh phúc tự do mà không tự cho như thế là đủ, còn dùng mọi thủ đoạn để mong hưởng thụ nhiều hơn cho dù phải làm hại người khác hay phá hoại luân thường đạo lý thì chớ có nên.

Thái Sinh: Thừa ân sư, trở ngu nghĩ rằng có nhiều người hiểu thắng, tự cao tự đại nên không nhìn thấy sự yếu hèn của mình, do đó đã lập bè kết đảng, trang bị vũ khí cố chứng tỏ là mình mạnh mẽ oai phong là chỉ cốt để che giấu sự yếu hèn.

Tế Phât: Trữ ngoan nhận xét rất đúng, sách cũng có nói: "Tuồng thắng được trời, song hại chính mình" (*Tuồng thắng thiên khước thâu kỷ*). Thiết nghĩ đó là bệnh của chúng sinh cho nên cuối cùng đều tự chuốc lấy sự khổ đau do dục vọng gây nên. Xét tới cùng để tìm hiểu nguyên nhân thì chỉ tại lòng mình còn quá yếu hèn. Thôi, thầy trở mình tới nơi khác phỏng vấn tiếp.

(Tế Phật lại hướng dẫn Thái Sinh qua Đãi Bắc.)

Thái Sinh: A, khu này coi rất rộng lớn, phía trong có nữ phạm nhân.

Tế Phật: Có một số nữ phạm nhân không tự mình phạm pháp mà bị liên lụy bởi chồng, vì đã đứng tên mở trường mục tại ngân hàng, tới khi sự nghiệp kinh doanh phá sản, chi phiếu ký ra không tiền bảo chứng, nên đã vô phúc đọa tưng đình lãnh án ngồi tù, quá già vì tiền bị khốn, vì chồng bị khổ.

Thái Sinh: Nữ phạm nhân phía trước đang khóc lóc thật đáng thương.

Tế Phật: Lý do vì quá thương con, cũng tại kiếp trước không tu nên kiếp này thiếu phước, bởi vậy được tới đây để giải nghiệp là rất tốt. Sau khi xuất ngục hẳn là có kinh nghiệm sống nhiều hơn còn không nếu chỉ sống hạnh phúc thì chẳng thể hiểu được thế nào là đau khổ.

Thái Sinh: Thừa ân sư dạy rằng kiếp trước thiếu tu nên kiếp này bị tội, song có một số kẻ làm ác mà vẫn sống nhờ nhờ ngoài vòng pháp luật như vậy quả là thiếu sự công bình.

Tế Phật: Đức Phật dạy: "Ba kiếp nhân quả" nên chẳng thể căn cứ vào họa phúc của một kiếp, bởi vậy không thể nói rằng kẻ phạm tội vẫn sống tự do là may mắn, kẻ phạm tội bị giam cầm là không may mắn. Trái lại có một số kẻ nhân bị tù tội mà được cứu, hiểu được đạo sống, ngộ được chân lý, đạt được phúc âm; còn kẻ vui sướng sống ngoài vòng pháp luật lại càng lãnh thêm nghiệp chướng đọa đây, xa liã đạo thiện, lăm mất đạo duyên.

Thái Sinh: Thừa ân sư dạy rất đúng..... Còn nam tù nhân bị biệt giam tại một căn phòng riêng kia, chân bị xiềng vào góc tường trông thật đáng thương.

Tế Phât: Người đó phạm tội quá nặng nên bị giam riêng.

Thái Sinh: Người đời có lắm kẻ rất dễ sân hận nên nhiều khi chỉ vì một lời nói kích bác nào đó mà nhấn tâm cầm dao hãnh hung kẻ khác để tỏ ra là ta đây oai hơn người.

Tế Phât: Những kẻ đó cực kỳ ngu si, giết người tức là tự giết mình, bởi vậy không được cầm vũ khí hãnh hung người khác, sự hơn thua đó chỉ là hơn thua tạm bợ, vì khi có cơ hội đối phương tức khắc trả thù. Nên thay vì thắng người bằng lời thì hãy thắng bằng tâm, như chú Tiên Thánh Phât xưa, các ngài không lấy sự nóng giận, sử dụng khi giới để thắng kẻ khác nên lưu danh muôn thuở, đó mới là sự chiến thắng chân chính vậy.

Thái Sinh: Thừa lời dạy của ân sư quả là tuyệt diệu..... Thanh niên phía trước vừa tỉnh giấc, mồ hôi chảy ướt đầm giống như vừa trải qua cơn ác mộng.

Tế Phât: Có kẻ thoát mới nhìn tưởng là rất dũng cảm, song nếu nhận xét kỹ càng hơn sẽ thấy là nhu nhược, nên cái thứ dũng đó chỉ là dũng bề ngoài của kẻ thất phu mã thời. Thanh niên thức giấc mình đầm mồ hôi vừa rồi gây thù chuốc oán với nhiều người, do đó bị ám ảnh tâm lý hoang mang lo sợ triền miên không làm cách nào rũ bỏ nổi, nên trong giấc ngủ mới thường gặp cảnh chém giết, cây cửa, chạy trốn, sự giãy vờ tâm thức này còn khổ hơn cả cảnh lao tù.

Thái Sinh: Đó là cảnh địa ngục giam giữ tâm linh thực quả đáng thương, chỉ một lần lầm lỡ mà mang hận muôn đời. (Nhất thất tức thành thiên cổ hận) lời dạy từ ngàn xưa vẫn còn nhắc nhở, thiết tưởng thanh thiếu niên hiện nay nên quý trọng nghe theo.

Tế Phât: Xin cầu chúc cho họ sớm thoát vòng

khô hải. Tam ngừng việc viết sách đêm nay tại đây, trở ngoạn sửa soạn lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa con đã chuẩn bị xong, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI BỐN

BÀN TU THANH RỔ LỄ TU HÀNH LUẬN THÀNH HOÀNG LO BỀ THIÊN ÁC

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 6 tháng 10 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Vạn lại câu tịch tĩnh tâm kỳ
Nhân Gian Du Ký trước thích thì
Vân du lai khứ hư không giới
Ngộ tại tự kỷ mạc tham si.

Dịch

Náo nhiệt vắng tanh dạ nguyện cầu
Nhân Gian Du Ký tiện đao sâu
Xe mây qua lại miền tiên cảnh
Tự giác tham sân hết khổ đau.

Tế Phật: Đêm nay mọi sự ồn ào đều im vắng, người qua lại thưa thớt, chỉ thấy chủ đệ tử của Thánh Hiền Đường tâm linh thanh tịnh chờ đón thần linh giáng lâm, nét mặt mọi người thấy đều đầy vẻ

từ bi hỷ xả, lạc đạo an nhiên, lâm phúc không cầu trả ơn, lòng ta cảm thấy vô cùng sung sướng. Thế mới biết không phân biệt người đã giác ngộ hay kẻ đang tu, tất cả đều hoãn toàn tiến bộ, mong rằng chư sinh Thánh Hiền Đường giữ mãi được tinh thần này trên đường hoằng dương đạo pháp để hoãn thân sử mệnh lớn lao độ mình và độ người.

Thái Sinh: Thưa ân sư vừa đề cập tới phương diện chăm chỉ lo công phu và hăng hái lo công quả của toàn thể bạn đạo thuộc Thánh Hiền Đường, song vừa rồi có một nữ bạn đạo hỏi về việc hôn nhân của con, và nếu con không làm thì vị đó có ý đặt vấn đề tu thanh tịnh, vậy kính xin ân sư ban lời chỉ giáo cho.

Tế Phát: Vấn đề này rất ư quan trọng, và tin rằng hầu hết các hành giả hiện diện nơi đây đều ít nhiều thắc mắc, có hành giả đã phát đại nguyện tu thanh tịnh, có kẻ còn đang trong vòng mê hoặc, không biết đi đâu, theo đâu; bữa nay nhân con đề cập đến vấn đề này thì thầy cũng thử tạm bình luận sơ qua.

Kẻ phát nguyện tu thanh tịnh cần có mấy điểm trọng yếu sau đây:

- 1/ Trước tiên phải được sự thỏa thuận của cha mẹ.
- 2/ Không được tự ý hoặc miễn cưỡng tuân theo.
- 3/ Phải có minh sư và bạn đồng tu thanh tịnh hướng dẫn đề tránh đi lạc vào đường tà đạo, cũng không bị sự lẻ loi lâm nạn lộng, thổi chi; có như vậy sự tu thanh tịnh trước sau mới để dặng có kết quả, còn không sẽ bỏ dở nửa chừng.

Thái Sinh: Thưa ân sư, nguyên nhân tại sao lại bỏ dở nửa chừng?

Tế Phát: Lý do bỏ dở nửa chừng vì tâm không kiên định nên đã sinh dạ hoài nghi.

Thái Sinh: Kính xin ân sư giảng giải thêm để con được hiểu rõ nghĩa của câu "kiến tư hoặc".

Tế Phát: "Kiến tư hoặc" có nghĩa là kẻ tu đạo nửa chừng gặp trở ngại phiền hà đã sinh lòng hoài nghi tâm tối, cho nên những gì nhìn thấy, nghe thấy đều có chỗ mê hoặc không thể trừ diệt thì đó là "kiến hoặc". Cũng có thể tâm não của kẻ tu đạo bị nhiễm tà ý, vọng niệm không trừ diệt nổi thì đó gọi là "tư hoặc". Hai "hoặc" trên đều là những chướng ngại lớn lao của kẻ tu đạo.

Còn nếu như có bạn cũng tu, có minh sư hướng dẫn kỹ càng thì khi "kiến tư hoặc" mới phát sinh, thầy và bạn sẽ dùng chính kiến, chính niệm, chính định, cùng chính tu duy giải cho, ngược lại sẽ dễ dàng đi sai đạo lớn, hiểu sai người khác.

Thái Sinh: Thưa ân sư con đã hiểu rõ được rằng tu thanh tịnh chẳng dễ dàng như người ta tưởng.

Tế Phát: Biết dễ làm khó "*Tri di hân nan*" do đó kẻ có chí tu thanh tịnh phải dứt bỏ ý niệm vinh hoa, bỏ tâm tính chìm nổi mới có thể nói tới tu pháp môn này, còn không kẻ phát nguyện tu thanh tịnh sẽ bị rơi vào tình trạng động loạn. Nếu như không có minh sư hướng dẫn và bạn cùng tu an ủi, khuyến khích cuối cùng sẽ nản lòng thối chí, bỏ dở nửa chừng.

Thái Sinh: Thưa lời dạy của ân sư rất hợp với đạo trung dung, hy vọng những ai muốn tu thanh tịnh nhờ kinh nghiệm này sẽ đầu đi đuôi lọt không bị trở ngại giữa đường, bỏ quên đạo lớn..... Còn như có người đã phát nguyện tu thanh tịnh lại còn muốn xây dựng gia thất cùng sự nghiệp ở đời thì sao?

Tế Phát: Loại người này chỉ có tâm mà không có chí, nếu như đã sẵn cơ gia đình sự nghiệp thì cũng chớ vì vậy mà buồn phiền, phải cam chịu đọa

đây mới có thể đối phó với thực tế, bình tĩnh đi trên đất thực, điềm nhiên chăm chỉ cấy bừa, làm lành lánh dữ, chấp nhận nửa thánh nửa phàm thì cũng có thể thành tựu đạo lớn.

Thái Sinh: Ha ha, vấn đề nan giải này, con thiết nghĩ rất nhiều người cảm thấy vô cùng khó khăn, song nhờ ân sư chỉ dạy, tin rằng đối với bất cứ ai dù đã hay chưa phát nguyện tu thanh tịnh đều có được kinh nghiệm vô cùng quý báu.

Tế Phât: Thôi thầy trò mình hãy lo thực hiện công tác.

Thái Sinh: Thừa vâng, con đã lên dài sen, kính mời ân sư khởi hánh.

Tế Phât: Đêm nay thầy hướng dẫn con tới phỏng vấn thần Thành Hoàng, sắp tới nơi rồi, trò ngoan hãy sửa y phục cho thực ngay ngắn, chúng ta chuẩn bị vào thăm.

(Tướng quân canh cửa thấy Tế Phât và Thái Sinh tới vội văng chạy vô thông báo, lát sau thần Thành Hoàng, thần nghi lễ, và một số tướng quân ra tận cửa nghinh đón.)

Thành Hoàng: Hoan nghênh đức Tế Phât tới thăm, bản ty xin ngài tha thứ cho sự chậm trễ.

Tế Phât: Chớ quá giữ lễ, hôm nay chúng tôi vì việc viết sách Nhân Gian Du Ký nên phải tới đây nhờ sự giúp đỡ của quý ty.

Thành Hoàng: A thì ra nguyên nhân là như vậy.....

(Thần nghi lễ dâng trà thơm trái ngọt)

..... Thừa mời dùng.

Thái Sinh: Cảm tạ Thành Hoàng đã tiếp đãi

nồng hậu, thưa xin hỏi phía trong sao có tiếng khóc của vong hồn.

Thành Hoàng: Vong hồn bị giam giữ ở căn nhà phía bên trái, vì quá thường nhớ người thân, không cầm nổi sự xúc động nên than khóc, đợi một lát, tôi sẽ hướng dẫn qua coi sẽ rõ.

Tế Phạt: Thôi hay tôi coi thử xem thế nào.

Thành Hoàng: Vâng được.

Thái Sinh: Thưa chưa được rõ nhiệm vụ của Thành Hoàng ở đây như thế nào, tại sao trong miếu lại có các tướng quân và vong hồn lương thiện qua lại?

Thành Hoàng: Nhiệm vụ của tôi như cảnh sát ở đường gian, vì giữ phần vụ thông tin giữa hai cõi âm dương, cho nên những linh hồn sau khi liã khỏi xác đều phải tới đây trình diện, rồi sau đó mới chuyển tới nơi khác.

Thái Sinh: À thì ra nguyên nhân là như vậy.

Thành Hoàng: Tiếng khóc Thái Sinh nghe vừa rồi phát ra từ căn nhà này.

Thái Sinh: Tại sao chân của các vong hồn lại bị xiềng xích như thế kia?

Thành Hoàng: Đây là nhà giam các vong hồn lúc sống lầm lẫm điều tã ác bất nhân, do đó bị giam giữ tại đây để bản ty điều tra các hành vi tội ác xong mới áp giải xuống địa ngục để trừng phạt.

Thái Sinh: Thanh niên này tuổi còn nhỏ có sao đã phải tới đây trình diện, có thể đề nghị thanh niên đó thuật lại nguyên nhân để làm tài liệu khuyên đời.

Thành Hoang: Thái Sinh cứ lại gần phỏng vấn tự nhiên.

Thái Sinh: Xin hỏi có sao lại bị giam cầm tại đây?

(Thành niên cúi gằm đầu chẳng dám ngửa mặt nhìn lên)

Thành Hoang: Này Vương... .. đây là vị ngồi gần cơ thuộc Thánh Hiền Đường ở đường gian, bữa nay tới đây phỏng vấn để thu thập tài liệu, vậy hãy mau thuật lại việc đã làm lúc còn tại thế để cảnh tỉnh người đời, bản ty sẽ tường trình với địa phủ, hy vọng sẽ được giảm khinh hình phạt.

(Thành Hoang sai tướng quân Hắc Bạch mở khóa tay, mở còng chân cho vong hồn.)

Vong Hồn: Đa tạ thần Thành Hoang đã ban ân. Vì thế diện của cha mẹ, xin chớ tiết lộ tên tuổi cùng địa chỉ của tôi.

Thành Hoang: Được.

Vong Hồn: Nhớ lại những việc tôi đã làm lúc còn tại thế thực xấu hổ vô cùng, bỏ học bỏ hành, tập tành hút sách, rượu chè, cờ bạc được một năm cha mẹ mới khám phá ra, tôi đã không chịu hối cải lại còn oán trách song thân là tại sao đã sinh ra tôi, tại sao để tôi sống trên đời, tại sao hai người lại là cha là mẹ. Những ý tưởng đen tối vừa kể trên cứ dẫn dắt tâm hồn tôi, từ đó trở đi tôi bắt đầu sống cuộc đời phóng dãng, bỏ cửa bỏ nhà giao du cũng bọn bất lương. Tính tôi vốn hèn nhát song luôn luôn làm ra vẻ ta đây là tay anh chị nên thường gây gổ hiếp đáp những người lương thiện, dùng khí giới hăm dọa người già cả thực thà. Với vẻ mặt hung hãn đầy sát khí khiến người hiền lương sợ hãi tôi lại tự cho là mình rất mực oai phong, vì không ai dám nhìn ngó đụng chạm tới tôi, nên nhân cơ hội này tôi đã trở thành tay anh chị thứ

thiết tại các sông bãi, nhà hăng và khiêu vũ trường, từ đó tôi muốn gì được nấy, ăn nhậu say sưa tối ngày. Vì càng lúc tôi càng ngang tàng ngược ngạo, hành hạ ngay cả các tay em, do đó có lần lợi dụng lúc tôi quá say, chúng đã ra tay thanh toán tôi, vết thương quá nặng thuốc nào cũng không chữa nổi đành chịu thác. Tối lúc tỉnh lại thấy mọi thứ chung quanh hoàn toàn xa lạ, và cuối cùng bị áp giải tới đây, giờ nhớ lại những hành động đã làm lúc còn tại thế mới thấy tội ác ngập đầu. Không những đã không nghe lời khuyên nhủ của các bậc trưởng thượng mà lại còn nhạo báng chế cười, cho những lời dạy dỗ là những điều ngu xuẩn, nên đã từng mạ li lại như sau: "Thời đại khoa học làm gì có nhân quả, linh hồn chẳng còn tồn tại sau khi chết." Đến giờ mới rõ là khoa học và đạo đức đều quan trọng, chẳng thể phân bội lưỡng tâm, phá hoại công trình xây dựng..... Hiện thời rất đổi tưởng nhớ công ơn dưỡng dục của cha mẹ.

(Nói tới đây oan hồn không cầm nổi nước mắt khóc òa, sau phút trầm lặng oan hồn gạt nước mắt nói tiếp.)

Thiết tưởng rằng người ta hãy sống trên đời là có nửa phúc để hưởng nửa nghiệp để giải, đức lớn phúc lớn, đức nhỏ phúc nhỏ, song tôi đã đem nửa phần phúc đó tiêu hoang phá hại.

Thái Sinh: Thực không ngờ rằng vong hồn lại có thể nói ra lý đạo thức tỉnh được người đời.

Vong Hồn: Cũng nhờ khi bị giam ở trong ngục mới có dịp tỉnh tâm nên tỉnh ngộ, song hiện nay theo như lời các tướng quân coi ngục thì kiếp sau tôi không thể làm người, sau khi chịu hình phạt ở dưới địa ngục tôi sẽ bị luân hồi làm súc vật, nghĩ tới đây không lạnh mà run. Trước kia mỗi lần thấy gà, vịt, chó bị giết đau đớn rên xiết tôi lại sung sướng reo cười thực là táng tận lương tâm, khi đó tôi đâu có ngờ rằng gió nước luân lưu, nếu như kiếp tới tôi phải đầu thai làm chó, hy vọng người

đời chớ quá hành hạ xử tệ với tôi..... Sau hết tôi thiết tha khuyên người đời chớ có làm những gì tôi đã làm, như không nghe lời cha mẹ, khinh rẻ người khác để rồi có ngày bị đầy ải như tôi hiện tại.

Thái Sinh: Nghe lời vong hồn trình bày, lại nghĩ tới một số người chuyên làm ác, bị cảnh sát bắt tại trận, những điều phạm nhân khai ra đều là những bài học cảnh tỉnh người đời, sau khi suy nghĩ lại mới quay về nẻo thiện, sự kiện này quả đã chứng minh cho lời nói: "Chim sắp chết tiếng kêu mới buồn, người sắp thác lời nói mới thiện" (*Điều chi tương tử, kỳ minh dã ai; nhân chi tương vong, kỳ ngôn dã thiện.*) Vong hồn trí não cực kỳ thông minh, song phần tính thì đã quá muộn, thực quả đáng tiếc.

Vong Hồn: Kính xin quý vị giúp đỡ, lay chào, lay chào.

Thành Hoàng: Bữa nay vong hồn đã thuật lại tất cả những hành vi xác thực lúc còn tại thế, lại có tâm hối cải nên những lời nói vừa rồi có công dụng cảnh tỉnh người đời, tôi sẽ tường trình đầy đủ mọi chi tiết với Minh Vương để vong hồn được giảm khinh hình phạt.

Thái Sinh: Thưa ân sư, nếu như kẻ phạm tội sau khi coi Nhân Gian Du Ký mà thức tâm quay đầu về nẻo thiện thì liệu có thể giải được nghiệp quả ác báo chăng?

Tế Phát: Vấn đề con vừa đề cập tới rất đúng, cho nên sách có nói: "Người chẳng phải thánh nên có sai lầm, song biết sửa đổi đức thiện hẳn lớn lắm thay. (*Nhân phi thánh hiền, thực năng vô quá, tri quá tất cải, thiện mạc đại yên.*) Vì thanh thiếu niên sinh vào thời mạt thế, trái đất đảo điên con người mé loạn, một chút lỗi lầm bị sóng lớn cuốn xuống biển sâu, mãi mãi bị chôn vùi, song nếu có dịp gần gũi các bậc trí thức hiền lương, hay được may mắn xem sách Nhân Gian Du Ký này, mà

biết được dĩ vãng đã làm những tội cực ác thì tức khắc phải thức tỉnh quay đầu về nẻo thiện, vĩnh viễn dứt tuyệt căn ác, làm người đường đường chính chính, hướng về đạo lớn quang minh để đền ơn cha mẹ nuôi dưỡng, nỗ lực làm việc để xây dựng sự nghiệp chính đáng, sám hối quá khứ, giúp kẻ khác được hạnh phúc, hẳn là sau này tránh được hình phạt khổ đau tại địa ngục, có thể siêu thăng thiên đàng, thoát khỏi luân hồi.

Thành Hoàng: Còn oan hồn ở trong phòng giam kia chẳng thể phỏng vấn, chúng ta qua phòng bên phải là chốn ở của các vong hồn lương thiện.

Thái Sinh: Các vong hồn ở phòng này tính tình coi có vẻ thoải mái. Xin hỏi vong hồn có thể kể lại đời sống ở trên dương thế đã trải qua không.

Thiên Hồn: Thú thật lúc sống ở dương gian tôi chẳng làm được việc đại thiện, song cũng không bao giờ dám làm điều sai quấy giữ hòa ái cũng hằng xóm láng giềng nên khi sống được thanh nhân, sau khi chết được phúc thần dẫn độ tới đây nghỉ ngơi.

Thái Sinh: Quả là rất may mắn, làm người không bỏ mất cương thường, nhân đạo còn mãi, gia đạo còn hoà.

Tế Phất: Vì thời giờ eo hẹp, chúng tôi xin tạm ngưng cuộc phỏng vấn tại đây.

Thành Hoàng: Thưa vâng, tạm biệt Tế Phất cũng Thái Sinh, ước mong sớm gặp lại.

Tế Phất: Trờ ngoan hãy mau chuẩn bị trở lại Thánh Hiến Đường.

Thái Sinh: Thưa ân sư con đã sửa soạn xong, kính mời thầy lên đường.

Tế Phất: Đã về tới Thánh Hiến Đường, Thái Sinh xuống đài sen.

HỒI HAI MƯỜI LĂM

SẮC KHÔNG, MÊ NGƯỜI, NGƯỜI TỰ MÊ NGỘ TƯỚNG VỐN KHÔNG, KHÔNG SẮC TƯỚNG

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 3 tháng 7 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Sắc tướng bản không ngộ chân tông
Lục trần phi hữu kiến tính vương
Tam tâm táo khứ qui chính giác
Ngũ uẩn tận trừ khả thần thông.

Dịch

Xé mặt sắc tướng giác chân thường
Vứt bỏ lục trần ngộ tính không
Quét sạch tam tâm qui chính giác
Tẩy trừ ngũ uẩn đạt thần thông.

Tế Phật: Từ khi khoa học kỹ thuật phát triển tới nay, sự kiện bạo lực ngày một gia tăng là bởi bọn người mê muội chạy theo tiền bạc, địa vị, vinh hoa, sắc đẹp. Song những kẻ chạy theo sắc dề rồi bị sa đọa vẫn chiếm số đông. Tuy nhiên vẫn còn một số ít sáng suốt, sớm lo tu đạo, bỏ đời tìm tới động: Đáo Nguyên, nên giác ngộ được lẽ sắc tướng vốn không, lục trần chẳng có, bữa nay thầy hướng dẫn con tới phỏng vấn các vị đạo sĩ thuộc loại này.

Thái Sinh: Thưa, quả là con có được nhiều may mắn, con cũng tin tưởng rằng hiện tại người đời bị sắc tướng mê hoặc ngày càng trầm trọng khiến nổi khổ đau không thể nào tả xiết, những kẻ

không vượt thoát nỗi hân lã đang thiết tha mong được cứu chữa.

Tế Phát: Trơ ngoan nói rất đúng, phải lã chim đậu trên cao coi xét cảnh mê hồn trần mới thấy rõ được vấn đề, còn đứng dưới thấp mà tuyên bố nầy nọ chỉ lãm lờng người thêm mê hoặc mà thôi.

Thái Sinh: Thưa, bữa nay ân sư hướng dẫn con tới phụng vấn các vị đạo sĩ chân tu, như vậy lã con được may mắn đứng ở chỗ cao, đứng ở chốn đạo tâm chăng.

Tế Phát: Đại khái lã như vậy, người ta ai cũng có lúc mê loạn, song nếu trừ khử được tâm mê loạn đó thì trí huệ sáng suốt vốn sẵn có hiển lộ ngay, hãy phân tích nhìn nhận rõ các tướng sẽ thấy được bản tính.

Thái Sinh: Thưa ân sư quả đúng như vậy, con xin theo thầy tới phụng vấn đại đức có pháp hiệu lã "Đại Viên Kính Trí".

Tế Phát: Hãy chuẩn bị khởi hân, trơ ngoan mau lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa con đã sẵn sàng, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phát: Vùng ngoai ô này, yên tĩnh một cách lạ thường, phần đông dân cư đã yên giấc, chỉ còn một số ít người qua lại trên đường, gia đình đông người ở trong căn biệt thự cổ kính kia cũng đều yên giấc cả rồi.

Thái Sinh: Thưa, người ta đã ngủ yên giấc, ân sư lại còn dẫn con tới đánh thức dậy thì có lãm phiền họ lãm không?

Tế Phát: Trơ ngoan còn có chỗ chưa rõ, gia đình này có một vị thanh niên ít năm trước đây vì thân thể suy nhược nên đã lãm khổ cha mẹ rất nhiều.

Thái Sinh: Thừa lý do tại sao?

Tế Phát: Tại trên đầu chữ sắc 色 có chữ đao (刀), và chữ đao tức con dao này đã cắt hết thịt cũng tinh, khí, thần của thanh niên nọ nên thân thể trở thành suy nhược.

Thái Sinh: Thừa sau này thanh niên đó ra sao?

Tế Phát: Đương nhiên làm khổ cha mẹ rất nhiều, vì phải chạy chữa thuốc thang cho con, song căn bệnh không hề thuyên giảm, khiến cha mẹ khổn quần trăm chiều, cuối cùng thanh niên này gặp được cớ hội tốt một cách tự nhiên. Vì bữa nọ thanh niên đó tình cờ đi tới Thánh Hiền Đường thấy sách đạo phát không liền thỉnh về đọc rồi phát tâm công phu, công quả thật là chăm, nên đã đui được con ma sắc dục ra ngoài bản thể, do đó bệnh không cần thuốc chữa mà khỏi.

Thái Sinh: Ha ha, bệnh tâm phải có thuốc tâm mới trị nổi, thật quả là siêu diệu.

Tế Phát: Hiện thanh niên đó đang ngủ say sưa để thầy niệm chân ngôn mật chú để hồn thanh niên đó xuất ra cho con phỏng vấn.

Thái Sinh: Thừa vâng.

(Tế Phát niệm chân ngôn mật ngữ, hồn thanh niên đó xuất ra)

Duyên Sinh: Thừa ân sư được mạnh khỏe, trở ngu xin lay chào.

Tế Phát: Miến lễ, thầy giới thiệu với con đây là thánh bút Thái Sinh thuộc Thánh Hiền Đường.

Duyên Sinh: A, nguyên lai là như vậy, vốn đã kính phục từ lâu.

Thái Sinh: Thưa sư huynh được mạnh giỏi, bữa nay đệ tới đây mong huynh chỉ giáo nhiều cho.

Duyên Sinh: Thái Sinh quá khách sáo, tôi học đạo chưa được bao lâu, quá khứ lại mắc nhiều lầm lỗi, song may nhờ từ khi được đọc Thánh Hiền tạp chí nên đã tự sám hối ăn năn, nếu không chẳng rõ hiện giờ luân lạc tại phương nào?

Thái Sinh: Xin giải thích thêm.

Duyên Sinh: Nói ra càng thêm mắc cỡ, chi bằng không nói hay hơn.

Tế Phát: Trò ngoan, bữa nay Thái Sinh tới đây là để phỏng vấn về quá khứ của trò, nếu như bữa nay trò không tường thuật lại thì lấy gì làm bằng chứng khuyên răn người đời, để họ cũng có thể tự ăn năn hối cải như trò?

Duyên Sinh: Thưa lời dạy của ân sư rất phải, song không lẽ trò ngu lại tiết lộ bí mật của đời mình để cho thiên hạ bàn tán trong lúc trà dư tửu hậu được sao?

Tế Phát: Trò ngoan, điều đó chớ quan tâm vì họ tên và địa chỉ của trò sẽ được giấu kín.

Duyên Sinh: Ân sư đã dạy như vậy thì trò ngoan xin vâng lời, song không rõ là nên bắt đầu câu chuyện từ khoảng thời gian nào?

Tế Phát: Nên thuật lại khoảng thời gian trò truy lạc.

Duyên Sinh: Thưa vâng, khi còn trẻ vì có tật ham chơi và tính hiếu kỳ nên thường lên mua sách báo khiêu dâm về coi, do đó mắc chứng ứa dâm dục quá nặng, sau đó lại còn theo kẻ khác đi coi phim con heo nên càng bị con ma dâm dục ám ảnh, thường mơ tưởng tới những hình ảnh phụ nữ lỏa thể, khiến tinh thần suy nhược không thể tự chủ, đã vô tình

phá tán ba bấu vật tinh, khí, thân. Tới khi cha mẹ hay được thuốc thang chữa nhưng vẫn vô hiệu quả, đang khi tôi vô cùng thống khổ vì căn bệnh càng lúc càng ngặt nghèo thì có một bữa nọ tình cờ tôi đi tới một ngôi đền nọ, thỉnh được một số sách đạo đem về đọc nên hiểu được cái lẽ tu tâm dưỡng tính, tránh được sự quấy nhiễu của ngoại duyên. Cuối cùng nửa năm trước đây tôi đọc sách Nhân Gian Du Ký tới hồi thứ sáu, được ân sư Tế Phật giảng giải và phân tích rõ về sắc đẹp, đã giúp tôi tỉnh ngộ rất mau lẹ, từ đó tôi mới hiểu rõ về nữ sắc, không còn bị sắc đẹp ma quái chi phối nữa.

Thái Sinh: Thưa sư huynh đã tu và tự đạt giải thoát, huynh quả là một đấng trượng phu, vượt thặng trăm ngàn kẻ khác đang đắm chìm trong biển ái dục, song xin hỏi, huynh đã cắt liã những dây tình trói buộc của nữ sắc đó như thế nào?

Duyên Sinh: Nếu tôi trình bày lại căn kể e quá dài, tôi cũng không biết bắt đầu từ đâu. Tôi trước kia vốn thấy sắc đẹp là say mê ham muốn, có lẽ vì xem quá nhiều sách báo khiêu dâm in hình lửa thê nên tính dâm dục bị kích thích quá mạnh khiến tâm thần mê loạn. Về sau, nhờ trầm tư quán tưởng tôi trấn tĩnh được tinh thần, cuối cùng nữ sắc có gì đáng mê say đầu mê khiến con người phải điên đảo quay cuồng như vậy, và tôi cứ tiếp tục thâm cứu sự quan hệ vi diệu đó mãi, cuối cùng tôi mới khám phá ra rằng nữ sắc vốn không.

Thái Sinh: Sự khám phá của huynh rất ớn ích cho người đời vậy xin huynh phân tích lại cho được tỏ tường hơn.

Duyên Sinh: Thưa được, tôi xin phân tích sự kết quả đó như sau: nữ sắc vốn tự nó không có gì là quan trọng cả bởi lẽ các tướng của nữ sắc đều do người ta tô điểm, cộng thêm tính mê say vốn có trong mình nam giới tạo nên.

Vì như gặp một thiếu nữ xinh đẹp nào đó trên đường phố, nâng mặc đồ mỏng hở hang, đầu súc nước bông, má môi đánh phấn thoa son, cặp giơ mang vớ mỏng, chỉ có vậy mà trở thành một bức hình mỹ nhân nồn nã khiến nam giới thêm khát tới nỗi có thể ăn tuổi nuốt sống, thành ra những thứ đồ trang sức đã là lý do chính làm thanh niên chú ý, thậm chí có một số kẻ chỉ vì say mê vẻ đẹp bề ngoài này mà tâm lý biến thái sinh bệnh nặng, thân xác khô héo gầy mòn. Có nhiều trường hợp cũng chỉ vì ham mê sắc đẹp mà trở thành kẻ cuồng bạo sát nhân, xấy nhà văng chửa vợ bé, bỏ vợ lớn gây sóng gió cho gia đình, phá hoại luân thường đạo đức của xã hội, thật quả là vấn đề nan giải. Vẻ đẹp bề ngoài của nữ giới làm mê mẩn lòng người, chẳng khác nào nhện giăng lưới mê hồn, dẫn dụ một số ruồi nhặng hiếu kỳ tự lao đầu vào bẫy.

Nếu như muốn bài trừ thú sắc tương đó, chỉ cần sử dụng phương pháp quán tưởng để mở trí quan sát, sẽ thấy được rõ mọi khía cạnh và sau đó sẽ hiểu được rằng mình mê say phái nữ là chỉ mê say cái vẻ đẹp trang sức bề ngoài cũng thân xác ngọc ngà, phấn son của họ. Nếu say mê cái vẻ trang điểm bề ngoài như áo quần hở hang họ mặc do tơ sợi dệt thành thì tại sao nhìn tơ sợi lại không mê? Mê vì đôi vớ mỏng thì tại sao khi vớ còn là tơ sợi tại xuống dệt lại không mê? Mê vì phấn son nhưng phấn son chỉ là hóa chất pha chế, thì tại sao lại không mê hóa chất? Mê vì thân xác ngọc ngà thì thân xác đó cũng chỉ bằng da bằng thịt, ngoài ra chẳng còn sức quyến rũ nào khác hơn, thành ra thân xác đó cũng giống tựa đồ sứ chén kiêu, thân thể dầu mềm mai cũng chưa chắc mềm mai hơn nổi lụa the. Cho nên "Sắc không mê người, người tự mê" (Sắc bất mê nhân, nhân tự mê). Sắc đẹp sở dĩ có chẳng qua là do cảm giác sai lầm của ý thức chính mình tạo ra mà thôi.

Thái Sinh: Ha ha, bởi vậy trong sách Tây Du Ký nổi danh có tá cảnh Trư Bát Giới vì tham sắc chịu nhiều phiền não, là cốt đề làm gương cho đời

hầu cảnh tỉnh những kẻ hiểu sắc khỏi bị ngoại vật giả tạo cám dỗ, lăm lu mờ mất bản tính chân thực, khiến từ chuỗi đau khổ vãn mình.

Duyên Sinh: Có một số kẻ mù quáng, mê mẩn lao đầu vào các động đậy hưởng thụ khoái lạc, song nếu biết suy ngẫm tìm hiểu kỹ càng, sẽ nhận chân ra rằng những cảnh sắc mê ly đó vốn giả tạm nên chẳng thể tồn tại.

Thái Sinh: Sư huynh phân tích về sắc tướng quá là cao minh, tin rằng những điều vừa trình bày có thể giải cứu được rất nhiều kẻ mê lầm.

Duyên Sinh: Thái Sinh chớ quá khen, sở dĩ tôi mở được trí lã nhờ cố gắng nghiên cứu học hỏi lý đạo cao sâu. Cũng xin tỏ lòng kính mến chủ tín hữu Thánh Hiền Đường đã dốc tâm vì đạo pháp.

Thái Sinh: Thưa bản đường chỉ mới có chút cố gắng vì xã hội mà thôi, tin rằng chỉ những bậc Thánh đạo cao đức rộng vô tiền khoáng hậu mới có đủ tài để người đời kính phục.

Tế Phât: Bữa nay thời giờ đã trễ, đối với vấn đề sắc tướng chúng ta đã nghiên cứu rất sâu xa, bởi vậy khuyên nữ giới nước nhà, về phòng diện trang điểm phải lã cách nào phù hợp với đức tính đoan trang hiền thực của truyền thống dân ta, chớ nên phấn son loẹt, quần áo ăn bận hở hang để mê hoặc nam giới, phải biết phòng ngừa sự nguy hại, trước lã đối với bản thân mình sau lã đối với người chung quanh và xã hội. Hy vọng thanh niên đang đắm say sắc đẹp hãy dùng kiếm trí tuệ cắt đứt tơ tình, hầu tránh mọi sự tai hại do sắc đẹp gây nên, để khỏi thân bại danh liệt.

(Tế Phât an thần định phách cho Duyên Sinh, Duyên Sinh trở lại giấc ngủ bình thường, Tế Phât và Thái Sinh sửa soạn kết thúc cuộc hành trình.)

Tế Phât: Thái Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thừa vâng, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI SÁU
THÁNH ĐẢN VƯƠNG MẪU
NHÂN GIAN HỘI HỌP MỪNG TUỔI THỌ
NGÀY LÀNH PHỞ ĐỘ
ĐỊA NGỤC THIÊN HỒN HUỖNG TỰ DO

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 19 tháng 7 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

*Quý môn đại khái đặng phở độ
Trung nguyên khai tán hồn bất cô
Vu Lan Bồn hội xử xử hữu
Kính sám tế diễn bạt khổ đờ.*

Dịch

Mở cửa âm ty độ quý hồn
Mừng rằm tháng bảy hết cô đơn
Vu Lan lễ lớn nơi nơi có
Sám hồi nguyện cầu sạch khổ oan.

Tế Phật: Thời gian qua quá mau, chớp mắt trở ngoan đã công phu công quả tại Thánh Hiền Đường được sáu năm rồi, trong sáu năm qua đó, giữa trạng hưởng nửa Thánh nửa phàm, trở đã hy sinh phục vụ

quá nhiều, có thể nói là tinh thần đó rất đáng khen ngợi. Nhìn lại các bạn đạo hiện nay, không phải là thiếu đức tin song vì sức không đủ nên thường thường công phu công quả được khoảng nửa năm đành phải tạm ngưng, do đó ta rất đổi buồn lòng, cũng có thể bởi đạo khó hành khiến người đời sinh nản chí.

Thái Sinh: Thưa ân sư vì vậy mà sách có câu: "Đạo lớn bao la, cửa Thánh chật hẹp" (Đại đạo khoan hoạt, Thánh môn lộ trách)

Tế Phât: Đúng lắm, song bữa nay khoan bản chuyên đó, trở ngoan có rõ tháng này gặp dịp lễ lớn nào không?

Thái Sinh: Thưa lễ rằm tháng bảy.

Tế Phât: Đúng rồi, hằng năm cứ tới ngày này mỗi nhà đều vô cùng bận rộn, các cửa tiệm buôn nhờ vậy mà phát tài, sự phở độ đã tạo thành cảnh náo nhiệt này thì há chẳng vui lắm sao. Chắc chắn cả hai cõi âm dương đều vậy cả.

Thái Sinh: Thưa ân sư dạy không đúng, con không tin người trần cũng muốn phở độ.

Tế Phât: Ha ha, hồn cõi âm thưởng thức hương vị, người cõi trần ăn các thức sau khi cúng lễ há chẳng phải cả hai cõi đều độ sao?

Thái Sinh: A, nguyên nhân là như vậy, trong tháng bảy này tin rằng miệng phúc chúng sinh đều no nê.

Tế Phât: Tháng này là đại lễ phở độ, tuy của quỷ mỗ lớn song những âm hồn bị tội nặng ở địa ngục vẫn chẳng được phép trở lại dương gian hưởng lộc. Còn ngoài ra rất nhiều hồn quỷ được lên cõi trần hưởng phước.

Thái Sinh: Thưa ân sư, bữa nay là ngày rằm

tháng bảy cơ thể phỏng vấn một số cô hồn được không?

Tế Phât: Được, rằm tháng bảy này khắp nơi tổ chức lễ lớn, ngoài ra cũng là ngày thánh đản của đức Vương Mẫu Nương Nương, do đó thầy nhận cơ hội này hướng dẫn trò ngoan tới cung Vương Mẫu phỏng vấn một số cô hồn.

Thái Sinh: Đa tạ ân sư, quả là không cầu mà được.

Tế Phât: Mau lên đái sen, chuẩn bị khởi hành.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phât: Đã tới nơi, trò ngoan xuống đái sen

Thái Sinh: Nơi đây tiếng cầu kinh vang rền, cô hồn tới tới lui lui, đồ cúng bày biện đầy bàn, tạo thành cảnh tượng vô cùng náo nhiệt, trên đài có pháp sư đang tụng kinh sám hối, có một số cô hồn đang tập trung tinh thần lắng nghe lời giảng kinh thuyết pháp, tuy nhiên vẫn còn một số cô hồn khi nghe tiếng kinh không cảm thấy có hứng thú.

Tế Phât: Đây là cung, hiện tại các tín đồ đang lễ lạy để mừng thánh đản của đức Vương Mẫu Nương Nương, lễ này tổ chức ba ngày liền, bữa nay là ngày thứ hai, vị chủ trì đã ra nghinh đón, con sửa y phục cho ngay ngắn để chuẩn bị vào trong nhận lễ tiếp đãi.

Thái Sinh: Thưa vâng.....

(Có ba vị thần ra khỏi cung nghinh đón Tế Phât cùng Thái Sinh vào, Vương Mẫu Nương Nương ra lệnh cho kẻ hầu hai bên chuẩn bị trà thòm trái ngon tiếp đãi.)

Cước chú: Vị Vương Mẫu Nương Nương này là do

người đời đả trách để đại biểu cho đức thánh Vương Mẫu Nương Nường chính thức tại cõi trời.

Tế Phật: Quả là lâm phiên quý vị quá nhiều, bữa nay chính gặp ngày thánh đản của đức Mẫu Nương, do đó tôi hướng dẫn trơ ngu Thái Sinh tới đây để chúc mừng, cũng tham quan để viết sách Nhân Gian Du Ký.

Vương Mẫu: Hết sức hoan nghênh, Thánh Hiền Đường vì nhiệm vụ phổ hóa đạo pháp đã không quản gian khổ khiến mọi người khâm phục, Tế Phật cũng Thái Sinh cũng rất nhọc nhằn.

Tế Phật: Không sao, không sao, mỗi người một nhiệm vụ, há lại quản nhọc nhằn.

Vương Mẫu: Tế Phật chớ quá khiêm nhường.

Tế Phật: Trơ ngoan, vì thời giờ quý báu, con hãy mau theo hai vị Tướng Quân ra ngoài tham quan cũng phỏng vấn, còn thầy ở lại đây với Vương Mẫu Nương Nường nghỉ ngơi ít phút.

Thái Sinh: Thưa vâng.

(Thái Sinh theo chân hai vị Tướng Quân ra ngoài)

Tướng Quân: Đề tôi kêu mấy cô hồn tới cho Thái Sinh phỏng vấn.

Thái Sinh: Thưa vâng.....

(Tướng Quân đã kêu được mấy cô hồn tới)

.....Cô hồn trẻ thơ phía trước, bữa nay được dự lễ tâm hồn cảm thấy vô cùng sung sướng.

Cô Hồn: Thưa đúng vậy, tôi bị giam tại thành Ưng Tử, nay nhờ dịp lễ phổ độ này những vong hồn nào tội không quá nặng đều được trở lại dương gian tham dự lễ rằm tháng bảy.

Thái Sinh: Có hồn tuỗi còn quá nhỏ, vì nguyên nhân nào đã sớm thác?

Cô Hồn: Có lần chơi trên sông vì không cẩn thận nên bị chết đuối, bởi tuỗi thọ trên dương thế chưa hết nên chỉ bị tạm giam tại thành Ưng Tử, bữa nay nhân dịp lễ thánh đản đức Vương Mẫu Nương Nương tôi mới được phép tới đây tham dự. Tuy nhiên để tránh cảnh chuốt loạn chạy khắp nơi xảy ra, Tướng Quân Âm Ty giám hộ chúng tôi kỹ càng, chúng tôi không được vượt ra ngoài phạm vi đã ấn định, kẻ nào không tuân lệnh bị trừng phạt ngay tức khắc.

Thái Sinh: Còn vong hồn thứ hai kia cũng tới đây dự lễ phải không?

Vong Hồn: Thưa phải, kể từ mồng một tháng bảy trở đi, chúng tôi được phép tự do trở lại dương gian.

Thái Sinh: Tại sao vong hồn lại được đặc biệt tự do như vậy?

Vong Hồn: Bởi vì lúc còn tại thế vô công vô đức, cuộc sống bình thường do đó sau khi chết bị đưa tới khu bình dân lo công tác, tháng này gặp kỳ rằm tháng bảy nên chúng tôi được thả tự do một tháng.

Thái Sinh: Thực không ngờ vong hồn cũng được nghỉ một tháng thả như người trần ở dương thế.

Vong Hồn: Thưa trong suốt một tháng này, tôi được tham dự rất nhiều cuộc lễ.

Thái Sinh: Khi các vong hồn sinh hoạt tại dương gian, bá tính có bị nhiễu loạn không?

Vong Hồn: Thưa không, bởi lẽ trong tháng bảy, ngày đêm các Thần đi tuần khắp nơi, vả lại lúc còn sống tại dương thế, cũng như sau khi chết tại âm phủ lúc nào vong hồn cũng phải tỏ ra lương

thiện mới có được sự tự do đặc biệt và vinh hạnh này. Nếu như khi tới cõi dương không biết giữ gìn phạm phải lỗi lầm, lúc trở lại cõi âm chắc chắn sẽ bị xử phạt nặng nề.

Thái Sinh: À thì ra nguyên nhân là như vậy, cảm ơn vong hồn đã giúp tôi thực hiện cuộc phỏng vấn vừa rồi.

(Thái Sinh lại phỏng vấn tiếp một vong hồn trẻ thơ khác.)

Thái Sinh: Em bé này, tại sao toàn thân em lại mang đầy sẹo?

Vong Hồn: Khi còn sống, nhà tôi bị hỏa hoạn do đó tôi bị chết cháy, hiện thời tuổi thọ của tôi chưa hết nên tôi còn được ở tại thành Ưng Tử.

Thái Sinh: Em sống ở thành Ưng Tử có khổ lắm không?

Vong Hồn: Những vong hồn bị chết vì tai nạn được tạm giam tại khu nhà lớn có vườn rộng giống như thành Ưng Tử để đợi Minh Vương phán quyết. Lúc mới bắt đầu bị giam tại thành Ưng Tử, vì xa cách người thân nên rất đau khổ, song hiện nay đã kết giao được với vài người bạn tri kỷ bởi vậy có thể tạm thích ứng được với hoàn cảnh, do đó cũng bớt đau khổ.

Thái Sinh: À thì ra nguyên nhân là như vậy, xin chúc gặp nhiều may mắn.....
Còn nữ vong hồn kia coi vẻ rất đói khát.

Tướng Quân: Nữ vong hồn này lúc sống tham sân quá độ, không tiết kiệm ngũ cốc, hoang phí đồ ăn quá nhiều, sau khi chết bị giam tại ngục đói khát, song cũng nhờ có con gái ở dương gian đầu cửa Thánh chăm lo học đạo, do đó mà vong hồn này mới được may mắn tham dự lễ mừng thọ đức Vương Mẫu Nương Nương.

Thái Sinh: A thì ra nguyên nhân là như vậy.

(Hai vị Tướng Quân lại hướng dẫn Thái Sinh trở lại sảnh đường.)

Tế Phát: Trò ngoan sau khi phỏng vấn, cảm tưởng ra sao?

Thái Sinh: Thừa ân sư con cảm thấy nhân quả, thiện ác, báo ứng hoàn toàn có thực, trời hoàn toàn không thiên vị một ai, cho nên nói: "Làm phúc được phúc, làm ác bị ác, chớ nghĩ trời không có mắt, kỳ thực thiện ác phản ảnh, điều lý rất phân minh, một chút không sai chệch, cho nên kể lúc sống làm ác, chớ giữ ý niệm cầu may mắn thoát nghiệp, người làm thiện chớ để tâm lo sợ không được phước báo."

Tế Phát: Đúng vậy, bữa nay sau khi trò ngoan có được một số nhận thức mới mẻ, hy vọng trò sẽ có thể dùng nó để khuyên người đời bỏ ác theo thiện, đó cũng là ý nghĩa đẹp đẽ nhất của việc viết sách Nhân Gian Du Ký, cuộc vân du của thầy trò mình đêm nay tạm ngừng tại đây. Trò ngoan hãy lạy chào từ biệt Vương Mẫu Nương Nường.

Vương Mẫu: Miễn lễ.

(Vương Mẫu Nương Nường cũng chừ vị Thánh Thần tiến đưa Tế Phát cùng Thái Sinh rời khỏi cung.)

Tế Phát: Trò ngoan hãy lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thừa ân sư con đã sẵn sàng, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phát: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MUỖI BẢY

**VIÊN SÁM HỒI NAM THIÊN TU THÊM CÔNG ĐỨC
VIÊN THANH THIẾU NIÊN THUẬT RỒ NHÂN QUẢ**

Phật Sống Tế Công *Giáng*

Thờ

*Thanh niên học đạo chính tương đường
Đại đạo hỏa trạch luyện tính vương
Tam triều phùng hiển tu tảo ngộ
Mạc đãi niết bần quá tự manh.*

*Đạo chấn phát dương bố thế gian
Chân lý phổ hóa lại thánh dân
Thần tiên giáng loan truyền chân pháp
Hữu duyên tham ngộ giai bất phạm.*

Dịch

Học đạo thanh niên chính hợp thời
Pháp mâu nhà lửa tính rên trui
Thăng hoa ít bữa tu mau ngộ
Chớ đợi niết bần sợ mất đi.

Chấn hưng đạo lớn giúp nhân gian
Chân lý truyền trao có thánh dân
Giáng bút Phật trời ban diệu pháp
Có duyên gặp gỡ quả thần tiên.

Tế Phật: Đêm nay có khoảng mười thanh thiếu niên ham thích đạo từ các nơi tới lễ Thánh và học đạo, khiến lòng ta vô cùng khoan khoái, ha ha, kẻ học đạo nếu như biết dừng tuổi trẻ để nghiên cứu tu tiến, tương lai chắc chắn vô cùng ờn ích.

Ngược lại nếu như không biết quý tuổi thanh niên mà lỡ hoang phí thời gian vãng ngọc sau này mới biết đại đạo là quý báu thì e rằng quá trễ, cho nên đêm nay thanh niên các nơi gắng gỏi tới Thánh Hiền Đường tham dự đàn cô, hy vọng trong kiếp này họ biết quý trọng cơ duyên tốt, việc tu hành ắt sẽ tinh tiến.

Thái Sinh: Ân sư đêm nay cũng đột nhiên cố gắng tới Thánh Hiền Đường xem thanh niên tham dự đàn cô, hình như ân sư đặc biệt lo lắng đối với thanh niên tu đạo, song kể từ khi bắt đầu thời gian mật thể tới nay, cơ một số thanh niên sợ tội ác của mình quá nặng, do đó nói tới việc tu đạo họ rất sợ, vậy kính mong ân sư vì họ giải quyết sự hoài nghi này.

Tế Phất: Vấn đề trơ ngoan vừa trình bày rất hay, nếu như các thanh niên này đã có tâm tu đạo, thì chớ sợ đường đạo gặpghẽn khó đi, chỉ cần giữ vững lòng tin, tự mình đạp chân trên đất thực, tuần tự mà tiến, tương lai dĩ nhiên có thể học thông đạo lớn.

Hiện tại thầy có giải đáp vấn đề này cận kề cách mấy di nữa cũng không bằng hướng dẫn trơ ngoan đi quan sát sự thực hiện nhiên, hy vọng sẽ khiến được phần đông thanh niên lập chí học đạo, lập tâm hành pháp.

Thái Sinh: Thừa đêm nay ân sư hướng dẫn con đi thăm chốn nào?

Tế Phất: Thầy hướng dẫn con tới thăm viện Sám Hối, bởi vì trong viện này có rất nhiều vong hồn trước kia tội nặng, song sau này lại có tâm học đạo, nên đã tu thành quả vị, đêm nay thầy giúp con cơ hội được phỏng vấn các vị tu sĩ trong viện để con được rõ tại sao lúc sống các vị đó lại có thể đột phá hoàn cảnh khó khăn mà tu tới quả vị khí tiên thiên.

Thái Sinh: Quả là may mắn, như vậy con có thể học hỏi được rất nhiều kinh nghiệm của các vị tu sĩ đó.

Tế Phât: Con có đức khiêm tốn, quả là thực hay lắm, con hãy lên đài sen, thầy trò mình bắt đầu khởi hành.

(Tế Phât và Thái Sinh ngồi trên đài sen, vun vút bay lên, lát sau bình bông giữa không trung, hướng phía Nam Thiên bay tới.)

Tế Phât: Đã tới viện Sám Hối Nam Thiên, trò ngoan hãy xuống đài sen.

Thái Sinh: Chốn này phong cảnh tuyệt đẹp, chim tiên, cây tiên đầy vườn, mây lành bay lượn khắp chốn kỳ hoa dị thảo mọc đầy, tất cả đã tạo thành cảnh tượng thanh bình an lạc, cực kỳ đẹp đẽ.

Tế Phât: Trò ngoan, con chớ tham lam quyến luyến cảnh này, bởi vì phong cảnh nơi đây tuy đẹp song không đẹp bằng cảnh con đặc quả vị tương lai.

Thái Sinh: Thưa, trò ngu chẳng dám mong cầu nhiều, con cũng không thể tưởng tượng được là cảnh sắc Nam Thiên lại có thể đẹp đến mức này, những người tu đạo hiện tại quả là có phước, chỉ mất mấy chục năm tu hành mà đổi được cả hàng vạn, hàng ngàn năm phúc báo tại cõi trời thì quả là xứng đáng lắm.

Tế Phât: Đúng vậy, thôi tạm ngừng cuộc đàm thoại, Thần Thánh trong viện đang đi tới đây để tiếp đón thầy trò ta, mình hãy theo quý vị đó vào trong viện.

Thái Sinh: Thưa vâng.

(Tế Phât và Thái Sinh được mấy vị Thần đón vào trong viện Sám Hối, Thái Sinh thấy các vị tu sĩ,

người nào người nấy khi' lãn' sung mãn, không lộ chút tà khí, Thái Sinh cảm thấy rất vui mừng, tâm hồn muôn phần khoan khoái, lúc này viện trưởng đang hân huyên cùng Tế Phât.)

Viện Trưởng: Tế Phât hạ cố tới đây, không rõ gió nào thổi tới, quả là khách quý' hiếm có..... Còn thưa vị người phạm tháp từng Tế Phât này là ai?

Tế Phât: Ha ha, bữa nay tôi hướng dẫn người trần gian này tới thăm quý' viện là cốt để viết sách Nhân Gian Du Ký.

Viện Trưởng: À thì ra nguyên nhân là như vậy, và thưa có phải vị này chính là thiên bút của Thánh Hiền Đường phải không?

Tế Phât: Chính phải.

Viện Trưởng: Xin mời hai vị vào phòng khánh tiết của viện để nghỉ ngơi.

Thái Sinh: Đa tạ sự tiếp đãi nồng hậu của Viện Trưởng, thưa không dám làm phiền.

Tế Phât: A, tôi thiết nghĩ thời giờ eo hẹp, nên xin Viện Trưởng cho mời vài vị tu sĩ của quý viện ra đây để Thái Sinh được dịp may, trước kết mối đạo duyên, sau được rõ về kinh nghiệm lúc còn tại thế của mấy vị đó.

Viện Trưởng: Thưa được, tôi sẽ truyền lệnh cho thuộc cấp lo liệu việc này ngay.

(Viện Trưởng vừa ra lệnh xong, thấy có ngay ba vị tu sĩ từ trong đi ra gặp Tế Phât)

Thái Sinh: Thưa, chào mừng Đại Đức, kính xin Đại Đức cho biết sơ qua về hạnh tu đạt được quả vị Nam Thiên của Đại Đức.

Đại Đức: Thưa được, hiện thời là lúc cuối mùa của việc phổ truyền đạo lớn xuống cõi nhân gian, do đó tôi được may mắn có người hướng dẫn tu đạo, nên ngày nay tôi mới có thể lên cõi trời này tu tiến tiếp.

Thái Sinh: Thưa không rõ lúc còn tại thế Đại Đức đã tu theo pháp môn nào?

Đại Đức: Tôi lúc sống vì nghiệp quá nặng, có một lần thân thể bị yếu đau, thuốc thang chẳng khỏi, đang khi khốn đốn không biết giải quyết cách nào, thì may mắn gặp được người bạn quý tới nơi cho tôi hay rằng đó là bệnh nhân quả nghiệp báo, song tôi vẫn bán tín bán nghi. Mãi về sau, một bữa tình cờ gặp được duyên may, tôi tới tham dự đàn cờ ở Thiện Đức Đường Sơn Đông đề rồi sau đó đầu cửa Thánh tu Thánh Đạo, thân thể dần dần khỏe mạnh, song vì trách nhiệm gia đình còn quá nặng, do đó tôi không thể một sớm một chiều hiến dâng tất cả cho Thánh giáo, nên tôi phải kiên trì đời đạo song tu và chăm lo công quả tại Thánh Đường rộng rãi suốt mười năm trời. Tôi lúc liã cõi dương gian may nhờ ân chủ Thiện Đức Đường đề bat, tôi được tới Viện Sám Hối để tiếp tục tu tiến, nghiên cứu y lý cùng đạo pháp để sau này khi trở lại trần gian nhậm chức Thần tôi sẽ đem ra sử dụng để cứu nhân độ thế.

Thái Sinh: Cho nên có câu nói: "Trời không phụ người." Lúc còn tại thế Đại Đức đã lo công phu công quả tại Thánh Đường rộng rãi suốt mười năm thì công đức quả là siêu việt, xin chúc mừng Đại Đức.

(Thái Sinh lại phỏng vấn tiếp vị tu sĩ thứ hai.)

Đại Đức: Nói ra quả là mắc cỡ, lúc còn tại thế, tôi vốn là một kẻ quá hủ hống, ngày nào như ngày nấy chỉ nhậu nhẹt du hí, chẳng biết học đạo là gì, may nhờ ngẫu nhiên gặp cơ hội tốt, được vợ tôi cảm hóa, giúp tôi tỉnh ngộ và tu đạo lớn, vì vậy ngày nay tôi mới có thể tới được nơi này.

Thái Sinh: Sự may mắn này có thể giải thích rõ được lý do không?

Đại Đức: Việc này có quan hệ nhân quả ba kiếp, lúc sống vợ hiền của tôi chính là người tu đạo, chỉ có mình tôi hư hỏng, tôi thường phá phách sự tu hành và danh dự của vợ tôi, để mong vợ tôi bỏ ngang việc tu đạo, song vợ tôi càng kiên trì nên sáu năm sau, tôi bị đức từ bi, tính khoan dung cũng ý chí kiên trì của vợ tôi cảm hóa, từ đó về sau không những tôi không còn nuôi ý phá hoại sự tu hành của vợ tôi, mà trái lại tôi còn khuyến khích giúp đỡ thêm cho đến trọn đời. Nhờ vậy sau khi từ giã cõi trần tôi không thể ngờ rằng lại được chủ Thánh Thần gia hộ hướng dẫn tới nơi này tiếp tục sự nghiệp tu hành.

Thái Sinh: Thực quả là điểm phúc, lúc sống có được người vợ hiền đã giúp đỡ cùng khuyến khích tu thành quả vị Thần chân chính.

Viện Trưởng: Khuyến người đời nên cố gắng tới của Thánh học đạo để thành kẻ đường đường chính chính, đầu đời trời chân đạp đất.

Thái Sinh: Thưa rất phải.....
(*Thái Sinh lại phỏng vấn tiếp vị tu sĩ thứ ba.*)
..... Xin Đại Đức cho biết lúc còn tại thế đã tu hành như thế nào?

Đại Đức: Thưa lúc sống tôi giữ chức thủ quỹ của một ngôi đền, hằng ngày tiền cúng dường của thập phương bá tánh thu được rất nhiều, song tôi không hề tham lam một đồng một cắc, rất mực thanh liêm.

Bởi giữ lòng trong sạch, dốc tâm vì đạo cho nên tôi tuy học văn nông cạn song Thần Chủ vẫn đề bạt, do đó tôi mới được ân phúc tới nơi này tiếp tục học đạo.

Thái Sinh: Hạnh tu này thực quả khó đạt, kẻ

tu đạo giữ được thân tâm trong sạch là việc làm cực kỳ khó khăn, song Đại Đức thực hiện nổi thì đường nhiên hiền Thánh.

Tế Phạt: Trơ ngoan hãy tam kết thúc cuộc phỏng vấn bữa nay tại đây, dịp khác có cơ hội sẽ tiếp tục.

Thái Sinh: Thưa vâng.

(Tế Phạt cũng Thái Sinh chào từ biệt ngài Viện Trưởng cũng chú vị tu sĩ.)

Tế Phạt: Trơ ngoan hãy lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa con đã sẵn sàng, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phạt: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI TÁM

LUẬN TU ĐẠO CÁC ĐẠO TỰ NHIÊN CÙNG MỘT TÂM BẢN HỌC PHÁP CÁC PHÁP TRÒN ĐÂY KHÔNG HAI Ý

Phật Sống Tế Công
Giảng

Thơ

*Thiên ý nhân tính thuận tự nhiên
Tôn giáo ý nghĩa bất vi yển
Giả sức bất trang chân quán tử
Thực tướng thế giới khả kết duyên.*

Dịch

Thiên lý nhân tình hợp tự nhiên
Nhiệm mầu ý đạo gắng trao truyền
Giá nhân giá nghĩa phi quân tử
Thế giới chân tâm hãn kết duyên.

Tế Phật: Lý đạo bao giờ cũng hợp tự nhiên, cũng muốn con người sống thuận theo lẽ trời, do đó trong sách Trung Dung có nói: "Mệnh trời gọi là tính, tính đó khi phát lộ ra gọi là đạo, tu đạo gọi là giáo. Đạo một giây một khắc chẳng thể xa lià; còn xa lià được chẳng phải đạo." (*Thiên mệnh chi vị tính, suất tính chi vị đạo, tu đạo chi vị giáo. Đạo dã giá, bất khả tu du lý dã; khả lý, phi đạo dã.*)

Do đó nếu như hiểu được rằng người ta ai cũng có tính trời tự nhiên, hành động hợp với lẽ trời thì gọi là hữu đạo. Còn nếu như nghịch ý trời, làm điều vô nhân thất đức thì gọi là vô đạo. Thánh Thần Tiên Phật không nỡ nhìn cảnh nhân tính bị đọa lạc, bởi vậy các ngài đã ban truyền đạo lý để làm khuôn mẫu giúp người đổi tu tâm sửa tính. Ví dụ như những kẻ lâm ác, kẻ chuyên phá hoại, hoặc âm mưu làm điều bất lương, nghĩa là tất cả những gì họ toan tính thì khi chết đều trở thành không. Phải biết được rằng người ta khi chết là chỉ chết phần thể xác, còn phần linh hồn vẫn tồn tại và xuất hiện lại ở thế giới siêu hình bên kia cõi thế. Kiếp sống của con người chẳng qua chỉ là để đeo mang thân xác nặng nề mà thôi, những kẻ bần xịch tôn giáo tức là chối bỏ luật lệ tự nhiên, họ sẽ chẳng hề kính nể cứ mặc tình mặc sức tạo nghiệp chướng, do đó mà sang giàu khôn khổ, vinh nhục được thua, nhân quả luân hồi không dứt, gây đau khổ cho tâm hồn. Có một số người coi thường việc học đạo, chỉ ham thích tranh đua, mỗi khi nghe nói tới đạo là họ sợ hãi như nói tới cọp quạ là sợ đạo như sợ cọp.

Con người ta ai cũng sống trong đạo, đi trên đường đạo, ví dụ như luật tôn vong của cơ thể con người, luật vũ trụ vận chuyển lâm mã không lâm, lâm ở cõi vô sinh sinh hóa hóa không ngừng, đều là sản sinh biến hóa từ cõi hư không vô cực.

Thái Sinh: Sự vận hành của trời đất vạn vật, đúng như lời dạy của đức Lão Tử về đạo Vô Vi.

Tế Phất: Đạo của đức Lão Tử siêu việt hẳn cả hai phương diện tích cực lẫn tiêu cực, quan niệm bình thường thì cho rằng tích cực là thắng, tiêu cực là bại, còn Lão Tử đạt tới cảnh giới tối cao của tư tưởng, còn tất cả nhân loại đều hướng tới một mục tiêu duy nhất là dục vọng, để rồi sinh vì dục vọng mà tử cũng vì dục vọng, còn nếu như thiếu dục vọng thì là tiêu cực là thống khổ. Bởi vậy đã vì tiêu cực mà sinh, vì tiêu cực mà tử, đó cũng là căn bệnh là nổi thống khổ chung của nhân loại, vì đánh mất ý nghĩa thâm sâu, đích cao vời nên bị thất tình, lục dục gây phiền nhiễu, tâm linh nhân loại bị hố thẳm sinh lão bệnh tử chôn vùi, hư vinh danh lợi là huyết tắng chúng sinh, vậy thì thứ gì mất đi là có giá trị và có ý nghĩa của nhân sinh?

Đạo của đức Lão Tử là đạo thuần phác không xa hoa, thanh tâm diệt dục để đạt tới cảnh giới siêu diệu Vô Vi, tuy vậy chỉ cần một vài câu là có thể bao quát được toàn thể, song cũng cần phải thực hành công phu chân chính mới có thể đạt tới cảnh giới ngộ đạo.

Thái Sinh: Thừa lời dạy của ân sư thấu triệt cơ trời siêu diệu, bày tỏ được hết lý đạo của đức Lão Tử, con tin rằng những ai ưa thích đạo thì trình độ nhận thức đều được nâng cao lên một bậc.

Tế Phất: Trờ ngoan, thời giờ đã trễ, thầy trò mình phải mau mau khởi hành.

Thái Sinh: Thừa lời dạy của ân sư vô cùng hữu lý, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường

Tế Phật: Đã tới nơi, trơ ngoan mau xuống đài sen.

Thái Sinh: Cảnh trí nơi đây hoàn toàn u tịch, phía trước ngoài chùa Phật còn là nơi cư ngụ của đức Bồ Tát. Xin lạy chào ra mắt đức Bồ Tát.

(Thái Sinh gặp đức Bồ Tát Diệu Năng hóa thân, hào quang tỏa ngời.)

Bồ Tát: Miến lễ.

Thái Sinh: Thừa ngu sinh bất tài, bữa nay được ân phước diện kiến đức Bồ Tát, kính xin ngài chỉ giáo nhiều cho.

Bồ Tát: Thái Sinh đã vì nhiệm vụ phổ hóa đạo lý mà gia công gia sức quả thực là phi phạm.

Thái Sinh: Thừa nói càng thêm thẹn, tuy có thiện tâm phổ hóa đạo lý song người đời vẫn còn quá tham dục nên khó bề thức ngộ.

Bồ Tát: Thái Sinh chớ vì vậy mà sinh lòng chán nản vì lẽ chốn phàm trần cũng ở trong vòng thái cực, thái cực là bao gồm âm dương, do đó thiện ác nhân quả đối đãi tuần hoàn, nên công lao phổ hoá không giới hạn.

Thái Sinh: Đa tạ đức Bồ Tát đã mở trí..... tại cõi thanh tịnh này, nếu như có thể xuất gia ở lại đây quả là ơn phước, xin đức Bồ Tát chỉ dạy cho sự quan hệ giữa sự thành đạo và xuất gia?

Bồ Tát: Thân tuy xuất gia song tâm chưa nhập đạo thì chưa phải là thật xuất gia; tâm đã nhập đạo mà thân chưa xuất gia cũng là thật xuất gia; nếu thân xuất gia, tâm lại nhập đạo tức là cả thân lẫn tâm đều xuất gia. Cho nên, thân xuất gia chỉ là giả tướng, không phải thực tướng; tâm nhập đạo tuy không có hình tướng song là thực tướng. Hình

tướng là giả, thực tướng mới là chân, cho nên việc thành đạo không có liên quan với hình tướng mà chỉ liên quan với thực tướng.

Thái Sinh: Kính xin đức Bồ Tát chỉ dạy cho Thế Giới Tây Phương Cực Lạc ở tại chốn nào?

Bồ Tát: Nơi đây là Thế Giới Tây Phương Cực Lạc.

Thái Sinh: Thưa vậy thì không còn gì để nói.

Bồ Tát: Tâm tính át cõi Phật Tỉnh cũng cũng một nghĩa.

Thái Sinh: Theo như lời dạy của đức Bồ Tát thì Tây Phương Cực Lạc Thế Giới chỉ là một danh xưng mà thôi, còn ngoài ra không có nơi nào là Thế Giới Tây Phương Cực Lạc?

Bồ Tát: Tất nhiên phải có cảnh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, song con người vọng động tâm không tỉnh thì chẳng thể tới được, cho nên khi nói nơi đây là Thế Giới Tây Phương Cực Lạc là muốn biểu thị ý nghĩa: "Phải có tâm Tây Phương trước rồi sau mới có cõi Tây Phương."

Thái Sinh: Ha ha, lời dạy của đức Bồ Tát quả thực là siêu diệu, sẽ giúp người đời thức tỉnh sâu xa, và hiểu được rằng phải thực hành như thế nào mới có thể siêu sinh cõi Phật Tây Phương.

Bồ Tát: Muốn siêu sinh cõi Phật Tây Phương không khó, chỉ cần tẩy trừ sạch căn duyên tử sắc, tài khí, ái ố dục liền thành Tiên tiêu dao tự tại.

Thái Sinh: Thưa đúng vậy, đúng vậy, tất cả chúng sinh đều có Phật tính, nhưng những tội hờn bị đây tại địa ngục có Phật tính không?

Bồ Tát: Đương nhiên cũng có Phật tính.

Thái Sinh: Thưa, nếu có Phật tính thì Phật tính có cũng chịu hình phạt không?

Bồ Tát: Phật tính không bị hủy hoại, không tướng, không trụ do đó không bị tội.

Thái Sinh: Thưa, tại sao lại không cũng chịu tội?

Bồ Tát: Phật tính vô hình vô tướng, chân không diệu hữu. Còn tính chúng sinh chấp trước phiền não, tham dục không cũng, hôn phách không rời, do đó Phật tính có thể ví với "không", chúng sinh tính có thể ví với "hữu" bởi vậy mà Phật tính không cũng chịu tội.

Thái Sinh: Thưa đức Bồ Tát có thể nói rõ về quá khứ lúc còn tại thế không?

Bồ Tát: Đã gọi là Bồ Tát thì không còn có tâm quá khứ, hiện tại, vị lai vậy mà Thái Sinh lại còn muốn biết về quá khứ của tôi sao?

Thái Sinh: Ha ha, đa tạ Bồ Tát đã mở trí cho, lời dạy của Bồ Tát quả là siêu diệu....Kính xin đức Bồ Tát giảng giải về ý nghĩa của tiếng "Phật"

Bồ Tát: Phật tức chẳng phải là loại người tam tâm tứ tướng, thất tình lục dục. Phật không chấp, không nhiễm, không phân biệt, không đến không đi, cho nên gọi là Phật.

Thái Sinh: Thưa còn phàm tâm chết, Thánh tâm sống ý nghĩa là như thế nào?

Bồ Tát: Phàm tâm tức là tâm người trần, tâm phiền não, cũng là tâm khởi ý ngựa, thường trói buộc cũng thất tình lục dục cho nên người phàm không giữ hôn yên tịnh nổi một ngày, tâm thanh tịnh nổi một phút, thứ tâm này là phàm tâm. Do đó chỉ người tu đạo mới có thể chế phục nổi tâm này,

để cho tâm trong sáng giác linh hiển lộ, tâm trong sáng giác linh là tâm Thánh, tâm siêu phàm.

Thái Sinh: Thưa tại sao thiên tông lại phân chia thành ba bậc thượng, trung, hạ?

Bồ Tát: Vì chúng sinh phân biệt nên mới có sự phân chia thành ba cấp thượng, trung, hạ còn theo như sự tri kiến của Phật thì không có phân biệt thượng, trung, hạ.

Thái Sinh: Thưa vậy thì còn gì để nói.

Bồ Tát: Bởi vì chúng sinh phân chia thành ba bậc thượng, trung, hạ cho nên Tiên Phật mới thiết lập ba bậc pháp thượng, trung, hạ. Chúng sinh nếu như không có tâm phân chia ba bậc thượng, trung, hạ thì Tiên Phật cũng chẳng thiết lập ba bậc pháp thượng, trung, hạ, đó là tất cả nguyên nhân.

Thái Sinh: Thưa có phải giữ được tâm Như Lai là đặc pháp thượng thừa?

Bồ Tát: Ha ha, Thái Sinh nói rất đúng, pháp Như Lai chỉ có một pháp, giữ một tâm duy nhất sao cho giống hết tâm sơ nguyên bản lai thì là tâm Như Lai, là tâm Phật vậy.

Thái Sinh: Thưa thế nào là đốn ngộ?

Bồ Tát: Đốn là trừ bỏ tâm tư vọng tưởng, ngộ là thấy tính đạo đức là pháp môn đốn ngộ.

Tế Phật: Lời dạy của huynh Diệu Năng quả là thuộc loại trí huệ siêu việt, giúp kẻ học đạo thấy được cảnh giới mới mẻ, thực quả phi phàm.

Bồ Tát: Đạo huynh chớ quá khen, ai mà không rõ đạo huynh có thể phân thân thành muôn vạn ức, không trời không buộc, độ được rất nhiều Phật tử có duyên.

Tế Phát: Huynh Diệu Năng chớ quá ca ngạo. Bữa nay thời giờ đã trễ, xin tạm ngừng cuộc đàm đạo tại đây, hy vọng còn có dịp gặp lại, chào tạm biệt.

Thái Sinh: Xin lạy chào từ giã cùng đa tạ đức Bồ Tát đã ban lời chỉ giáo vàng ngọc.

Tế Phát: Trơ ngoan hãy lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phát: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯƠI CHÍN

LUẬN ĐẠO PHÁP VIÊN THÔNG TUYỆT DUYÊN HIỀN LỘ

HỎI TỘI HỒN ÂM PHỦ THẬN TẢ QUÁ KHỨ

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 23 tháng 8 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

*Thuyết pháp vô định pháp
Dĩ chúng sinh tâm vi pháp
Đãm đạo vô định đạo
Dĩ chúng sinh tâm vi đạo.*

Dịch

Thuyết pháp không chấp pháp
Coi tâm chúng sinh là pháp
Luận đạo không chấp đạo
Coi tâm chúng sinh là đạo.

Tế Phát: Kể từ khi Thánh Hiền Đường phổ hóa đạo pháp tới nay, đã giảng giải rất nhiều về đại pháp, lại tới trung pháp rồi tiểu pháp, có khi lại thuyết cả về vô thượng pháp, khiến lắm lúc chúng sinh chẳng biết chọn lựa pháp nào, nên ta nay chỉ bằng chỉ nói một lời là thấu hết lẽ đạo, đó cũng là cách thuyết pháp mà không chấp pháp, giảng đạo mà không chấp đạo. Cảnh ngộ nội tâm trong mọi chúng sinh khác biệt hẳn nhau, do đó sự trình bày chân lý của Thánh Thần Tiên Phật cũng không thể theo một phương thức nhất định nào mà phải uyển chuyển nương theo từng căn cơ của mọi chúng sinh để diu dắt từ thấp lên cao. Bởi vậy điểm quan trọng của việc tạo ra pháp này pháp nọ là bởi chúng sinh, còn nếu như không có chúng sinh ắt hẳn chẳng cần thuyết pháp giảng đạo. Do đó, đạo pháp hoàn toàn vì loài người mà giảng giải luận bàn, cũng không hề phân biệt kẻ trí người ngu.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư vô cùng chí lý, đối với người thuộc giới hạ thừa giảng pháp hạ thừa, đối với người trung thừa giảng pháp trung thừa, đối với người thượng thừa giảng pháp thượng thừa, thiết tưởng đó là tất cả ý nghĩa quan trọng.

Tế Phát: Trơ ngoan, căn cứ theo điều con vừa trình bày thì chỉ cần đạt được sự ứng hợp hòa hãĩ mà thôi, khó có thể giúp kẻ học đạo tiến bộ nhanh chóng, còn nếu như đối với giới hạ thừa giảng pháp trung thừa, đối với giới trung thừa giảng pháp thượng thừa, đối với giới thượng thừa giảng pháp vô thượng thì hẳn là sẽ giúp người học đạo tiến bộ lẹ hơn, cao hơn. Các bậc thánh hiền từ xưa tới

nay đều theo phương thức này mà hướng dẫn kẻ hậu học, nên sự cố gắng tìm ra phương pháp của các ngài cực kỳ gian khổ.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư con càng nghe càng thấy vô cùng hữu lý, trí tuệ của con còn nông cạn nên rất cần sự khai thị của thầy.

Tế Phât: Con nói đúng, bởi lẽ đối với một kẻ có thành kiến và cố chấp, luôn luôn coi mình, thấu trí, nên đạo họ theo chỉ là đạo giới hạn, chỉ biết có pháp mình mà thôi, hướng nữa lại còn có một số người chỉ muốn kẻ khác cung kính vâng lời mình còn chẳng chịu nghe ai cả, do đó rất khó mở trí cho họ.

Thái Sinh: Thưa ân sư, tình trạng này rất nhiều, do đó: "Đạo không chung chẳng thể cũng lo toan." (Đạo bất đồng bất tương vi mưu.) Nghi kỹ thì nguyên nhân chỉ tại vậy thôi.

Tế Phât: Ha ha, thời gian vô cùng quý báu, tạm ngưng cuộc đàm đạo chiều nay tại đây, trò ngoan mau lên đài sen, chuẩn bị khởi hành.

Thái Sinh: Thưa con đã sẵn sàng, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phât: Trò ngoan, phía trước là nơi về của kiếp người.

Thái Sinh: Thưa, phía trước là nhā quān, tại sao ân sư lại kêu là nơi về của kiếp người.

Tế Phât: Đó không những là nơi về của kiếp người mà còn là nơi tạm nghỉ của thể xác chúng sinh.

Thái Sinh: Thưa lời dạy của ân sư vô cùng chí lý, tới chốn này còn có kẻ thống khổ, quả thật là đáng thương.

Tế Phật: Sinh ly tử biệt vốn là vấn đề không thể tránh nổi của con người, song kiếp người chẳng phải là kiếp thực, sự chết chẳng phải là thực chết. Chớ nên chơ cõi sống là vui, cõi chết là buồn, đến lâm sao thì đi lâm vậy, bởi lẽ sống chết chỉ là sự tự nhiên của kiếp người, kẻ trí tuệ chỉ yêu quý cái ta chân thực (linh hồn), chớ nên chấp trước cái ta giả dối (thân xác)..... Thầy trở mình hãy vô trong phủng vấn.

Thái Sinh: Thưa vâng.

(Khi Tế Phật và Thái Sinh vô trong thấy Tướng Quân áp giải các vong hồn, Thái Sinh thắc mắc hỏi Tế Phật)

..... Thưa ân sư Tướng Quân phía trước do đâu phải tới?

Tế Phật: A, họ được Thành Hoằng phái đến.

(Tướng Quân từ trong nhà quân thấy Tế Phật tới vội vâng cung kính lay chào.)

Tế Phật: Quý Tướng Quân chịu nhiều gian khổ.

Tướng Quân: Thưa vâng.

Tế Phật: Trơ ngoan hãy phủng vấn quý Tướng Quân.

Thái Sinh: Thưa tuân lệnh..... Xin hỏi quý Tướng Quân từ đâu tới, và tại sao lại quá bận rộn đến như vậy.

Tướng Quân: Chúng tôi phụng mệnh Thành Hoằng tới đây.

Thái Sinh: À thì ra nguyên nhân là như vậy, còn ân sư Tế Phật và tôi đêm nay tới đây vì lý do viết sách Nhân Gian Du Ký, ước mong Tướng Quân giúp đỡ để tôi được phép phủng vấn vài vong hồn?

Tướng Quân: Được, Thái Sinh cứ tự nhiên.

Thái Sinh: Cảm ơn Tướng quân nhiều.....

(Thái Sinh phỏng vấn vong hồn thứ nhất, nhưng vong hồn lại bưng miệng không nói.)

Tướng Quân: Vong hồn... .. hãy mau thanh thực thuật lại những hành vi lúc còn tại thế, để sau này xuống địa ngục, ta trình với Minh Vương, vong hồn sẽ được giảm khinh hình phạt.

(Sau khi nghe Tướng Quân giải thích, vong hồn có ý hối hận.)

Vong Hồn: Nhớ lại những hành vi lúc sống tôi vô cùng mắc cỡ, thì làm sao tôi có thể tường thuật lại? Thực khó khăn cho tôi quá, chi bằng sớm đưa tôi xuống địa ngục cho rồi.

Thái Sinh: Nay vong hồn, đêm nay chúng tôi tới đây với mục đích viết sách khuyên đời, nên sự thẹn thùng hối hận của vong hồn rất hữu ích, hy vọng vong hồn thuật lại tất cả những hành vi lúc sống để viết vào sách khuyên răn người đời, khi ấy hẳn là công lao của vong hồn chẳng nhỏ, hơn nữa lại hứa sẽ giấu kín danh tính cũng địa chỉ để vong hồn được yên tâm.

Vong Hồn: Hai anh em vong hồn kia trông vẻ vô cùng lương thiện, khiến tôi càng mắc cỡ, thật không thể tưởng tượng được rằng trên đời lại có người lương thiện tới mức đó, nhìn thấy tấm gương này khiến tôi càng hối hận là tại sao lúc còn tại thế tôi không cố gắng sống đời lương thiện.

Thái Sinh:

(Thái Sinh sau khi nghe vong hồn trình bày chẳng biết nói sao hơn.)

Vong Hồn: Thưa, tôi xin thuật lại những hành vi lúc sống của tôi, vốn là kẻ thông minh song chỉ

vì một phút lỡ lầm mà đi lạc vào đường tối tăm, cũng bởi tại tôi có tính hung hăng hiếu thắng. Lúc còn đi học, đã kết giao với loại bạn bất lương, thường hiếp đáp các học trò hiền lành nên hồi đó tôi là tên du đảng nội danh, luôn luôn gây ra các trận ẩu đả, phạm những lỗi lầm quá lớn, thành sớm bỏ học hành, trốn khỏi gia đình tới Đái Bắc kiếm sống. Khi mới tới Bắc Bộ, xin học sửa xe hơi được một thời gian, song ngựa quen đường cũ lại kết giao cùng bọn lưu manh hành động bất lương, gây sóng gió lớn lao. Sau một thời gian, vì muốn có thật nhiều tiền, tôi lại đi theo băng chuyên nghề cạy khóa, ban đầu đánh cắp xe đạp, về sau liều mạng đánh cắp cả xe gắn máy, xe hơi để bán lấy tiền. Tuy ngón nghề rất giỏi, song tôi cũng từng bị bắt và bị ngồi tù ít năm. Sau khi ra tù tôi đã không chịu giác ngộ lại còn tiếp tục lập bè kết đảng, hàng ngày tính chuyện ăn hàng. Bữa nay sau khi cùng đồng đảng nhậu nhẹt say sưa lái xe về nhà tới nửa đường vì suốt ngày tâm thần bất ổn, kết quả chỉ một chút sơ ý, xe lao vào đầu cầu, hồn lià khỏi xác. Thật không ngờ..... A, cũng bởi tại lúc sống không lo làm người lương thiện khi thác xuống âm phủ mới biết là chỉ chết phần thể xác còn linh hồn vẫn tồn tại.

Thái Sinh: Vong hồn đã thuật lại những điều từng làm khi còn tại thế, không hề giấu diếm mấy may, quả là hết sức thành thật. Hy vọng những hành động hiếm có đó sẽ là tấm gương tốt cho người đời soi chung, tin rằng những kẻ bất nhân đang âm thầm tác yêu tác quái trong bóng tối được đọc những điều vong hồn vừa thuật lại chắc chắn sẽ sớm hồi tâm, quay về đường quang minh chính đại..... Xin vong hồn thứ hai thuật rõ lại những hành động đã làm lúc còn tại thế?

Vong Hồn: Lúc sống tôi ham mê cờ bạc, bây giờ tôi kể lại hy vọng sẽ không bị chê cười.

Thái Sinh: Vong hồn, không có chuyện đó đâu, xin cứ yên tâm.

Vong Hồn: Kể lại những hành động của đám người ham mê cờ bạc, chắc chắn có kẻ sẽ nghiện rãng trợn mắt, vì tại nơi chiếu bạc người ta đối xử với nhau chẳng khác gì phường giặc đầu. Bề ngoài thì anh anh tôi tôi, song trong bụng giấu cả bồ dao găm, tình bạn chân thật rất hiếm có, đầu là đôi bạn thân đi nữa, song khi ngồi vào chiếu bạc thường thường tình bạn cũng bị tổn thương, hoặc có khi còn biến thành kẻ thù của nhau.

Thái Sinh: Lời nói của vong hồn chắc chắn sẽ giúp nhiều người tỉnh ngộ, quả là liều thuốc thần diệu, tuy nhiên tôi cũng còn hoài nghi không thể tin tưởng được rằng những kẻ ham mê cờ bạc lại thay lòng đổi dạ mau đến như vậy.

Vong Hồn: Nếu chưa từng ngồi vào chiếu bạc thì đương nhiên chẳng thể tin được.

Thái Sinh: Xin vong hồn giải thích thêm cho tôi được rõ.

Vong Hồn: Được, tôi vốn là một nông dân nhưng lại mưu cầu vinh hoa phú quý, nên mới dời tới Bắc Bộ để mong thực hiện ý đồ, ban đầu làm thợ nề, trong giờ nghỉ bầy trò đánh bài chửi, sau đó trở thành ham thích, liền rủ nhau tới sông bạc, càng đánh càng say mê. Thời gian sau tôi khám phá ra rằng nơi các sông bãi thường có các mảnh khỏe gian lận, do đó nắm chắc được phần thắng. Bởi vậy tôi đã học cách xảo trá của họ, rồi lợi dụng cơ hội rủ rê bạn bè hoặc làm quen với các thương gia giàu có để đưa họ vào tròng, bất kể thân sơ tôi đều lập kế lừa họ, thậm chí đến cả anh em tôi cũng không từ. Lúc mới bắt đầu đánh tôi đều vợ thua để làm kẻ đem mồi như cá, cho tới khi cá cắn câu tôi mới giết.

Thái Sinh: Vong hồn giết câu như thế nào?

Vong Hồn: Các con bạc càng ăn càng đánh lớn, cho tới lúc họ hoa mắt vì tiền tôi mới ra tay, như

vậy thì không phải là kẻ chuyên sống bằng nghề cò gian bạc lận thì làm sao biết nổi? Nền có rất nhiều người đã bị tội làm cho tán gia bại sản, giờ đây nghĩ lại tôi quả là kẻ vô cùng bất nhân.

Thái Sinh: Đứng, hành-động như vậy là phản lại luân thường đạo lý.

Tê Phât: A, đêm nay thời giờ đã trễ, trò ngoan mau lên đái sen chuẩn bị trở lại Thánh Hiến Đưởng.

Thái Sinh: Thưa con đã sẵn sàng, kính mời ân sư lên đưởng.

Tê Phât: Đã về tới Thánh Hiến Đưởng, Thái Sinh xuống đái sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI BA MƯƠI

TỚI CÔNG VIÊN XEM LÒNG NGƯỜI ĐẠO CẢNH BẢN NHÂN QUẢ THẤY THIÊN ÁC RÕ RÀNG

Phật Sống Tê Công

Giảng ngày 29 tháng 8 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Thành trụ hoại không vật thủy chung
Sinh lão bệnh tử nhân số thống,
Thanh tâm quả đực siêu phàm giới
An bản lạc đạo tự khinh tống.

Dịch

Muôn vật trước sau có lại không
Bệnh già sống thác đốn đau lòng,
Tâm trong bất dục siêu phàm giới
Vui đạo cam nghèo chẳng ước mong.

Tề Phất: Thành trụ hoại không là quá trình sinh hoá tự nhiên của vạn vật, và kẻ cả loài người cũng chịu chung số phận, thân xác có sống ắt có chết.

Ngoại trừ số ít người bớt dục giữ tâm thanh tịnh mới có thể sống cuộc đời an bản lạc đạo, còn ngược lại phần đông thân tâm khô nhọc, tinh thần sa sút, bởi lẽ loài người này đã không lo vun bồi nội lực, lại còn phung phí sức quá nhiều. So sánh hai hạng này thì thấy ngay rằng loại trên cầu hưởng ân phúc, loại dưới cầu thưởng thân hại mệnh.

Cho nên trong khoảng sống chết, kẻ chân thành giải trừ phiền muộn, chịu an dưỡng tính mệnh quá là hiem hoi, song cũng chính nhờ lo công phu thực hành pháp lý họ đã hiểu được đạo sống chết, vượt thoát được giả tướng sinh tử, ràng buộc mà đạt tới cảnh giới tu tại giải thoát. Do đó chỉ những ai giác ngộ đạo mới có thể thoát tục mà thôi.

Thái Sinh: Loại người trên hẳn đã hiểu được chân bản ngã chẳng sinh cũng chẳng tử.

Tề Phất: Trò ngoan nhận xét rất đúng, loại người đó sống chẳng vui, chết chẳng buồn, vượt khỏi vòng sinh tử. Thời buổi nay tạm ngưng cuộc đàm đạo tại đây, thầy trò mình còn phải lo việc viết sách.

Thái Sinh: Thừa vâng, con đã chuẩn bị sẵn sàng, kính mời ân sư khởi hành.

Tề Phất: Đã tới nơi, trò ngoan xuống dài sen.

Thái Sinh: Thừa ân sư đêm nay con cảm thấy vô cùng nhẹ nhàng thoải mái.

Tề Phất: Tại sao?

Thái Sinh: Thừa vì được ân sư hướng dẫn tới công viên.

Tê Phât: Ha ha, suốt ngày suốt đêm được nhẹ nhàng thoải mái là bởi tại độc lòng lo độ chúng sinh.

Thái Sinh: Kính xin ân sư giảng rõ về lẽ thiên cổ.

Tê Phât: Ha ha, trò ngoan tin là thầy hiểu rõ thiên cổ sao?

Thái Sinh: Thưa tại sao đêm nay ân sư lại hưởng dân con tôi công viên?

Tê Phât: Đề con phỏng vấn một số người đang "Rảnh rang ngoạn cảnh đêm thú thái. Tâm tình hôn loạn ý mang mang."

Thái Sinh: Tâm huyết ân sư như sóng trào, lời nói ngụ ý quá sâu xa nên trò ngu không hiểu nổi.

Tê Phât: Trò ngoan hãy nhìn những người tản bộ kia, bề ngoài thì có vẻ thanh thoi, song bên trong tâm hồn bản khoản nhiều nỗi, nên sự thoải mái giả tạo đó không thể che giấu nổi những khắc khoải hoang mang tận đáy lòng. Cũng bởi tại họ đang hồi tưởng lại dĩ vãng u ám nên tâm hồn mới héo hắt, bàng hoàng. Đêm nay đám người già trẻ đó tới đây với mục đích để cho khuấy khoa được tất cả những sự bản khoản lo lắng.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư, quả là siêu diệu, con thấy những người đó cứ thò ngón than dài, tâm trí họ dường như vô cùng bản loạn, chắc hẳn thâm tâm họ có điều chi thắc mắc cần phải giải quyết mà giải quyết không xong.

Tê Phât: Trò ngoan, người kia bữa nay thất thân, lạc phách trông thật đáng thương, chẳng một ai có thể ngờ rằng trước đây ba chục năm, trong giới giang hồ y đã từng hét ra lửa.

Thái Sinh: Qua là người trước sau đã đi cả ngàn vạn dặm.

Tê Phát: Thời thế đổi thay, gió nước luân lưu biến chuyển, khi xưa thân thể y cường tráng tâm ôm ấp bao mộng lớn, ngày nay sau khi trải qua nhiều năm tháng dài dẫu, lênh đênh gian khổ, áo mỏng chiếc thân, phách lạc hồn siêu đầu đung xó chợ, cũng bởi tại họa báo do y tự chuộc.

Thái Sinh: À thì ra nguyên nhân là như vậy.

Tê Phát: Ông già tât nguyên kia vốn là một quân nhân giải ngũ, lúc còn là thanh niên gặp thời tao loạn đã từng chinh, hiện giờ được xuất ngũ, xét về tư cách là người chính trực vô tư, tướng lai chắc chắn được phúc báo.

Thái Sinh: Là người dộc lòng đến ớn nước, rất được dân chúng kính phục, xin cầu chúc gặp được phúc lành, an hưởng lộc trời vô lượng.

Tê Phát: Còn người ngồi trên kia thân thể siêu phàm, song lúc sống không rõ nhân quả, không tin Thần Phật, do đó việc thiện không làm, tính tốt không tu, phúc lộc tiêu tan, cuối cùng sự nghiệp bị nghịch cảnh trái ngang, năm trước vợ chết vì bệnh ung thư, hiện thời chỉ ngồi thưởng tiệc đi vắng vắng sơn.

Thái Sinh: Người đời thất vọng có tội tam chin phân mùi, hy vọng vị đó cũng thấu hiểu điều đó.

Tê Phát: Còn ông già năm trên sập kia, con có nhìn thấy không?

Thái Sinh: Thừa ân sù con có thấy, vì đó hình như cũng bị tán thân lạc phách không rõ bởi nguyên nhân gì?

Tê Phát: Hoàn cảnh hiện giờ ra sao đều hoàn

toàn tùy thuộc ở kết quả của những việc làm ngày trước.

Thái Sinh: Thừa ân sư vậy thì còn biết nói sao?

Tê Phát: Vì đó lúc còn là thanh niên, có gia đình sống cuộc đời sung túc, song không biết an phận, buôn bán chuyên đầu cợ. Gặp lúc kinh tế khó khăn, sinh lòng gian xảo, giả đồ tuyên bố công ty phá sản, ngầm chuyển hết tiền bạc của công ty cho vợ giữ, sau đó vợ ly dị vợ để cướp nợ bằng cách che mắt pháp luật. Hành động này đương nhiên không thể lọt qua lưới pháp luật nên bị chèn tài và bị nhốt tù. Tưởng rằng sau đó ít năm lúc được thả ra sẽ sống cuộc đời sang giàu sung sướng với vợ đến trọn đời. Nào ngờ nhân định không bằng trời định nên lúc ra khỏi nhà tù, không gặp lại được người vợ, vì y thì đã cuốn gói đi theo người tình không rõ ở tại phương nào, thành lâm cảnh khôn cùng, chỉ còn biết ôm hận mà thôi.

Thái Sinh: Quả là trời chẳng chiều kẻ lờng tham vô đáy.

Tê Phát: Đùng là kẻ ác sẽ bị kẻ ác hơn trừng trị, gian trá sẽ bị kẻ gian trá hơn lừa đảo, thiết tưởng đen hóa đen, kết quả tự làm tự chịu. Do đó người này phải đối xử với kẻ nọ ra sao, kẻ nọ phải đối xử với người này như thế nào, chắc chắn không ngoài lẽ đạo. Còn sự gian tà xảo trá chẳng thể qua mắt nổi người khác, thành ra kẻ gian manh lừa đảo cuối cùng chỉ tự chuốc lấy sự thất bại mà thôi.

Thái Sinh: Thừa lời dạy của ân sư quả là chí lý.

Tê Phát: Ông già kia thân thể suy nhược, đầu tóc bù xù mặt mày đỏ bần.....

Thái Sinh: Thừa con đã nhìn thấy, song con không rõ quá khứ của vị đó như thế nào?

Tê Phát: Người ấy có tật nghiện rượu, đã đau yếu lại còn nhậu nhẹt liên miên, đó là thói quen vô cùng tai hại.

Thái Sinh: Nguyên nhân vì đâu mà ngày nay tới nông nổi này?

Tê Phát: Đây cũng là tự làm tự chịu vậy, người đó vốn lấy được vợ hiền lành, song vì phước mong, nên sau đó mắc tật nghiện rượu, suốt ngày ra ngoài nhậu nhẹt say mềm, tối về nhà gây gổ, đánh đập chửi mắng vợ con, vì vậy mà vợ không chịu nổi sự đau khổ, liền bỏ nhà đi. Từ đó về sau, thân thể sự nghiệp ngày càng xuống dốc, phải làm những việc tay chân nặng nhọc để sống qua ngày, hiện giờ thân thể suy nhược đau yếu thường xuyên, tất cả đều do cái hại của rượu gây nên.

Thái Sinh: Thừa ân sủ, có phải tại số kiếp của người đó như vậy không?

Tê Phát: Kinh sách có nói: "Trời khó tin, mệnh chẳng lường" (*Thiên nan khạm mệnh mi lường*) ý là trời không hoàn toàn nắm giữ vận mệnh của mọi con người. Trong Thanh Tịnh Kinh, thiên Cảm Ứng cũng có nói: "Hoa phước không có cửa, chỉ do người tự chuộc." (*Hoa phước vô môn, duy nhân tự chuộc.*), Số mệnh của con người là do nhân quả nhiều kiếp tích lũy, đương rộng an nhiên tự tại thênh thang mở sẵn, người ta chẳng chịu đi, lại thích đi ngã quạnh cọ, sái quấy, như vậy hẳn là họ đã bỏ mất đường về nguồn cội để rồi gặp nhiều gian nan trắc trở?

Thái Sinh: Thừa lời dạy của ân sủ vô cùng hữu lý, có loại người mặt mày coi phúc hậu, song chưa thấy thành công; còn lắm bộ mặt coi hắc ám nhưng lại giàu sang nhiều tiền bạc.

Tê Phát: Những kẻ được may mắn đó là chỉ tạm nhờ phước báo mà thôi, còn đạo đức vô hình mới là phước báo chân chính, phước báo hữu hình đôi khi

chúa, chắc hẳn đã là phúc báo. Bởi lẽ thời đại này kẻ xao trá quá nhiều, nên sự hưởng phúc bất chính cũng không ít, nhưng kẻ đó không thể cho là họ có phúc đức được, mà chỉ là cơ danh lợi hao mà thôi. Cho nên theo mắt phàm thì đó là phúc, nhưng theo mắt Phật mắt Tiên thì đó là họa.

Thái Sinh: Thừa lời dạy của ân sư quả là siêu diệu.

Tê Phật: A, việc phóng vấn sự tâm tài liệu để viết sách bùa nay cũng đã khá đủ, thôi thầy trò mình chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Xin tuân lệnh, thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tê Phật: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI BA MƯỚI MỘT

ĐẠO LÝ CƯỜNG THƯỜNG TU SỬA GIỮ, BỀN TÂM LÒNG CÔNG ĐỨC THỰC HÀNH PHẢI LO

Phật Sống Tê Công

Giang ngày 16 tháng 9 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Nhân Gian Du Ký Phật Thân Nhân
Tam cường ngũ thường tả lịch trình
Tứ duy bát đức diệc ký tại
Công cộng đạo đức tu để thăng.

Dịch

Nhân Gian Du Ký, Phát Tiên Người
Luân lý cương thượng, trải khắp nơi
Đức độ nêu cao đã kể rõ
Dem đời lên đao chi không đời.

Tê Phát: Bộ sách Trời cuối cùng, trong ba bộ sách nói về ba cõi Đất Trời Người sắp viết xong, suốt một năm nay, chủ đệ tử Thánh Hiền Đường đã hết lòng tán thưởng việc soạn thảo bộ sách này, tinh thần do mỗi lúc một lên cao. Gió đây bộ sách sắp hoàn thành, ta nhớ lại trước kia trong sách Du Ký không chứng nào là không đề cao tinh thần đạo đức truyền thông từ ngàn xưa còn để lại, thiết tưởng chẳng ngoài ý muốn người tu đạo trước tiên phải khởi từ nhân đạo đi lên. Ngạn ngữ có câu: "đạo người thâu, đạo trời gần" (Nhân đạo tận, thiên đạo cận,) đây cũng là câu đề cho kẻ tu đạo ghi xướng khác cốt.

Trong phạm trù sinh hoạt hiện thời, ngoài nhân, nghĩa, lễ, trí, tín tức "ngũ thượng" ra, dân ta còn phải tích cực về phương diện "tâm công đức" tức "lục thượng". Nếu như thực hiện nổi thì hẳn là sẽ giúp mọi người tôn trọng, giữ gìn được đạo đức xã hội, trật tự công công, thiết lập được đời sống an hoà ổn định nơi các công đồng, hỗ trợ các sinh hoạt xã hội lành mạnh thịnh tiến. Đó là mục phiêu phân đầu để thực hiện của toàn dân.

Thái Sinh: Thưa, đêm nay ân sư đột nhiên đề cập tới vấn đề "lục luân" tức tâm đức đối với xã hội để bổ túc cho "ngũ luân" là nhân, nghĩa, lễ, trí, tín con rất hoan nghênh, vì đó là điều con hằng mong ước, nghị ngại. Con cũng không rõ tại sao ý của ân sư với ý của con lại trùng hợp như cùng một tâm phát ra, thực quả là kỳ diệu.

Tê Phát: Thấy trò mình không cũng thân nhưng

cùng tâm, tâm tâm tương ứng, bởi lẽ tâm trọng treo
lĩnh ứng là tâm Phật, Phật Phật tâm tương ứng, tâm
tâm tương ứng, thầy trò một tâm, há sai chệch được
sao?

Thái Sinh: Thưa ân sư quả đúng như vậy, tâm
Phật không hai, Phật tâm duy nhất, song tại sao
Thanh hiền đời trước lại không đề xướng "lục luân"
tức tâm đức xã hội như ân sư ngày nay?

Tê Phật: Trò ngoan, đời xưa không đặt ra
luật lệ giao thông, vì khách bộ hành không gặp trở
ngại, còn ngày nay nếu không có luật đi đường hẳn
là giao thông sẽ bị tắc nghẽn.

Thái Sinh: Ha ha, quả đúng như vậy, luật lệ
đời sống của người dân tùy thời đại mà thay đổi,
cũng như thời xưa chẳng có Tiên Phật giảng cò dạy
đạo mà mọi người vẫn sống đạo đức. Nhưng ngày nay
trí tuệ người ta ngày một tội phạm, tâm nghi ngờ
ngày một nặng nề, nên cần phải có phương thức hiện
hóa để thức tỉnh những tâm hồn mê muội, còn không
họ sẽ chẳng chịu tu nhân tích đức. Việc làm mờ ám
của ta đời khi chi chệ giấu nội pháp luật, còn
chẳng thể chệ giấu nội mọi người, nhất là đời với
luồng tâm của chính ta.

Tê Phật: Trò ngoan, lời nói vừa rồi của con
quả là sâu sắc.

Thái Sinh: Thưa đó cũng là nhờ ân sư và con
có sự đồng tâm.

Tê Phật: Như vậy rất hay, hy vọng con có thể
tâm tâm tương ứng cùng chú Phật để thầy trò mãi
mãi một lòng.

Thái Sinh: Thưa vâng, thưa vâng.

Tê Phật: Bữa nay hãy sử dụng phương pháp đăn
cò nói về "lục luân" tức "công đức tâm" để giúp mọi
người tự thức tỉnh cùng giác ngộ.

Thái Sinh: Thưa ân sư bửa nay, thầy hướng dẫn con dao thăm những nơi nào để viết sách?

Tê Phât: Thầy sẽ hướng dẫn con xuất ngoại đạo thăm một quốc gia văn minh tiên tiến, để con có dịp nhận xét về khía cạnh tôn trọng và giữ gìn "công đức tâm" của người dân xứ họ.

Thái Sinh: A ha, đêm nay ân sư mời cho con rõ, kỹ thực trò ngu đa tử lâu mong ước được thầy chỉ giáo về sự việc này. Kể từ bửa bắt đầu viết sách Nhân Gian Du Ký tới nay, tại sao chỉ trình bày những sự việc không có liên quan nhiều tới sinh hoạt của xã hội hiện thời?

Tê Phât: Việc này cũng không có gì đáng thắc mắc nhiều, bởi lẽ tôn giáo không muốn can thiệp vào guồng máy của chính quyền hiện hữu, hướng nữa việc giảng cổ bút là một pháp môn do thanh hiền nước ta thưở trước sáng lập, lại dùng chữ nghĩa ghi chép thành sách, do đó người xem sách này đều là dân trong một nước. Nên khi viết sách thầy không hướng dẫn con đi hết các nơi trong nước để luận bàn về đạo lý cũng không quan trọng.

Thái Sinh: Thưa sự giải thích của ân sư rất hữu lý, con cũng nghĩ sau khi viết xong sách Nhân Gian Du Ký tâm nhin của con sẽ được mở rộng.

Tê Phât: Thôi, thầy trò mình hãy tạm ngưng cuộc đàm đạo tại đây, chúng ta hãy khởi hành.

Thái Sinh: Thưa vâng, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường..... Bửa nay trình bày vấn đề này không rõ dân chúng trong nước có nghĩ rằng: "Đề cao ưu điểm của người là tư giám uy tín của mình" chăng?

Tê Phât: Nếu như có người nghĩ vậy mong họ hãy giảm bớt tánh tự tôn đề hiệu câu nói như sau: "Lấy đá nui người mai sáng ngọc mình" cũng "Lấy ưu điểm của người bỏ khuyết nhược điểm của mình".

Thái Sinh: Thưa đúng như vậy, phải bắt phê bình kẻ khác và hãy tự phê bình mình nhiều hơn; phải tự hỏi lại mình nhiều hơn và hãy giảm bớt sự dlay dờ kẻ khác.

Tê Phât: Như vậy mỗi xứng đáng và mỗi giảm bớt được khâu nghiệp, điều con vừa trình bày là điểm rất hay trong sách này, nếu mọi người đều thực hành ắt sẽ cách mạng nổi bản thân.

Thái Sinh: Thưa con cũng hy vọng mọi người làm được như vậy.

Tê Phât: Trò ngoan, hãy quan sát "công đức tâm" của dân chúng nước ta, hiện tại thấy trò mình đang ở giữa ngã tư, nên con có thể dễ dàng theo dõi, và sẽ thấy mọi người có tôn trọng luật lệ giao thông hay không?

Thái Sinh: Thưa ở đây không có trạm cảnh sát đứng canh, con thấy một chiếc xe hơi gặp đèn đỏ mà vẫn cứ rồ ga chạy, làm tiếng máy xe rú lên rung trời chuyển đất, âm âm phong qua, đã thế trên xe lại còn chất nặng quá mức luật lệ giao thông ấn định, coi như ta đây được phép làm như vậy và dưới mắt kẻ như ngoài mình không còn ai nữa.

Tê Phât: Nhất là những người cỡi xe gắn máy, họ chỉ cần nhìn xem có cảnh sát cộng lộ hay không. Cho nên nếu như khắp nơi và khắp các ngã tư đều phải có cảnh sát đứng canh thì thủ hỏi chính phủ sẽ phải tiêu hết bao nhiêu tiền mô hỏi nước mắt của dân. Còn như kẻ không tuân theo luật lệ vừa rồi chỉ sợ mình bị phạt tiền, song không biết tiết kiệm tiền thuế mô hỏi nước mắt cũng của chính mình, thanh ra cuối cùng chỉ vì cái nhỏ mà bỏ mất cái lớn.

Nếu như toàn dân biết tuân theo và gìn giữ "công đức tâm" thì hẳn là tiết kiệm được tiền mô hỏi nước mắt.

Thái Sinh: Thừa ân sư nói rất chí lý, vừa rồi con nhìn thấy mấy người không chịu đi trên lối dành riêng cho người đi bộ.

Tê Phát: Nếu như mọi người không tuân theo luật lệ giao thông thì luật lệ giao thông sẽ chẳng còn ý nghĩa gì hết.... Bây giờ thầy lại hướng dẫn con tới một nơi khác.

Thái Sinh: Thừa vâng.

Tê Phát: Đây là nơi dạo chơi ngoài ngoài ô, con chỉ cần nhìn xuống là thấy rõ ngay cảnh đó như thế nào?

Thái Sinh: Cảnh này có núi có nước, nước suối chảy lờ đờ, khí núi âm u, bên bờ suối bày cảnh nấu nướng khắp nơi, mùi thịt chiên nướng bay đây, giầy lộn, vỏ trái cây vạt bừa bãi, rác rưởi nghen cả suối, nước suối vô cùng đỏ bẩn, hết vẻ thanh mỹ.

Tê Phát: Nhưng nơi cộng cộng, dân ta không hề biết giữ vệ sinh chung, quá là chẳng có chút "công đức tâm" nào hết.

Thái Sinh: Thừa ân sư chắc những người đó nghĩ rằng lần này họ tội lần sau sẽ không tội nữa nên mới có thái độ như vậy.

Tê Phát: Đúng, nếu như mọi người đều nghĩ và làm như vậy thì kế ích kỷ kia đâu có trở lại nơi này.

Thái Sinh: Thừa tại sao?

Tê Phát: Vì nơi đây sớm biến thành bãi rác, nên kế ích kỷ đó há còn trở lại đây nữa sao?

Thái Sinh: Thừa đúng, đúng.

Tê Phát: Mọi cá nhân chỉ cần nghĩ tới người

khác một chút thì chôn này há chẳng trở thành nơi sạch sẽ sao? Phải nhớ rằng người trước trồng cây, người sau đạo mát thì mọi người mới được hưởng hạnh phúc yên vui.

Bây giờ thấy hướng dẫn con ra ngoại quốc để thấy những ưu điểm của những người nước ngoài.

Thái Sinh: Thưa vâng. Tại ngã tư không hề thấy cảnh tranh giành qua lại làm mất trật tự lưu thông.

Tê Phât: Dừng vậy, về phương diện nhân luân thân thiết tây phương không bằng chúng ta những người lại về ý thực giữ gìn trật tự nơi công cộng thì họ lại hơn hẳn chúng ta. Bây giờ thấy lại hướng dẫn trò ngoan đạo thăm nơi khác.

Thái Sinh: Thưa vâng.

Tê Phât: Con có thấy một công viên vô cùng rộng lớn, có hồ nước phun, có chim bồ câu thành thời bay lượn, nhón, nhón đi tới đi lui, chẳng một ai dám đụng chạm tới sự tự do của chúng.

Thái Sinh: Thưa nếu như đàn chim đó mà ở tại nước ta chắc hẳn đã bị người mình bắt giết, làm món bồ câu quay, chẳng thể sống đời tự do giữa chôn công viên.

Tê Phât: Dừng, dân mình và dân người khác nhau ở điểm đó, bởi vậy sau khi sách Nhân Gian Du Ký này viết xong hy vọng dân mình sẽ tỉnh ngộ và tự giác, mỗi người lo vun bồi "công đức tâm" mới có thể kiến lập được một xã hội an hòa thịnh trị.

Thái Sinh: Thưa, muốn rõ trình độ người dân một nước về phương diện "công đức tâm" thì cứ tới quan sát một nơi sinh-hoạt công cộng nào đó at sẽ thấy rõ ngay.

Tê Phât: Mỗi cá nhân chỉ cần tự nghĩ lại nơi

sinh hoạt công cộng chỗ mình ở có sạch sẽ vệ sinh hay không thì sẽ hiểu được vấn đề.

Thái Sinh: Thưa, bữa nay ân sư tử hạ mình, không giảng về tính lý tâm pháp, không luận về lẽ đạo cao sâu, không thuyết về chân lý vi diệu mà lại sửa chữa những hành động sai lầm của xã hội, cũng khuyên khích mọi người giữ gìn đạo đức công cộng, song con trộm nghĩ rất có thể một số đạo sĩ khác sẽ cười chê.

Tê Phát: Đức Không Tử dạy: "Biết đạo, tâm không còn phân biệt." chắc hẳn trò ngoan cũng thấy là thầy luôn luôn tôn trọng lời khuyên trên.

Thái Sinh: Thưa con không có được ý thức đó.

Tê Phát: Chúng ta chớ tự cho mình thanh cao hơn người khác, muôn pháp vốn bình đẳng, con phải luôn nhớ kỹ như vậy.

Thái Sinh: Thưa, quả đúng như thế, con xin ghi nhớ.

Tê Phát: Ha ha, con đã hiểu ý của thầy, hay lắm, đề tài "công đức tâm" bữa nay tạm kết thúc ở đây.

Thái Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tê Phát: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI BA MƯƠI HAI

NHÂN GIAN GỒM VẠN NHÀ NHẤT LÝ QUẢN THÔNG DU KÝ THUẬT SỬ TÍCH NGÀN VỀ BAO LA

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 26 tháng 10 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Quang Âm tự thủy thường thế lưu
Nhân Gian Du Ký phiếm Thánh châu
Tam thập nhị hồi chung hoàn mãn
Vọng kỳ quan duyệt chỉ lập tu.

Dịch

Thời gian như nước mãi trôi mau
Du Ký thuyến tiên chờ pháp mầu
Ba chục lẻ hai hồi viết đủ
Mong người gắng đọc đốc tâm tu.

Tế Phật: Thời gian qua rất mau, việc viết sách Nhân Gian Du Ký, cũng tùy thuộc vào sự chuyển dịch của thời gian qua mau lẹ, bữa nay tới hồi chót, cảm tưởng của trò ngoan thấy thế nào?

Thái Sinh: Có ngày bắt đầu thì có buổi kết thúc, con cảm thấy vô cùng sáng khoái, song con chưa hiểu tại sao không để tới hồi ba mươi sáu hãy ngưng mà lại kết thúc tại hồi ba mươi hai này?

Tế Phật: Ba mươi sáu hồi là con số ba mươi sáu sao Thiên Cương. Nhân gian thì có con số tứ duy bát đức, tứ quý bát tiết, tứ tượng bát quái, vả lại Phật Đà lấy ba mươi hai tướng tốt xuất hiện ở nhân gian, thì tại sao sách Nhân Gian Du Ký xuất

hiện ở nước ta lại không lấy ba mươi hai hồi.

Thái Sinh: Thưa ân sư dạy rất đúng, tại sao đêm nay không tham dự lễ mừng sách viết xong?

Tế Phât: Trò ngoan có ý muốn lãnh thưởng.

Thái Sinh: Thưa không dám, không dám.

Tế Phât: Tại sao?

Thái Sinh: Thưa con không có công đức nào đáng nói cả, còn việc lãnh thưởng phải nhường cho chúng sinh tới lãnh mới đúng.

Tế Phât: Ha ha, quả là khiêm nhượng, thầy đã cho là con ước ao tới dự tiệc mừng, song trò ngoan lại không mong ngày được lãnh thưởng khiến thầy rất an lòng. Việc mở tiệc mừng sự hoàn tất cuốn sách trời lần này được dời lại ngày 25 tháng 10 năm Quý Hợi (1983) mới cử hành lễ nạp sách.

Thái Sinh: Thưa hay quá, đúng hợp ý con.

Tế Phât: Lý do tại sao?

Thái Sinh: Bởi lẽ bữa nay con không thể tham dự lễ phát thưởng, còn độc giả chẳng thể tham gia được sao?

Tế Phât: Ha ha, gêm nay thầy trò mình phải dâng hiến chúng sinh lễ vật.

Thái Sinh: Thưa dâng lễ vật gì?

Tế Phât: Đương nhiên là loại lễ vật vô hình song vô cùng quý báu.

Thái Sinh: A, thưa con biết rõ ý của ân sư rồi.

Tế Phât: Hay lắm, song thầy hỏi con, con đã có đại nguyện quảng độ chúng sinh, song chúng sinh vô cùng, bao giờ con mới độ hết?

Thái Sinh: Thưa trò ngu hý vọng sẽ sớm thực hiện được mục phiêu cùng lý tưởng như tâm đã phát nguyện, mặc dù: "Mưa trời tuy lớn song không thấm nhuận nổi cỏ không rễ, pháp Phật tuy rộng, song khó độ kẻ vô duyên." (*Thiên vũ tuy đại, bất nhuận vô căn chi thảo, Phật pháp tuy quảng, nan độ vô duyên chi nhân.*) Trò ngu tuy tâm nguyện lớn lao, song chúng sinh khó độ, do đó ngu độ cùng những ai có duyên, đều phải nhận chân là "phải do tâm chúng sinh tự nguyện cứu độ" độ mới là thực độ, là thực nguyện. Bởi lẽ tự tâm mình không độ, thì làm sao độ người, nên mỗi người tự độ, chẳng phải trò ngu độ, còn trông cậy người khác độ cho là giả độ. Mọi người phải tự độ lấy mình mới là thực độ, chỉ khi nào chúng sinh tỉnh thức giác ngộ thì khi đó mới là lúc độ hết được chúng sinh.

Tế Phật: Trò ngoan giảng giải rất chí lý, bởi lẽ vạn pháp do tâm sinh, tâm làm lành gặp lành phải không?

Thái Sinh: Thưa, tuy vạn pháp do tâm sinh, song giảng giải không được, vì là "không pháp" chứ chẳng phải "thực pháp".

Tế Phật: Đúng vậy, trên đời có nhiều loại người này, chỉ nói lý đầu môi, luận đạo chót lưỡi, còn hành động thì ngược lại cao ngạo kiêu căng, nên họ chỉ thiên của miệng, chỉ đạo bề ngoài chứ chưa tâm ngộ bên trong, do đó trò ngoan sẽ rất đời khổ tâm về phương diện này.

Thái Sinh: Thưa ân sư quả đúng như vậy, cảm hóa phạm tính của người tử trong cõi vô hình trò ngu chưa thể làm nổi.

Tế Phật: Vậy thì tại sao con lại có thể thân cận kẻ nói câu: "Người chùa có thể đạt tới cảnh giới đó".

Thái Sinh: Thưa người đó là ai?

Tế Phât: Trò ngoan thử hỏi lại mình coi.

Thái Sinh: A ha, tâm con.

(Thái Sinh nói "tâm con" kỳ thực cũng là mọi người, luôn luôn soi tâm, làm sáng tâm, là vì chân tâm, chân tính, mới là của báu không đến không đi, còn các sắc tướng đều là vật có đến có đi. Chỉ cần thấy rõ bản tâm, tức là Phât tâm vậy.)

Tế Phât: Đúng rồi, song thầy "kiến tánh" là thấy gì?

Thái Sinh: Thấy "kiến tánh" chẳng phải là thấy bằng mắt, mà là thấy bằng tâm cái vốn không thấy.

Tế Phât: Thế nào là thấy bằng tâm cái vốn không thấy?

Thái Sinh: Ví dụ như kẻ mắt sáng vào phòng tối chẳng trông thấy cái gì, khi có người bật đèn, đột nhiên trông thấy hết mọi vật, người đời gọi là thấy bằng mắt song nếu như không có đèn thì lại chẳng thấy gì, nên gọi là "đèn thấy" chẳng phải "mắt thấy", cho nên mới lấy việc người đời đều thấy bằng mắt làm ví dụ. Thế mới biết thấy "kiến tánh" chẳng phải là "mắt thấy" mà là "tâm thấy".

Tế Phât: Trò ngoan giảng giải về pháp, tuy siêu diệu song thời mạt pháp này, tâm linh chúng sinh ngu muội nên lời giảng giải đó chẳng thể phổ độ khắp hết chúng sinh.

Thái Sinh: Kính xin ân sử cho con được rõ pháp môn để tu nhất.

Tế Phât: Chính đức Phât đã nói: "Thời kỳ mạt pháp, chúng sinh nghiệp chướng quá nặng, chỉ có pháp môn tụng niệm là để độ chúng sinh".

Thái Sinh: Thừa ân sử theo con thì thầy

không hoan hỉ nhìn nhận pháp môn Tịnh Thổ. Nhưng trong một số hồi chót của sách Nhân Gian Du Ký con lại thấy ca ngợi pháp môn này huyền diệu là tại sao?

Tê Phât: Pháp môn tịnh thổ là một pháp môn lớn, không thể bỏ qua được.

Thái Sinh: Thưa quả đúng như vậy, song có một số thanh niên lại cho rằng ai mà chẳng niệm được bốn chữ "A Di Đà Phât"?

Tê Phât: Trờ ngoan, còn có chỗ con chưa rõ, bốn chữ A Di Đà Phât là tên lớn muôn ngàn vạn đức, hơn nữa A Di Đà Phât còn phát bốn mươi tám đại nguyện, chỉ cần chúng sinh cung kính giữ danh hiệu, nếu một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày, năm ngày, sáu ngày, bảy ngày tâm không loạn, phứt háp hồi Phât A Di Đà đương nhiên sẽ cùng chư vị Bồ Tát hiện ra trước mắt, đón về xứ Phât tây phương cực lạc, do đó kẻ tu pháp môn này là tu "Tín, nguyện, hành" .

Thái Sinh: Thưa thế nào là "Tín, nguyện, hành"?

Tê Phât: 1/ Phải tin có Phât A Di Đà. 2/ Phải nguyện sống ở thế giới tây phương cực lạc. 3/ Phải hằng ngày thành thực niệm Phât. 4/ Không làm ác, chỉ làm thiện.

Thái Sinh: Thưa nếu như dùng lý luận mà giảng về pháp môn Tịnh Thổ thì có được không?

Tê Phât: Được lắm trờ ngoan, như quốc sử Trung Phong nói: "Ngọc trong ném vào nước đục, nước đục phải trong, niệm Phât mà tâm loạn, tâm loạn phải tĩnh." (*Thanh châu đầu ư trọc thủy chi trung, trọc thủy bất đắc bất thanh, niệm Phât đầu nhập loạn tâm, loạn tâm bất đắc bất tĩnh.*) Tây phương cực lạc cùng A Di Đà Phât ví như "ngọc trong"; chúng sinh phiền não vọng tưởng, ví như "nước đục".

Chỉ cần chúng sinh luôn luôn chăm chỉ đem "ngọc trong" tây phương bỏ vào tâm "nước đục" của chính mình, bởi vì "ngọc trong" chìm sâu trong nước một tấc, nước đục tự trở nên trong một tấc; chìm sâu một thước, nước đục trở nên trong một thước, cho tới lúc tâm hoàn toàn thanh tịnh tức là lúc "ngọc trong" chìm tới đáy. Sự tỉnh tâm niệm Phật này là đề giải vọng tâm tạp loạn.

Nếu người chăm chỉ niệm A Di Đà Phật ắt sự dốc tâm niệm này sẽ khắc phục được muôn ngàn vọng niệm đạt được chính niệm, niệm vô biệt niệm, thực hiện được giải thoát, tức là "một niệm thanh tịnh, tất cả siêu sinh" hào quang tỏa ngợp, độ được chúng sinh, phàm và Thánh ở cùng một cõi. Đó là nhờ ngưỡng vọng ơn Phật gia hộ mà được giải thoát. Chỉ tại chúng sinh rề nông trĩu nặng nên không lãnh hội được pháp thiên tông để tự tu tự độ đạt cứu cánh niết bàn.

Thái Sinh: Thừa thì ra nguyên nhân là như vậy.

Tế Phật: Việc biên soạn sách này tới đây là xong một giai đoạn, bây giờ thầy trò mình phải xét lại toàn diện để rồi sau đó còn ngỏ lời chúc lành.

Thái Sinh: Kính xin ân sư mở trí cho con.

Tế Phật: Sách này phổ độ khắp ba cõi, nội dung bao hàm ý nghĩa tổng quát như sau: dẫn chúng kinh điển tam giáo để phát huy tinh lý tâm pháp; cùng luận về nhân quả báo ứng, nhân đạo luân thường, pháp môn niệm Phật, tu thân, thực là mọi mặt viên thông, mọi lẽ thấu suốt, chỉ còn cần chúng sinh tin tưởng tuân theo. Nếu được vậy thì việc vất vả nan óc viết sách Nhân Gian Du Ký cực kỳ gian khổ này mới được đền bù xứng đáng.

Thái Sinh: Thừa con cũng ước mong công lao khó nhọc phi thường của ân sư sẽ được đức Lão Mẫu ban khen.

Tế Phât: Thầy không thấy khổ cực, cũng không cảm phiền, công lao càng không đáng kể, thầy chỉ biết cố gắng hết mình mà thôi, tương lai nếu như được đức Lão Mẫu ban khen, thầy cũng tự thẹn chẳng dám nhận lãnh. Thầy thiết nghĩ công lao này là do toàn thể chư đệ tử thuộc Thánh Hiền Đường đóng góp cùng đọc giả tạp chí Thánh Hiền phát tâm ấn tống, còn nếu như viết rồi mà chẳng in thì cũng không thể quảng bá lưu truyền nổi, chỉ gây ồn ào dè dặt rồi cuối cùng chẳng gặt hái được chút kết quả thực tế nào. Bởi vậy công lao to lớn thuộc toàn thể bạn đạo Thánh Hiền Đường, nên thầy tin tưởng rằng đức Lão Mẫu sẽ ban ân phúc cho tất cả mọi tín hữu cùng các độc giả, còn như thầy có nhận được phần thưởng riêng thì thầy cũng xin phép ơn trên chuyển tặng lại các bạn đạo cùng độc giả. Nếu chúng sinh nhờ đọc được sách này mà thực tâm tu thân dưỡng tính thì thầy rất lấy làm an ủi, vậy thầy cũng ước mong chúng sinh mau lo tu thân tích đức để thầy sớm nhận được niềm an ủi ấy, vì đó là sự báo đền hay nhất.

Thái Sinh: Thưa, lượng tử bi cùng đức khiêm nhường của ân sư vô cùng lớn lao.

Tế Phât: Không dám, thầy chỉ mong sao mọi người theo đúng được lời khuyên, sự hướng dẫn của sách này, kẻ phạm lỗi chân thành sám hối, hồi tâm quay về nẻo thiện. Thánh nhân có dạy: "Người không phải thanh ất có lỗi lầm, song biết sửa đổi, đức thiện hẳn sẽ lớn lao." (*Nhân phi thánh hiền, thực năng vô quá, tổ thác năng cải, thiện mặc đại yên*). Và "Lãng tử hồi tâm vàng chẳng khác; mất dè lo sửa chường chẳng muộn nào." (*Lãng tử hồi đầu kim bất hoán, vong dương bỏ lao do vi vãn.*) Thành tâm sám hối sửa đổi lỗi lầm ắt sẽ tránh khỏi địa ngục, trở thành quý đỏi, sức sinh ác độc. Nếu tâm còn chất chứa tham sân, mưu đồ hành động phi nhân bất nghĩa hãy mau mau hồi tâm sám hối ăn năn, còn không tới lúc lao xuống vực thẳm hẳn là có hối hận cũng chẳng kịp nào. Khi đó thân bại danh liệt tính nhỏ, nhẹ thì thân thể mang đầy thương tích, nặng thì

tan thịt nát xương, hoặc muôn kiếp chẳng thể đầu thai.

Người ta lúc thường phải tránh điều ác, lo làm điều thiện, bảo vệ đạo lý, gìn giữ luân thường, ngẩng mặt không thẹn với lời thánh hiền răn dạy, cúi đầu không sợ bản dân thiên hạ, tự hỏi lòng thì thấy đã được yên vui. Nếu như chưa tu tính trời đạo lớn hãnh là cũng không thẹn là kẻ đầu đội trời chân đạp đất, đường đường chính chính, không thẹn là kẻ vô tư cách, vô liêm sỉ, để cuối cùng tính linh còn được siêu thăng cõi trời, tránh khỏi bị đọa đày địa ngục.

Kẻ tiến bộ đương nhiên thành người hưởng đặng chính khí trời đất, đạt pháp xưa nay, nếu không minh tâm kiến tánh thì cũng trở thành chính nhân quân tử, sống đời hiền lương, tương lai được làm thân phúc báo của ba cõi.

Kẻ tu đạo phải tẩy trừ ba cái độc là thói quen, bệnh hoạn, và tình dục, tương lai mới tránh khỏi bị đọa lạc xuống ngục tu la.

Người đã lập được chân tâm, chân chí để tu đại đạo, đương nhiên phải truy cầu chân lý đạo đức chân tông để rồi thành thực tu luyện, thì hẳn là lúc sống ở đời không thẹn là thánh hiền bồ tát giả, để còn thay trời truyền đạo, tương lai được lên cõi trời, làm Thánh Hiền Tiên Phật muôn đời, đạt được quả vị "Thành đạo lên Trời, danh đề muôn đời, hưởng khối phụng thờ, ngàn thuở còn thơm." Thấy chỉ ước mong người đời được như vậy thôi.

Thái Sinh: Thưa con tin rằng những điều thầy kỳ vọng đều ghi sâu tận đáy lòng mọi chúng sinh.

Tê Phát: Thầy cũng hy vọng như vậy, bữa nay thời giờ đã trễ, sách viết tới đây, con đã chịu nhiều gian khổ, bây giờ con được nghỉ ngơi, phục hồi sức khỏe.

Thái Sinh: Cảm tạ những điều ân sữ vừa khuyên nhủ.

Tê Phât: Thầy cho con rõ một điều là bất cứ phương diện hành đạo hay phượng diện hóa độ đều phải như hoa sen gặt bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn. Nên dù bị chưởi mắng hay được tôn thờ, bị lâm nhục hay được khen thưởng, bị bạc đãi hay được lợi lộc tâm chẳng hề động, được chẳng mừng, mất chẳng buồn, phải có thái độ xử sự lã chưởi không nhục, khen chẳng kiêu, một hạnh giả truyền pháp màu, truyền đạo lớn phải hàm dưỡng đức độ sâu dày, điều thầy trình bày với con bây giờ tương lai chắc chắn con sẽ gặp, chỉ sớm hay muộn mà thôi.

Thái Sinh: Thừa trí tuệ của con còn nông cạn nên những điều ân sữ vừa chỉ giáo con xin ghi lòng tạc dạ.

Tê Phât: Hay lắm, công việc viết sách Nhận Gian Du Ký chấm dứt ở đây, thầy xin chúc toàn thể bạn đạo và độc giả của Thánh Hiền Đường cũng tất cả chúng sinh, dưỡng tương lai sáng lạn, trọn đời an nhiên tự tại. Thái Sinh hôn phách nhập thể xác.

C Ô N G Q U ả

Nhà in công quả giúp đời
Siêu nhiên hỗ trợ mở lối nhủ khuyên
Khuyên người tại thế giao duyên
Trong vòng trật tự tự liên kết tình
Tình thương ban rải cảm minh
Cha yêu muốn loại giúp mình tiên thăng
Hồn vui cảm thức nhiều tầng
Tâm linh cõi mở góp phần dựng xây
Chơn tâm hành đạo vui say
Ngày ngày điều luyện ngày ngày thức tâm

Sách kia ghi chép chẳng lầm
Phân ra chơn lý chỉ tâm đường đi
Mọi người đồng thức dự thi
Trong không mà có tùy nghi tiến hành
Chẳng còn cướp giựt tranh giành
Giới thanh cứu độ em anh hợp hòa
Cùng chung đóng góp một nhà
Góp công góp của nhân hòa chung vui
Nằm trong nguyên lý rền trui
Thương yêu tha thứ tạo mùi đạo tâm
Người người tự đền truy tâm
Con đường giải thoát chẳng lầm chẳng sai
Chẳng còn ôm ấp miá mai
Sửa sai tu tiến chung ngày dựng xây
Cần khôn vũ trụ là thầy
Dạy cho hiểu đạo vui vầy cảm giao
Hành trình tiến hóa muôn màu
Trong cơ qui nhứt kết tâu về quê
Thật tâm tự hướng trở về
Quê xưa nguồn cội giải mê cội trần
Thực hành tại thế góp phần
In thành quyển sách góp thành tình thương
Tóm thâu thân thánh gieo gương
Giúp người tại thế tự lương mà đi
Tâm linh khai triển hợp thì
Bình tâm học hỏi tâm thì đạt an
Thương yêu huynh đệ luận bàn
Giải màn ô trước khai màn thanh cao
Cảm minh thiên địa nhiệm mầu
Tình ta tình họ tình giao đời đời
Gắng liền tâm thức chẳng rời
Thứ tha tha thứ mở lối như khuyển
Thực hành điều luyện triển miên
Tự do đoàn kết cảm miên siêu sinh
Thiên đàng địa ngục chơn tình
Nhơn Gian Du Ký thành hình khai tâm
Giúp người tự giác tránh lầm
Sửa tâm sửa tánh tự tâm đường đi
Trong vòng thanh tịnh uy nghi
Tự tu tự tiến hợp thì cảm giao.

Kính bái,

Lương Sĩ Hằng

M U C L U C

Ý CHỈ: Tiên Cô Nguyên Quân giảng.

NGỌC CHỈ: Kim Khuyết Nội Tướng họ Từ giảng.

Thái Thượng Vô Cực Hồn Nguyên Giáo Chủ Nguyên Thủy Thiên Tôn giảng.

Chủ tịch bản đường Văn Hành Thánh Đế họ Từ dâng dài.

Ngọc Hử đồng tử dâng dài.

HỒI 1. Nghĩa chương đầu, Tế Phật thuyết nhân duyên. Đạo hồi một Thái Sinh tâm thanh tịnh. tr.1

HỒI 2. Đạo hồi hai, lập nguyên hóa mê trần. Hỏi tác giả, chọn bài độ chúng sinh. tr.9

HỒI 3. Bàn triết học nhân sinh, luận công năng tạp chí, hỏi cử sĩ tại gia, mở nguồn cõi đất trời tr.17

HỒI 4. Luận viết sách luận công đức, ý trời khéo bày cũng xét kỹ. Luận tam thủy luận bồ đề, duyên thiên lỗi giả và nghĩa thực. tr.25

HỒI 5. Chân đạo đức, trời khảo người xét phạm đức. Thực tu hành chăm lo giữ gìn hạnh kiem. tr.37

HỒI 6. Các căn ác tà niệm dâm dục, tự mê trầm tội nghiệp sâu. Các gốc thiện chính tâm tu thân, lo giữ mình công đức còn. tr.44

HỒI 7. Chốn nhân gian chúng sinh tu trì gieo nhân đạo. Cõi Phật Trời hành giả thanh tịnh luyện tính linh. tr.52

HỒI 8. Nông phu trị xảo hại người lợc mỏng tự
lãnh họa. Kẻ sĩ tâm lãnh giúp người, phúc dày được
báo ân. tr.60

HỒI 9. Lễ đạo như kim chỉ nam, dẫn đường chúng
sinh khỏi mê đám. Công xứng giống gia đình, phục
vụ tinh thần lẫn tu thân. tr.66

HỒI 10. Đạo lý trị gốc, pháp lý trị ngọn, gốc
ngọn cũng giúp đỡ cùng thành tựu. Tâm huệ tu trong
tâm yêu tu ngoài, trong ngoài cũng thích ứng cùng
hợp lực. tr.73

HỒI 11. Tế Phật luận về sự bố thí, bỏ chấp tướng
giữ tâm thành nhiều ứng nghiệm. Thánh Mẫu bàn về
luật nhân quả, thiện ác báo ứng đều do tâm. tr.81

HỒI 12. Bác ái từ bi gió xuân mưa hoa khắp chốn. Tu
tâm dưỡng tính như con như cháu muôn nơi. tr.90

HỒI 13. Luận hử không Tế Phật thuyết pháp, bàn
chân lý Bồ Tát giảng đạo. tr.98

HỒI 14. Con cháu hiền lương tiên tổ được nhờ. Cha
ông ác đức di họa cháu con. tr.106

HỒI 15. Thái Sinh hỏi đạo, các đạo thông suốt. Tế
Phật hoằng pháp, các pháp sáng tỏ. tr.114

HỒI 16. Bác ái, nhân ái, từ bi, trung trình cảm
ứng cùng một lẽ. Đường đạo, chân lý, sinh mệnh,
chân tâm linh tính không hai nghĩa. tr.124

HỒI 17. Do dân cơ hỏi dân cơ thuật rõ lẽ trời.
Càng cầu lý càng tối lý sự thật đáng buồn tr.134

HỒI 18. Chín đánh mười thua, không đánh không
thua là tốt nhất. Sửa tánh tu thân, giữ mình cần
thần để phòng ngừa. tr.141

HỒI 19. Luận về nguyên lý ba kiếp luân hồi, chúng
được nguyên tắc nhân quả báo ứng. tr.148

HỒI 20. Thiên lý chiếu rọi, báo ứng không sai một mảy may. Nhân quả qua lại oan nghiệp đường nhiên được giải trừ. tr.156

HỒI 21. Tu chính đạo đại tiên giải bày nguyên cớ. Bị quả báo âm hồn hiểu rõ lý do. tr.166

HỒI 22. Cầu phúc đức mọi nhà lo nhân quả. Luận báo ứng lòng người tạo phúc họa. tr.175

HỒI 23. Thông minh gian xảo, ngục tối đọa đày khổ sở tâm thân. An phận giữ mình, cuộc đời tự do giữa chốn nhân gian. tr.183

HỒI 24. Bản tu thanh rõ lẽ tu hành. Luận Thành Hoàng lo bề thiện ác. tr.190

HỒI 25. Sắc không mê người, người tư mê. Ngộ tướng vốn không, không sắc tướng. tr.199

HỒI 26. Thánh dẫn Vương Mẫu, nhân gian hội họp mừng tuổi thọ. Ngày lành phôi độ, địa ngục thiện hồn hưởng tự do. tr.206

HỒI 27. Viện sám hối Nam Thiên tu thêm công đức. Viện thanh thiếu niên thuật rõ công quả. tr.213

HỒI 28. Luận tu đạo, các đạo tự nhiên cũng một tâm. Bàn học pháp, các pháp tròn đầy không hai ý. tr.219

HỒI 29. Luận đạo pháp viên thông tùy duyên hiển lộ. Hỏi tội hồn âm phủ, then tả quả khứ. tr.226

HỒI 30. Tội công viên xem lòng người đạo cảnh. Bàn nhân quả thấy thiện ác rõ ràng. tr.233

HỒI 31. Đạo lý cương thường tự sửa giữ bền. Tâm lòng công đức thực hành phải lo. tr.239

HỒI 32. Nhân gian gồm vạn nhà nhất lý quán thông. Du Ký thuật sử tích ngàn về bao la. tr.247

CÁC THIÊN ĐƯỜNG HOẶC TRUNG TÂM LIÊN LẠC
VỀ THIÊN ĐỊNH THEO PHÁP LÝ VÔ VÌ

TẠI CANADA

1. T/D VANCOUVER
C/o Cao Văn Quan
784 E. 56th Ave.
VANCOUVER B.C.
CANADA V5X-1R9
Tel. (604) 321-7136

2. T/D EDMONTON
C/o Nguyễn Chí Nghĩa
16250 109th St.
EDMONTON, ALBERTA
TX5 2R1 CANADA
Tel. (403) 457-2512

3. T/D ALBERTA
C/o Trần Quốc Bảo
103-224-6 Ave. N-E Calgary
ALBERTA, CANADA T2E-0L7
Tel. (403) 230-0091



4. T/D CALGARY
C/o Nguyễn Cảnh Thanh
P.O. Box 2437 STN M
CALGARY, ALTA T2P 3C1 CANADA
Tel. (403) 273-6582

5** HỘI ÁI HỮU VÔ VÌ CANADA
T/D MONTREAL
C/o Cô Văn Thuận
2340 Rue St. Jacques O
MONTREAL, PQ H3J-2M7
CANADA
Tel. (514) 932-2444
931-9283

6 T/D TORONTO
C/o Bùi Văn Long
40 Millhouse
Crescent Scarborough
Ontario, TORONTO, M1B2
CANADA Tel. (416) 28

TẠI PHÁP

** HỘI ÁI HỮU VÔ VÌ PHÁP

● T/D PARIS
C/o Phan Cao Thăng
51 Auguste Blanqui No. 386
94600 Choisy Le Roi FRANCE
Tel. (1) 853-9561

● T/D GIEN
C/o Mme Thái Hoàng Long
Route de la Bosserie
45500 GIEN, FRANCE
Tel. 67-08-29

● T/D LIMOGES
C/o Mlle Mougamadou Sarah
28, Allée Fabre d'Englantine No. 639
87100 LIMOGES FRANCE

● T/D TOULOUSE
C/o Trịnh Quang Thắng
2, Rue Béarne
31100 TOULOUSE, FRANCE
Tel. 38-04-97



● Trung Tâm STRASBOURG
C/o Mme Dupuis
21, Rue de Cerf
67200 STRASBOURG, FRANCE

● T/D AMPHION-LES-BAINS
C/o Mme Abida Kassim
No. 108 Bat. HI
Residence La Rive
74500 AMPHION-LES-BAINS
FRANCE

● T/D GRENOBLE
C/o Mme Trần Cao Sơn Kim
2 Rue de la Torsade
Les Charmanches Crolles
38190 BRIGNOUD FRANCE

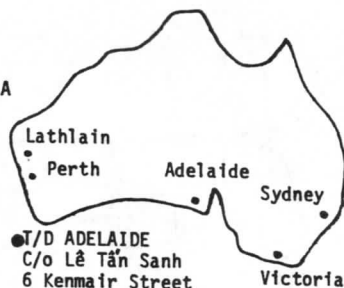
● T/D MARSEILLE
C/o Mme Mã Tố Anh
104 Rue D'Aubagne
13006 MARSEILLE, FRANCE
Tel. (91) 33. 46. 22

CÁC THIÊN ĐƯỜNG HOẶC TRUNG TÂM LIÊN LẠC
VỀ THIÊN ĐÌNH THEO PHÁP LÝ VÔ VÌ

TẠI ÚC CHÂU VÀ CÁC NƯỚC

T/D SUBIACO
C/o Lê Công Luận
Flat 220C Wandana
Thomas Street
SUBIACO WA. 6008 AUSTRALIA

T/D TÂY ÚC (PERTH)
C/o Nguyễn Ngọc Anh
8 Reddy Court Balga
W.A. 6061 AUSTRALIA
Tel. (09) 3445707



T/D ADELAIDE
C/o Lê Tấn Sanh
6 Kenmair Street
Mansfield Park
S.A. 5012 AUSTRALIA

T/D SYDNEY
C/o Hồ Văn Thăng
32 Jersey St.
Marrickville, N.S.W. 2204
AUSTRALIA
Tel. (02) 5593213

** HỘI ÁI HỮU VÔ VÌ ỨC-CHÂU
T/D VICTORIA
C/o Lý Ngọc Cường
203 George St.
Fitzroy Vic 3065 AUSTRALIA
Tel. (03) 419.1458

AFRICA

Lâm Văn Sĩ
Sodesucre, B.P. 2164
Abidjan 01 Cote D'Ivoire
WEST AFRICA

ENGLAND

C/o Nguyễn Văn Bình
18 Palin St.
Hysongreen
Nottingham, ENGLAND

WEST GERMANY

T/D TRƯỜNG XUÂN
C/o Sang & Xuân
Demminerstr 3
1000 Berlin 65 W. GERMANY
030-463-7575

Đoàn Kim Chi
Evangelisches Madchen
Wohn Heim Schiller Str 29
7100 Heilbronn
WEST GERMANY

HONG KONG

T/D HONG KONG
C/o La Tuyết Mai
425 King's Road
4th Floor, Flat B
North Point, HONG KONG

BELGIUM

T/T LIEGE, BELGIUM
C/o Hoàng Quý Luật
45 Quai Bonaparte, B4020
LIEGE, BELGIUM

T/T Lâm Quang Hiến
5/183 Ave. De La Croix Rouge
4020 LIEGE, BELGIUM

PHILIPPINES

Xuân Hồng
P.O Box 5059
Main Post Office
Makatí 3116, M. MANILA
PHILIPPINES

** HỘI ÁI HỮU VÔ VÌ PALAWAN
C/o Huỳnh Văn Thiệu
Group 53 Lubang URC
Palawan City PHILIPPINES

HÒA LAN

C/o Nguyễn Tấn Lộc
Karveelstraat 6
Alkmaar HOLLAND

THÁI LAN

** HỘI ÁI HỮU VÔ VÌ SIKEM
C/o Hoàng Ngọc Chất
SI 12548 - B1R2
P.O. Box 30340
Sikew Camp THAILAND

Mrs. Lê Ngọc
40 Soi Chaiyos 11
Sukumvit Road
BANGKOK 10110 THAILAND

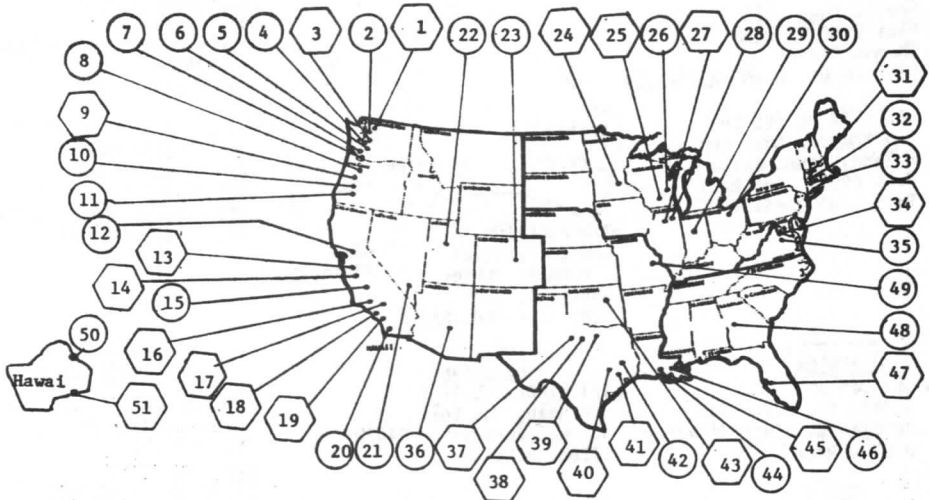
THỤY SĨ

T/T SWITZERLAND
C/o Nguyễn Tân
Allmei 3
CH-3930 VISP/VS
SWITZERLAND

Lâm Văn Ngo
Lau Penac Kerstr 14
3302 MOOSSEEDORF BE
SUISSE

CÁC THIÊN ĐƯỜNG HOẶC TRUNG TÂM LIÊN LẠC
VỀ THIÊN ĐỊNH THEO PHÁP LÝ VÔ VÍ TẠI HOA KỲ

2/84



1. T/D KIRKLAND, WA.
C/o Bùi Quang Trung
14817 119th Pl. N.E.
KIRKLAND, WA 98033
Tel. (206) 882-4647

6. T/T TUMWATER, WA
C/o Huỳnh Đoàn
2530 27th Ave. S.W.
TUMWATER, WA 98520
Tel. (206) 943-0098

11. T/T EUGENE, OR
C/o Nguyễn Quang Hải
1911 McKinley St.
EUGENE, OR 97405
Tel. (503) 342-2085

2. T/T BELLEVUE, WA.
C/o Trần Vĩnh Tánh
1011 103rd Ave. S.E.
BELLEVUE, WA 98004
Tel. (206) 488-1375

7. T/T LONGVIEW, WA
C/o Nguyễn Khắc Trữ
2787 Taylor Ave.
LONGVIEW, WA 98632
Tel. (206) 425-7654

12. T/T DAVIS, CA
C/o Phạm Thị Thanh Huyền
1850 Hanover Dr. #157
DAVIS, CA 95616
Tel. (916) 758-0769

3. T/D KENT, WA.
C/o Ông Bình Chương
9812 S. 239th Pl.
KENT, WA 98031
Tel. (206) 854-2955

8. T/T PORTLAND, OR
C/o Nguyễn Đức Trọng
2809 S.E. Division St.
PORTLAND, OR 97202
Tel. (503) 231-0059

13. T/D SAN JOSE, CA
C/o Nguyễn Thái Hùng
2723 Ingalls Court
SAN JOSE, CA 95111
Tel. (408) 971-1446

4. T/T FEDERAL WAY, WA
C/o Huỳnh Thị Dung
215 S. 317th Pl/
FEDERAL WAY, WA 98003
Tel. (206) 946-0665

9. T/D ALOHA, OR
C/o Đoàn Văn Tứ
1700 S.W. 203th Ave.
ALOHA, OR 97006
Tel. (503) 642-7538

14. T/D SAN JOSE, CA
C/o Võ Thanh Vân
548 Chinook Lane
SAN JOSE, CA 95123
Tel. (408) 227-5168

5. T/T TACOMA, WA
C/o Nguyễn Văn Mai
6124 North 40th
TACOMA, WA 98407
Tel. (206) 725-4348

10. T/T CORVALLIS, OR
C/o Dương Ngọc Thủy
1571 N.W. Highland Dr.
CORVALLIS, OR 97330
Tel. (503) 758-8344

15. T/T BAKERSFIELD, CA
C/o Nguyễn Văn Hưng
1321 Ming Ave.
BAKERSFIELD, CA 93304
Tel. (805) 884-4652

- 16 T/D NORTHRIDGE, CA
C/o Khổng Bửu Võ
8558 Garden Grove Ave.
NORTHRIDGE, CA 91325
Tel. (213) 349-2584
- 17 T/D POMONA, CA
C/o Nguyễn Văn Diễm
20342 Julliard Dr.
VALNUT, CA 91789
Tel. (714) 594-3730
- 18 T/D CULVER CITY, CA
Long, Tu, Du, Thành; Cô Mỹ
5333 Inglewood Blvd.
CULVER CITY, CA 90230
Tel. (213) 827-0430
- 19 T/D FOUNTAIN VALLEY, CA
C/o Lê Văn Lạc
10237 Falcon Ave.
FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
Tel. (714) 962-4427
- 20 T/T SAN DIEGO, CA
C/o Đinh Bá Văn
4657 32nd St. #8
SAN DIEGO, CA 92116
Tel. (619) 282-0640
- 21 T/T LAS VEGAS, NV
C/o Trương Tấn Phong
1900 E. Tropicana
LAS VEGAS, NV 89109
- 22 T/T KEARNS, UTAH
C/o Lê Văn Qui
5488 Obsidian Way
KEARNS, UTAH 84118
Tel. (801) 968-3138
- 23 T/T LITTLETON, CO
C/o Trần Duy Tân
11 East Euclid Ave.
LITTLETON, CO 80121
Tel. (303) 795-8416
- 24 T/D ST. PAUL, MN
C/o Bùi Đức Long
437 1/2 University Ave.
ST. PAUL, MN 55103
Tel. (612) 222-4615
- 25 T/D JANESVILLE, WI
C/o Trần Ngọc Quang
716 Roosevelt Ave.
JANESVILLE, WI 53545
Tel. (608) 756-5178
- 26 T/T MILWAUKEE, WIS
C/o Nguyễn Thị Ngọc Vân
2425 W. Burham St.
MILWAUKEE, WI 53204
Tel. (414) 645-7833
- 27 T/D DEKALB, IL
C/o Nguyễn Văn Xang
1728 Oakwood
DEKALB, IL 60115
Tel. (815) 758-3218
- 28 T/T CHICAGO, IL
C/o Mai San Thành
1728 N. Rockwell Ave.
CHICAGO, IL 60647
Tel. (312) 342-3210
- 29 T/T INDIANAPOLIS, IN
C/o Trần Văn Triều
3414 Winchester Dr.
INDIANAPOLIS, IN 46227
Tel. (317) 888-9116
- 30 T/T CLEVELAND, OHIO
C/o Nguyễn Ngọc Khanh
3130 W. 56th St.
CLEVELAND, OHIO 44102
Tel. (216) 281-4529
- 31 T/D LOWELL, MA
C/o Trần Ngọc Dũng
270 Wilder St. #2
LOWELL, MA 01851
Tel. (617) 452-1723
- 32 T/T DORCHESTER, MA
C/o Nguyễn Thanh Tâm
16 Melbourne St. #3
DORCHESTER, MA 02124
- 33 T/T MAYNARD, MA
C/o Nguyễn Văn Tý
10 Walcott Street
MAYNARD, MA 01754
Tel. (617) 897-9519
- 34 T/D ARLINGTON, VA
C/o Nguyễn Hữu Phú
1500 N. 12th #9
ARLINGTON, VA 22209
Tel. (703) 525-6139
- 35 T/T ARLINGTON, VA
C/o Dương Bích Ngọc
601 N. Garfield St.
ARLINGTON, VA 22201
Tel. (703) 243-1732
- 36 T/T GLENDALE, AZ
C/o Nguyễn Đăng Khanh
3650 W. Bluefield Ave.
GLENDALE, ARIZONA 85308
Tel. (602) 582-2568
- 37 T/T FORTWORTH, TEXAS
C/o Phạm Văn Trạch
7033 Hallmark Dr. S. #209
FORTWORTH, TX 76134
Tel. (817) 293-2646
- 38 T/D ARLINGTON, TEXAS
C/o Nguyễn Võ
2120 Foxcroft Lane
ARLINGTON, TEXAS 76014
Tel. (817) 465-0986
- 39 T/D DALLAS, TEXAS
C/o Nguyễn Lương Hải
2066 Royal Lane, #1276
DALLAS, TEXAS 75229
Tel. (214) 484-5855
- 40 T/D HOUSTON TÂY, TX
C/o Triệu Hòa
1015 Grand Junction
KATY, TEXAS 77450
Tel. (713) 392-6213
- 41 T/D HOUSTON TÂY NAM, TX
C/o Nguyễn Bình
8851 Meadowgler #67
HOUSTON, TEXAS 77042
Tel. (713) 872-3413
- 42 T/D HOUSTON BẮC, TX
C/o Nguyễn Văn Long
2606 Woodwild
HOUSTON, TEXAS 77038
Tel. (713) 931-5228
- 43 T/D TULSA, OKLAHOMA
C/o Nguyễn Huệ Hùng
5433 E. 71st St. #81
TULSA, OKLAHOMA 74136
Tel. (918) 493-2762
- 44 T/T HARVEY, LOUISIANA
C/o Nguyễn Văn Đông
1132 Curtis St.
HARVEY, LOUISIANA 70058
Tel. (504) 340-5991
- 45 T/D GRETNA, LA
C/o Ung Văn Bôn
2193 Carol Sue Ave.
GRETNA, LA 70053
Tel. (504) 362-9550

46 T/T NEW ORLEANS, LA
C/o Nguyễn Văn Bính
7700 Butterfield Rd.
NEW ORLEANS, LA 70126
Tel. (504) 246-9373

48 T/T SCOTSDALE, GA
C/o Phan Văn Võ
852 Tanner Dr.
SCOTSDALE, GA 30079
Tel. (404) 294-7229

50 T/T KANEHOE, HI
C/o Nguyễn Văn Chí
47-592 Puapoo Place
KANEHOE, HAWAII 96744
Tel. (808) 239-6916

47 T/D FLORIDA
C/o Lê Thanh Tùng
3314 W. Louisiana Ave.
TAMPA, FLORIDA 33614
Tel. (813) 870-0902

49 T/T ST. LOUIS, MO
C/o Mrs Ngô Quang Lê (Nam Mai)
10015 Cloverdale Dr.
ST. LOUIS, MO 63136
Tel. (314) 867-3142

51 T/D HONOLULU, HI
C/o Trần Văn Dư
1720 Huna St. #207
HONOLULU, HI 96817
Tel. (808) 526-1469

I. SÁCH DỊCH

- | | |
|---------------------|------------------|
| 1. Địa Ngục Du Ký | Thánh Hiền Đường |
| 2. Thiên Đàng Du Ký | Thánh Hiền Đường |
| 3. Nhân Gian Du Ký | Thánh Hiền Đường |

II. SÁCH TRƯỚC TÁC

- | | |
|---------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 1. Thượng Đế Giảng Chơn Lý (Tòì Tầm Đạo 7)
(Sắp ấn hành bản Anh và Pháp ngữ) | |
| 2. Điều Sào Thiên Sư (hết) | Đỗ Thuần Hậu |
| 3. Đòi Đạo Song Tu (hết) | Đỗ Thuần Hậu |
| 4. Kinh A Di Đà
(chú giải và Phật Học vấn đáp) | Đỗ Thuần Hậu |
| 5. Phép xuất hồn (chờ tái bản) | Đỗ Thuần Hậu |
| 6. Phụ Ai Mẫu Ai 1 | Lương Sĩ Hằng |
| 7. Phụ Ai Mẫu Ai 2 | Lương Sĩ Hằng |
| 8. Phụ Ai Mẫu Ai 3 | Lương Sĩ Hằng |
| 9. Tòì Tầm Đạo 4 | Lương Sĩ Hằng |
| 10. Vấn Đáp Đại Cường | Lương Sĩ Hằng |
| 11. Vấn Tự Vô Vi | Lương Sĩ Hằng |
| 12. Tòì Tầm Đạo 1,2,3,5, 9,10 | Hồ Văn Em |
| 13. Phương Pháp Công Phu | Hội Aí Hữu Vô Vi |
| 14. Đặc San Vô Vi 1983 | Hội Aí Hữu Vô Vi |

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT VỀ CÁC BẢNG GIẢNG, BẢNG VIDEO
LIÊN QUAN ĐẾN THIỀN ĐỊNH THEO PHÁP LÝ VÔ VI, CŨNG NHƯ
MỌI SỰ PHÁT TÂM ẤN TÔNG, ĐÓNG GÓP VÀO QUỸ KINH SÁCH,
XIN ĐỀ:

VO-VI FRIENDSHIP ASSOCIATION
VÀ GỬI VỀ:

10237 FALCON AVENUE
FOUNTAIN VALLEY, CA. 92708 U.S.A.
TEL. (714) 962-4427; (714) 891-0889; (213) 827-0430